|  |
| --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI**  **BÁO CÁO**  **KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH**  **TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**  **NĂM 2022**  *Hà Nội, năm 2022* |

**PHẦN I.**

**GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI, KHOA KHÁCH SẠN DU LỊCH VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH**

**1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

1.1. Tên trường: Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội

1.2. Tên tiếng Anh: Hanoi College of Commerce and Tourism

1.3. Cơ quan chủ quản: Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội

1.4. Địa chỉ trường: Đường Phạm Văn Đồng, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy - Thành Phố Hà Nội

1.5. Số điện thoại: (024) 3764.3938 - (024) 3764.1121

1.6. Số fax: (024) 3764.1126

1.7. E-mail: tcdtmvdl@hanoi.gov.vn

1.8. Website: www.hcct.edu.vn

1.9. Năm thành lập trường:

- Năm thành lập đầu tiên: 1965

- Năm thành lập trường Cao đẳng: 2008

Loại hình trường: Công lập

**2. Thông tin khái quát về Khoa Khách sạn Du lịch**

***2.1. Lịch sử hình thành và phát triển***

“Không có gì mở mang tầm mắt bằng việc đi du lịch”. Nắm bắt xu thế phát triển các hoạt động du lịch tại Việt Nam và nhằm đáp ứng nhu cầu về nhân lực cho ngành “công nghiệp không khói”, Khoa Khách sạn Du lịch - Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội (HCCT) tiền thân là Tổ nghiệp vụ kỹ thuật - Trường Trung cấp Thương mại và Du lịch Hà Nội. Từ những năm 1993, 1994 khi nền kinh kế Việt Nam chuyển sang nền kinh tế thị trường, thực hiện cơ chế mở cửa nền kinh tế đã tạo cơ hội cho ngành du lịch phát triển. Nắm bắt đúng thời điểm và xu thế phát triển của nền kinh tế, khóa Trung cấp du lịch đầu tiên của Nhà trường được tuyển sinh đào tạo, đánh dấu bước đầu trong lĩnh vực đào tạo nhân lực cho ngành du lịch của Thủ đô. Có thể nói, hoạt động đào tạo nhân lực du lịch của nhà trường đã sớm được thực hiện, nhưng đến năm 2009, Trường đổi tên thành Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội, Khoa Khách sạn Du lịch được thành lập, đã góp phần vào việc đào tạo nguồn nhân lực lớn cho ngành du lịch Thủ đô nói riêng và trên toàn quốc nói chung, đặc biệt là nguồn nhân lực có trình độ tay nghề cao

***2.2. Cơ cấu tổ chức***

Hiện nay, Khoa Khách sạn Du lịch có tổng số 10 giảng viên, các giảng viên đều có trình độ chuyên môn từ thạc sỹ trở lên, đều đã có kinh nghiệm làm việc thực tế nhiều năm trong môi trường các khách sạn lớn, các đơn vị kinh doanh lữ hành nổi tiếng.



***2.3. Các hoạt động và thành tích nổi bật***

Với đội ngũ chuyên môn cao, được đào tạo bài bản, các giảng viên trong Khoa Khách sạn Du lịch luôn khẳng định vị thế trong các cuộc thi Giáo viên dạy giỏi, cuộc thi Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp do Sở Giáo dục Đào tạo Hà Nội, Tổng cục Dạy nghề, Sở Lao động - Thương binh - Xã hội Hà Nội tổ chức và đạt kết quả cao: Giải nhất cuộc thi Giáo viên dạy giỏi Toàn quốc năm 2010, giải Nhì, Ba... trong các cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố do Sở Giáo dục Đào tạo Hà Nội và Sở Lao động - Thương binh - Xã hội tổ chức hàng năm.

Luôn vươn lên là tập thể đoàn kết, đi đầu trong mọi hoạt động chuyên môn và phong trào của Nhà trường, Khoa Khách sạn Du lịch đã có nhiều cố gắng và đạt được những thành tích nhất định. Năm 2010, Khoa vinh dự nhận được Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội trao tặng đã “Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2009 - 2010”. Năm 2020, Khoa Khách sạn Du lịch được UBND Thành phố Hà Nội trao tặng “Cờ đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác năm học 2019 - 2020”. Năm 2021 Khoa lại vinh dự được UBND Thành phố Hà Nội tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc năm học 2020-2021”; Năm học 2022-2023 Khoa đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc năm học 2022-2023”; 02 cá nhân được tặng bằng khen cấp Thành phố năm học 2022-2023.

Bên cạnh những thành tích đạt được của giảng viên, các sinh viên Khoa Khách sạn Du lịch cũng đóng góp không nhỏ vào thành tích của Khoa thông qua các hoạt động phong trào, các cuộc thi Học sinh giỏi và Tay nghề giỏi do Sở Giáo dục Đào tạo Hà Nội và Tổng cục Dạy nghề - Sở Lao động Thương binh Xã hội Hà Nội tổ chức và đạt được những thành tích đáng ghi nhớ.

***2.4. Ngành đào tạo***

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, Khoa Khách sạn Du lịch đã đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực lớn và có chất lượng cao cho ngành du lịch Thủ đô nói riêng và cả nước nói chung. Hiện nay, Khoa Khách sạn Du lịch đang đào tạo các ngành sau:

\* Hệ Cao đẳng

* Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
* Quản trị khách sạn
* Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống
* Hướng dẫn du lịch

\* Hệ trung cấp

* Quản trị khách sạn
* Nghiệp vụ nhà hàng
* Hướng dẫn du lịch

**3. Thông tin về Chương trình đào tạo**

***3.1. Giới thiệu chung về ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành***

- Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là ngành học đòi hỏi sự năng động tối đa, bao gồm quá trình quản lý và điều hành du lịch, chịu trách nhiệm phân công công việc cho các hướng dẫn viên du lịch; nhận thông tin để phối hợp với các bộ phận, cơ quan chức năng giải quyết những phát sinh, thiết kế các chương trình du lịch… Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là ngành kinh tế mũi nhọn, ngành “Công nghiệp không khói” và giàu tiềm năng nhất của thế kỷ trong xu hướng toàn cầu hóa hiện nay.

- Sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được trang bị khối kiến thức nền tảng, chuyên sâu về du lịch như: Kinh tế du lịch, Văn hóa du lịch, Marketing du lịch, Địa lý du lịch, phong tục tập quán của các nước,.. được học các nghiệp vụ: Nghiệp vụ lữ hành, Nghiệp vụ Hướng dẫn du lịch, Quản trị kinh doanh lữ hành, Hoạt động Teambuilding, Truyền thông sự kiện ; Được chủ động tham gia các sự kiện, các câu lạc bộ do nhà trường tổ chức; Có cơ hội được tham gia các lớp học MC và giao lưu với các chuyên gia MC giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực truyền thông và tổ chức sự kiện Du lịch; Được chủ động xây dựng Tour và thực hiện Tour thực tế theo từng lớp học sau mỗi kỳ học tại các điểm du lịch dưới sự hướng dẫn của giảng viên; Được thực hành hướng dẫn tại các điểm du lịch; Được Nhà trường giới thiệu trực tiếp tham gia, phục vụ các sự kiện lớn mang tính quốc gia, khu vực ngay trên địa bàn Hà Nội và các khu vực lân cận.

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 2.520 giờ (96 tín chỉ)

***3.2 Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp***

Với việc được đào tạo chuyên nghiệp bài bản về kiến thức Du lịch lữ hành, sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Trường Cao đằng Thương mại và Du lịch Hà Nội, sau khi tốt nghiệp có thể làm việc ở các vị trí như: Hướng dẫn viên du lịch, tiếp thị, chăm sóc khách hàng, tổ chức hội nghị – sự kiện; quản trị, điều hành, thiết kế tour, sale tour tại các công ty du lịch trong và ngoài nước, các tổ chức phi chính phủ; chuyên viên tại các sở, ban, ngành về du lịch…

Tùy theo khả năng cá nhân, kinh nghiệm thực tiễn, môi trường công tác và loại hình khách sạn, sinh viên có khả năng đảm đương các vị trí công tác cao hơn như quản lý bộ phận điều hành, hoặc quản lý bộ phận sale, tư vấn,...

***3.3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp***

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Sau tốt nghiệp, sinh viên có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu các lĩnh vực thuộc chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch lữ hành theo các chương trình đào tạo liên thông ở trình độ đại học hoặc cùng khối ngành khách sạn du lịch theo quy định của Bộ Giáo duc và Đào tạo

***3.4. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học***

Danh mục và thời lượng các môn học/mô đun

- Phân bổ thời gian của chương trình đào tạo: với tổng thời lượng 2.595 giờ được chia thành 6 học kỳ.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Học kì** | **Học chính khóa** | **Dự phòng** | **Thi HK** | **Tết** | **Nghỉ hè** | **Tổng** |
| **Học kỳ I** | 15 | 1 | 3 | - | - | **19** |
| **Học kỳ II** | 15 | 1 | 3 | 2 | 4 | **25** |
| **Học kỳ III** | 15 | 1 | 3 | - | - | **19** |
| **Học kỳ IV** | 15 | 1 | 3 | 2 | 4 | **25** |
| **Học kỳ V** | 15 | 1 | 3 | - | - | **19** |
| **Học kỳ VI** | 15 | 1 | - | 2 | - | **18** |
| **Tổng** | **90** | **6** | **15** | **6** | **8** | **125** |

- Kế hoạch giảng dạy của chương trình được phân chia như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã MH/ MĐ/HP** | **Tên môn học, mô đun** | **Số tín chỉ** | **Số tiết** | **Phân phối thời gian theo năm và học kỳ** | | | | | |
| **I** | | **II** | | **III** | |
| **HK1** | **HK2** | **HK3** | **HK4** | **HK5** | **HK6** |
| **I** | **Các môn học chung/đại cương** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| MH1 | Giáo dục Chính trị | 3 | 75 | 75 |  |  |  |  |  |
| MH2 | Pháp luật | 2 | 30 | 30 |  |  |  |  |  |
| MH3 | Giáo dục thể chất |  | 60 |  | 60 |  |  |  |  |
| MH4 | Giáo dục quốc phòng – an ninh |  | 75 | 30 | 45 |  |  |  |  |
| MH5 | Tin học | 3 | 75 |  |  | 75 |  |  |  |
| MH6 | Tiếng Anh cơ bản 1 | 3 | 60 | 60 |  |  |  |  |  |
| MH7 | Tiếng Anh cơ bản 2 | 5 | 60 |  | 60 |  |  |  |  |
| **II** | **Các môn học/mô đun chuyên môn ngành, nghề** | | | | | | | | |
| ***II.1*** | ***Môn học/mô đun cơ sở*** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| MH8 | Tâm lý du lịch | 2 | 30 | 30 |  |  |  |  |  |
| MH9 | Kinh tế du lịch | 3 | 45 | 45 |  |  |  |  |  |
| MH10 | Marketing du lịch | 3 | 45 |  | 45 |  |  |  |  |
| MH11 | Giao tiếp trong kinh doanh du lịch | 2 | 30 |  | 30 |  |  |  |  |
| MH12 | Luật du lịch | 2 | 30 |  |  | 30 |  |  |  |
| MĐ13 | Kỹ năng phát triển bản thân | 2 | 45 | 45 |  |  |  |  |  |
| MĐ14 | Văn hóa du lịch | 4 | 60 |  | 60 |  |  |  |  |
| ***II.2*** | ***Môn học/mô đun chuyên môn ngành, nghề*** | | | | | | | | |
| MH15 | Nghiệp vụ thanh toán | 2 | 30 |  |  | 30 |  |  |  |
| MH16 | Tuyến điểm du lịch | 4 | 60 |  |  | 60 |  |  |  |
| MH17 | Nghiệp vụ lữ hành | 2 | 30 |  |  | 30 |  |  |  |
| MĐ18 | Thực hành nghiệp vụ lữ hành | 3 | 90 |  |  |  | 90 |  |  |
| MH19 | Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch | 2 | 30 |  |  |  | 30 |  |  |
| MĐ20 | Thực hành nghiệp vụ hướng dẫn du lịch | 3 | 90 |  |  |  |  | 90 |  |
| MH21 | Quản trị kinh doanh lữ hành | 4 | 60 |  |  |  |  | 60 |  |
| MĐ22 | Thực tập nghề nghiệp 1 | 8 | 360 |  |  |  | 360 |  |  |
| MĐ23 | Thực tập nghề nghiệp 2 | 4 | 180 |  |  |  |  | 180 |  |
| MH24 | Tiếng Anh chuyên ngành Lữ hành - Hướng dẫn 1 | 3 | 45 |  |  | 45 |  |  |  |
| MĐ25 | Tiếng Anh chuyên ngành Lữ hành - Hướng dẫn 2 | 3 | 90 |  |  |  | 90 |  |  |
| MĐ26 | Thực tập tốt nghiệp | 14 | 630 |  |  |  |  |  | 630 |
| **III** | **Môn học, mô đun tự chọn** | | | | | | | | |
| MH27 | Tổ chức sự kiện | 2 | 30 |  |  | 30 |  | 30 |  |
| MĐ28 | Kỹ năng sẵn sàng làm việc | 2 | 45 |  |  |  |  | 30 |  |
| MH29 | Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo | 2 | 30 |  |  |  |  | 45 |  |
| **Tổng cộng** | | **6** | **105** | **0** | **0** | **30** | **0** | **105** | **0** |

**PHẦN II. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**1. Tổng quan chung**

***1.1. Căn cứ tự đánh giá***

- Về tiêu chí, tiêu chuẩn áp dụng khi triển khai tự kiểm định: thực hiện theo thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 8/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN.

- Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Công văn 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/03/2019 Tổng Cục trưởng Tổng cục GDNN về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

***1.2. Mục đích tự đánh giá***

Đánh giá, xác định mức độ thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung đào tạo, cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hành, dịch vụ cho người học của nhà trường và các điều kiện học tập của học sinh, giảng dạy của giáo viên so với bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ cao đẳng tại Thông tư số 15/2017/TT- BLĐTBXH ngày 08 tháng 06 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Phát hiện các điểm không phù hợp cần chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo, qua đó giúp trường hoạch định chiến lược nâng cao chất lượng đào tạo trong từng giai đoạn và làm cơ sở báo cáo hàng năm Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội.

Là điều kiện cần thiết cho việc kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp bắt buộc của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tiến tới đánh giá ngoài cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong thời gian tới.

Giúp nhà trường tự rà soát, xem xét đánh giá thực trạng của mình, lập và triển khai các kế hoạch hành động cải tiến nâng cao chất lượng chương trình đào tạo phù hợp với sứ mạng, chính sách và mục tiêu của nhà trường

***1.3. Yêu cầu tự đánh giá***

- Đảm bảo tính khách quan, trung thực và minh bạch trong quá trình tự kiểm định.

- Hợp tác, trao đổi, thảo luận công khai với tất cả các thành viên trong trường.

*-* Đảm bảo đúng thời gian, nội dung theo kế hoạch.

***1.4. Phương pháp tự đánh giá***

*-* Nghiên cứu bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng áp dụng đối với trường Trung cấp, Cao đẳng theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 8/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, và các tài liệu, hồ sơ minh chứng kèm theo.

- Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Công văn 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/03/2019 Tổng Cục trưởng Tổng cục GDNN về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

- Thu thập thông tin, phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, rà soát các hoạt động của Khoa chuyên môn, Sinh viên ngành Quản trị khách sạn, phòng chức năng liên quan và chọn lọc những chứng cứ để chứng minh.

- Khảo sát thực tế, thảo luận, lấy ý kiến với các đơn vị, cán bộ quản lý, giáo viên, người học và người sử dụng lao động.

***1.5. Các bước tiến hành tự đánh giá***

- Xác định rõ mục tiêu tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo là ngành Quản trị khách sạn trình độ cao đẳng.

- Thành lập Hội đồng kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng.

- Thu thập thông tin và những chứng cứ để minh chứng.

- Xử lý phân tích các thông tin và những chứng cứ thu được để minh chứng.

- Kiểm định mức độ mà chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng đã đạt được theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn.

- Điều chỉnh, bổ sung kết quả tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng.

- Công bố công khai kết quả tự kiểm định chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng trong nội bộ trường.

**2. Tự đánh giá**

***2.1. Tổng hợp kết quả tự đánh giá***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí, tiêu chuẩn** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự đánh giá của cơ sở GDNN** |
| **ĐỀ XUẤT CẤP ĐỘ LÀM ĐƯỢC** | **100** | **92** |
| **1** | **Tiêu chí 1 - Mục tiêu, quản lý và tài chính** | **6** | **6** |
| 1.1 | Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu thị trường lao động, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh theo quy định. | 2 | 2 |
| 1.2 | Tiêu chuẩn 2: Cơ sở đào tạo có văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo; khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình đào tạo. | 2 | 2 |
| 1.3 | Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cơ sở đào tạo nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo và có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo. | 2 | 2 |
| **2** | **Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo** | **14** | **12** |
| 2.1 | Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo. | 2 | 0 |
| 2.2 | Tiêu chuẩn 2: Cơ sở đào tạo có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định. | 2 | 2 |
| 2.3 | Tiêu chuẩn 3: Thực hiện phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung chương trình đào tạo, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học; thực hiện ứng dụng CNTT, truyền thông trong hoạt động dạy và học. | 2 | 2 |
| 2.4 | Tiêu chuẩn 4: Cơ sở đào tạo phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo. | 2 | 2 |
| 2.5 | Tiêu chuẩn 5: Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học lập, rèn luyện, cấp văn bằng theo quy định; có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định. | 2 | 2 |
| 2.6 | Tiêu chuẩn 6: Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo quy định; sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học cho phù hợp. | 2 | 2 |
| 2.7 | Tiêu chuẩn 7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định. | 2 | 2 |
| **3** | **Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên** | **16** | **14** |
| 3.1 | Tiêu chuẩn 1: 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. | 2 | 0 |
| 3.2 | Tiêu chuẩn 2: Hàng năm, 100% nhà giáo hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao. | 2 | 2 |
| 3.3 | Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỷ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định. | 2 | 2 |
| 3.4 | Tiêu chuẩn 4: Hàng năm, tối thiểu 50% nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia NCKH, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị tự làm các cấp. | 2 | 2 |
| 3.5 | Tiêu chuẩn 5: Hàng năm, cơ sở đào tạo tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng. | 2 | 2 |
| 3.6 | Tiêu chuẩn 6: 100% nhà giáo cơ hữu đi thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động theo quy định. | 2 | 2 |
| 3.7 | Tiêu chuẩn 7: 100% cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. | 2 | 2 |
| 3.8 | Tiêu chuẩn 8: Hàng năm, 100% cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao. | 2 | 2 |
| **4** | **Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình** | **24** | **22** |
| 4.1 | Tiêu chuẩn 1: Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định. | 2 | 2 |
| 4.2 | Tiêu chuẩn 2: Có sự tham gia của ít nhất 02 đơn vị sử dụng lao động trong quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo. | 2 | 2 |
| 4.3 | Tiêu chuẩn 3: Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp. | 2 | 2 |
| 4.4 | Tiêu chuẩn 4: Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bố thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp. | 2 | 2 |
| 4.5 | Tiêu chuẩn 5: Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo. | 2 | 2 |
| 4.6 | Tiêu chuẩn 6: Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo. | 2 | 2 |
| 4.7 | Tiêu chuẩn 7: Chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ. | 2 | 2 |
| 4.8 | Tiêu chuẩn 8: Chương trình đào tạo đảm bảo việc liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân. | 2 | 0 |
| 4.9 | Tiêu chuẩn 9: Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo. | 2 | 2 |
| 4.10 | Tiêu chuẩn 10: 100% giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định. | 2 | 2 |
| 4.11 | Tiêu chuẩn 11: Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo; nội dung giáo trình phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực. | 2 | 2 |
| 4.12 | Tiêu chuẩn 12: Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. | 2 | 2 |
| **5** | **Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện** | **16** | **14** |
| 5.1 | Tiêu chuẩn 1: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo. | 2 | 2 |
| 5.2 | Tiêu chuẩn 2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo. | 2 | 2 |
| 5.3 | Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo đủ số lượng thiết bị đào tạo đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo. | 2 | 0 |
| 5.4 | Tiêu chuẩn 4: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc thực hành, đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường; thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định. | 2 | 2 |
| 5.5 | Tiêu chuẩn 5: Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo. | 2 | 2 |
| 5.6 | Tiêu chuẩn 6: Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được cơ sở đào tạo phê duyệt; mỗi loại giáo trình có tối thiểu 05 bản in và đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của nhà giáo và người học; có đủ sách, tạp chí, tài liệu tham khảo tối thiểu 05 đầu sách/người học; 100% chương trình, giáo trình được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo. | 2 | 2 |
| 5.7 | Tiêu chuẩn 7: Thư viện được trang bị máy tính và nối mạng internet đáp ứng nhu cầu dạy, học và tra cứu tài liệu. | 2 | 2 |
| 5.8 | Tiêu chuẩn 8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy. | 2 | 2 |
| **6** | **Tiêu chí 6 - Dịch vụ cho người học** | **8** | **8** |
| 6.1 | Tiêu chuẩn 1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo: quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và các chế độ, chính sách đối với người học. | 2 | 2 |
| 6.2 | Tiêu chuẩn 2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; cơ sở đào tạo có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập. | 2 | 2 |
| 6.3 | Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp. | 2 | 0 |
| 6.4 | Tiêu chuẩn 4: Cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học. | 2 | 2 |
| **7** | **Tiêu chí 7 - Giám sát, đánh giá chất lượng** | **16** | **16** |
| 7.1 | Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. | 2 | 2 |
| 7.2 | Tiêu chuẩn 2: Thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp. | 2 | 2 |
| 7.3 | Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 50% nhà giáo, cán bộ quản lý về các nội dung liên quan đến công tác dạy và học, tuyển dụng, bổ nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý. | 2 | 2 |
| 7.4 | Tiêu chuẩn 4: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 30% người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học. | 2 | 2 |
| 7.5 | Tiêu chuẩn 5: Cơ sở đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo quy định. | 2 | 2 |
| 7.6 | Tiêu chuẩn 6: Hàng năm, cơ sở đào tạo có kế hoạch cụ thể và thực hiện cải thiện, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá của cơ sở đào tạo và kết quả đánh giá ngoài (nếu có). | 2 | 2 |
| 7.7 | Tiêu chuẩn 7: Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp, tối thiểu 80% người học có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo. | 2 | 2 |
| 7.8 | Tiêu chuẩn 8: Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động. | 2 | 2 |

***2.2. Tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn***

***Tiêu chí 1: Mục tiêu, quản lý và tài chính***

*Đánh giá tổng quát tiêu chí 1:*

***\* Mở đầu:***

Khoa Khách sạn Du lịch được Nhà trường trao nhiệm vụ đào tạo chuyên môn các ngành nghề thuộc lĩnh vực du lịch, nhà hàng, khách sạn. Khoa quản lý đào tạo từ trung cấp đến cao đẳng thuộc các nghề: Quản trị khách sạn, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Hướng dẫn lữ hành, Nghiệp vụ nhà hàng khách sạn.

Xuất phát từ nhiệm vụ và mục tiêu đào tạo nghề phục vụ du lịch, nhà hàng và khách sạn năng lực thực hành nghề cho sinh viên tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp đồng thời giải quyết triệt để việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp. Sinh viên có năng lực thích ứng với việc làm trong xã hội, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động, phục vụ nhu cầu nguồn nhân lực cho phát triển cho ngành du lịch, nhà hàng và khách sạn và phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Thành phố Hà Nội.

Khoa Khách sạn Du lịch được phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đội ngũ giảng viên khoa Khách sạn Du lịch nói riêng và các đơn vị chức năng đã thực hiện đúng các quy định của nhà trường đảm bảo chất lượng, tiến độ đào tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Để hiện thực hoá mục tiêu, công tác quản lý và tài chính được nhà trường thực hiện đúng theo các thông tư, văn bản quy định pháp luật về quản lý tài chính, cân đôi các nguồn thu từ ngân sách Nhà nước cấp, các nguồn thu hợp pháp từ đào tạo, nguồn thu khác để đáp ứng được nhu cầu kinh phí cho hoạt động đào tạo nghề Quản trị khách sạn cũng như hoạt động sự nghiệp của Trường.

***\* Những điểm mạnh***

Trong 3 năm 2020,2021,2022 Khoa Khách sạn Du lịch đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ Nhà trường giao theo chức năng nhiệm vụ quy định. Tập thể và nhiều cá nhân được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trường có đủ nguồn thu hợp pháp để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, đảm bảo chất lượng đào tạo.

***\* Những tồn tại:***Không

***\* Kế hoạch nâng cao chất lượng:***

Năm 2023 Khoa tiếp tục tập trung rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành để bổ sung, cập nhật các kiến thức, kỹ năng mới phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong lĩnh vực Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành;

Đẩy mạnh đào tạo kết hợp với các hoạt động dịch vụ theo lĩnh vực nghề nghiệp để tăng nguồn thu trong điều kiện tự chủ để đảm bảo có đủ nguồn thu hợp pháp đáp ứng yêu cầu đào tạo.

Điểm đánh giá tiêu chí 1:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí, tiêu chuẩn** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự đánh giá** |
| ***Tiêu chí 1*** | ***6*** | ***6*** |
| Tiêu chuẩn 1 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 2 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 3 | 2 | 2 |

**Tiêu chuẩn 1.1: Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu thị trường lao động, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh theo quy định.**

**Mô tả, phân tích, nhận định:**

*\* Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp với mục tiêu của Nhà trường.*

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội là trường công lập trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội, chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Tiền thân là Trường Trung cấp Thương nghiệp Hà Nội được thành lập theo quyết định số 1680/QĐ-TCDC ngày 9/4/1965 của UBHC (nay là UBND Thành phố Hà Nội). Để phù hợp với sự nghiệp đổi mới của đất nước, ngày 13/5/1993 được đổi tên thành trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội theo quyết định số 1948/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội, ngày 1/9/2008 Trường được Bộ giáo dục và Đào tạo cho nâng cấp Thành trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà nội theo quyết định số 5689/QĐ-BGD&ĐT. Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBX ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng, và Quyết định số 6953/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của UBND thành phố Hà Nội về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội.

Mục tiêu của Nhà trường được quy định cụ thể tại Điều 4 Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội ban hành theo Quyết định 214/QĐ-TMDL ngày 18/7/2018 của Hiệu trưởng Nhà trườngcụ thể: “Nhà Trường là cơ sở đào tạo đa ngành, đa hệ, liên thông giữa các bậc học; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trình độ cao đẳng và các trình độ thấp hơn; cố sức khỏe, đạo đức, có trách nhiệm nghề nghiệp, có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Tổ chức nghiên cứu, chuyển giao công nghệ phục vụ nhu cầu xã hội, hợp tác chặt chẽ với các cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài” *(****1.1.01****- Quyết định số: 240/QĐ-TMDL ngày 2 tháng 8 năm 2021 Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội, Quyết định Số: 1670/QĐ-TMDL ngày 17 tháng 5 năm 2022 Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội, Quyết định số: 480/QĐ-TMDL ngày 22 tháng 11 năm 2022 Ban hành quy chế tạm thời tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội)*

Mục tiêu của chương trình đào tạo được ghi rõ trong bộ chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành:

“Mục tiêu chung: Đào tạo các nhà kinh doanh du lịch lữ hành, hướng dẫn, có phẩm chất chính trị, đạo đức kinh doanh và sức khoẻ tốt; Có những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và kinh doanh, về chức năng, quá trình kinh doanh và quản trị ở các doanh nghiệp du lịch, lữ hành; Nắm vững những kiến thức chuyên sâu về ngành Du lịch và chuyên ngành kinh doanh lữ hành, hướng dẫn du lịch; có kỹ năng nghề nghiệp để vận dụng trong kinh doanh nói chung và thực hành tốt một số công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực đào tạo; có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế; Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu các lĩnh vực thuộc ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành theo các chương trình đào tạo liên thông ở trình độ đại học.

*(****1.1.02****- Bộ chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng kèm theo Quyết định ban hành)*

Trường nhận định mục tiêu của chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành phù hợp với mục tiêu của trường.

*\* Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động*

Giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu của thị trường lao động là xu hướng tất yếu trong cơ chế thị trường nhằm mang lại lợi ích cho cả cơ sở giáo dục nghề nghiệp, học viên và thị trường lao động. Ngành Du lịch được xác định phát triển trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của nước ta bằng Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 17/01/2017 của Bộ Chính trị. Trên cơ sở Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 về chương trình hành động thực hiện nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển Du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nghị quyết số 06/NQ-TU ngày 26/6/2016 của Thành Ủy Hà Nội về việc phát triển du lịch Thủ đô giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo.Thủ đô Hà Nội đã xác định phát triển du lịch, dịch vụ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Theo Kế hoạch số 181-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TƯ “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, từ nay đến năm 2030, Thành phố Hà Nội sẽ tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp, nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cho quốc gia đang phát triển, có nền công nghiệp hiện đại. Đồng thời, chủ động tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc tế, có một số trường tiếp cận trình độ các nước trong khu vực, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo của thành phố đạt 80-85%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 60%. Kế hoạch nêu rõ một số chỉ tiêu chủ yếu đến 2030 cần đạt được, như thu hút 50-55% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông tham gia học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng. Cùng với đó, đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động; tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 90%; 70% cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 100% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội là trường đào nguồn nhân lực cao, đa ngành, đa hệ trong đó trọng điểm là du lịch,dịch vụ. Chính vì vậy Nhà trường có vai trò quan trọng trong việc đào tạo nguồn nhân lực cho Thành phố Hà Nội trong những năm qua và các năm tiếp theo. Trường đã thực hiện khảo sát các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội trong lĩnh vực Du lịch, khách sạn:

Năm 2021 – 2022 khảo sát 10 doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh du lịch lữ hành: Nhu cầu cần tuyển dụng nhân lực có trình độ từ trung cấp đến cao đẳng: 17 lao động

Năm 2022 - 2023 khảo sát 12 doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh du lịch khách sạn: Nhu cầu cần tuyển dụng nhân lực có trình độ từ trung cấp đến cao đẳng: 19 lao động

Đồng thời Nhà trường cũng thực hiện kế hoạch khảo sát các cựu sinh viên cao đẳng Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành về vị trí việc làm và các tiêu chí đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, thông qua đó đã nhận được phản hồi tích cực từ phía các sinh viên đã tốt nghiệp. 85% sinh được khảo sát ra trường đều có việc làm đúng chuyên ngành với mức lương trên 7 triệu đồng/ tháng.

***(7.1.02-*** *Báo cáo kết quả khảo sát doanh nghiệp các năm;* ***7.7.01****- Báo cáo khảo sát cựu sinh viên các năm 2020,2021,2022)*

Qua kết quả khảo sát, Trường nhận định mục tiêu của chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động trong lĩnh vực du lịch, khách sạn trên địa bàn thủ đô Hà Nội.

Nhằm giúp cho giáo viên giảng dạy và người học dễ dàng tiếp cận, tra cứu thông tin trong quá trình học tập, bộ chương trình đào tạo với mục tiêu xác định tường minh cùng với các chuẩn đầu ra được Hiệu trưởng quyết định ban hành và công bố rộng rãi trên Website Nhà trường (<https://hcct.edu.vn/cong-khai-cac-dieu-kien-bao-dam-to-chuc-hoat-dong-giao-duc-nghe-nghiep/>). Chương trình đào tạo từng khoá học được in ấn, lưu trữ tại phòng đào tạo, khoa, thư viện làm tài liệu lưu hành nội bộ, cho giảng viên, sinh viên dễ dàng sử dụng giảng dạy, học tập.

*Mục tiêu của chương trình đào tạo được rà soát, điều chỉnh theo quy định.*

Việc rà soát chương trình đào tạo các ngành/nghề nói chung và chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành nói riêng được nhà trường tổ chức xây dựng, thẩm định theo đúng nội dung, biểu mẫu của Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB&XH quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Năm 2017, trường xây dựng bộ chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, trong đó xác định mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. *(****1.1.02*** *- Bộ chương trình đào tạo xây dựng năm 2017)*

Năm 2020, trường có thực hiện rà soát, chỉnh sửa bộ chương trình đào tạo trình độ cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành và đưa vào giảng dạy từ khoá 11. Trong đó so với mục tiêu của bộ chương trình đào tạo xây dựng năm 2017, Trường có điều chỉnh mục tiêu chung và một số mục tiêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. Trường trích dẫn những nội dung điều chỉnh mục tiêu trong bộ chương trình đào tạo trình độ cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2020 như sau:

**\* Mục tiêu chung:**

- Đào tạo các nhà kinh doanh du lịch lữ hành, hướng dẫn, có phẩm chất chính trị, đạo đức kinh doanh và sức khoẻ tốt;

- Có những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và kinh doanh, về chức năng, quá trình kinh doanh và quản trị ở các doanh nghiệp du lịch, lữ hành;

- Nắm vững những kiến thức chuyên sâu về ngành Du lịch và chuyên ngành kinh doanh lữ hành, hướng dẫn du lịch; có kỹ năng nghề nghiệp để vận dụng trong kinh doanh nói chung và thực hành tốt một số công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực đào tạo;

- Có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế; Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu các lĩnh vực thuộc ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành theo các chương trình đào tạo liên thông ở trình độ đại học.

***(1.1.03-*** *Bộ chương trình đào tạo năm 2020 ).*

Năm học 2022-2023, Trường có thực hiện rà soát, chỉnh sửa bộ chương trình đào tạo trình độ cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành theo hướng bám sát hướng dẫn xây dựng chương trình đào tạo quy định tại Thông tư 25/2020/TT-BLĐTBXH. Về cơ bản mục tiêu đào tạo vẫn giữ nguyên, có thay đổi chỉnh sửa nhỏ về kết cấu chương trình. Hiện chương trình đang được sử dụng bắt đầu từ năm học 2022-2023 và áp dụng đối với sinh viên khóa 13 đang theo học tại trường.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí 1: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 1.2: Cơ sở đào tạo có văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo; khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Khoa Khách sạn du lịch là đơn vị chủ chốt trực tiếp giảng dạy các môn học chuyên môn trong chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (chiếm khoảng 80% khối lượng chương trình), các khoa liên quan như Khoa học cơ bản, Kinh doanh thương mại, Ngoại ngữ đảm nhiệm giảng dạy một số các môn học lý thuyết cơ sở và lý thuyết liên ngành, ngoại ngữ và tin học (chiếm khoảng 20% khối lượng chương trình). Ngoài ra, phòng Đào tạo là đơn vị đầu mối hướng dẫn chỉ đạo thực hiện chương trình theo đúng các quy định của nhà trường.

*Trường có văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo*

Căn cứ vào các văn bản tài liệu hướng dẫn tại thông tư 15/2021-BLĐTBXH quy định về điều lệ trường cao đẳng, Trường đã có các quyết định quy định rõ chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trong trường đối với các nội dung liên quan đến quá trình triển khai, hiện thực hoá chương trình đào tạo.

Nhiệm vụ thực hiện chương trình đào tạo của Khoa Khách sạn du lịch đã được quy định rõ trong nội dung “Chức năng nhiệm vụ Khoa Khách sạn du lịch” tại quyết định số 232A/QĐ- CĐTMDL, ngày 3/7/2022 Quyết định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ Khoa Khách sạn Du lich***(1.2.01****- Quyết định số 232A/QĐ-CĐTMDL, ngày 03/7/2022 Quyết định giao nhiệm vụ cho Khoa Khách sạn Du lich).* Trích dẫn:

\* Chức năng:

Khoa Khách sạn du lịch là đơn vị quản lý hành chính thuộc Trường có nhiệm vụ quản lý và tổ chức thực hiện theo kế hoạch giảng dạy, học tập, các hoạt động giáo dục khác và nghiên cứu khoa học theo quy định của Trường.

Kèm theo chức năng là 09 nhiệm vụ.

*Các Quyết định giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan đến chương trình đào tạo nghề Quản trị khách sạn:*

Quyết định số 222/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ phòng Khoa học - Thanh tra và Kiểm định chất lượng; Quyết định số 227/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định Chức năng, nhiệm vụ Trung tâm Liên kết đào tạo và Quan hệ doanh nghiệp; Quyết định số 230/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định Chức năng, nhiệm vụ phòng Đào tạo; Quyết định số 228/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ khoa Kinh doanh thương mại; Quyết định số 224/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ khoa Ngoại ngữ; Quyết định số 226/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định chức năng nhiệm vụ khoa Công nghệ chế biến; Quyết định số 223/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định chức năng nhiệm vụ khoa Tài chính kế toán; Quyết định số 221/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định chức năng nhiệm vụ khoa Khoa học cơ bản; Quyết định số 225/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định chức năng nhiệm vụ Bộ môn Giáo dục, thể chất, Quốc phòng an ninh; Quyết định số 231/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định chức năng nhiệm vụ phòng Tổ chức - Hành chính quản trị; Quyết định số 229/QĐ-TMDL ngày 03 tháng 7 năm 2022 Quyết định về việc quy định chức năng nhiệm vụ phòng Công tác Học sinh - sinh viên. ***(1.2.02****- Các Quyết định giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan đến chương trình đào tạo nghề QTDVDL&LH).*

*Khoa phụ trách chương trình đào tạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình đào tạo*

Trường đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Khoa Khách sạn Du lịch trong 3 năm tính đến thời điểm đánh giá như sau:

*Năm học 2020-2021:*

- Tổ chức đào tạo 9 lớp tín chỉ với tổng số 393 sinh viên;

- Số nhà giáo giảng dạy đảm bảo số giờ định mức trong năm theo quy định: 8 nhà giáo

- Số lượng nhà giáo tham gia hội giảng các cấp:100% nhà giáo tham gia hội giảng cấp khoa; 02 nhà giáo tham gia hội giảng cấp trường; 02 nhà giáo tham gia hội giảng cấp Thành phố: 01 nhà giáo đạt giải Nhì, 01 nhà giáo đạt giải 3

- Số lượng nhà giáo có đề tài NCKH, thiết bị đào tạo tự làm từ cấp Trường trở lên: 8 nhà giáo

- Số các bộ chương trình, giáo trình đã chỉnh sửa hoặc xây dựng mới: Chỉnh sửa chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; nghề Quản trị khách sạn hệ cao đẳng

- Khoa hoàn thành các nhiệm vụ được giao khác: Hoàn thành kế hoạch thực tập cơ quan chuyên môn và học tập bồi dưỡng theo đúng quy định (theo đánh giá của Nhà trường)

- Kết quả xếp loại thi đua:

+ Tập thể: Đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen tập thể lao động xuất sắc cấp Thành Phố

+ Cá nhân: 8/8 nhà giáo xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ trở lên đạt 100%; 02 nhà giáo đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp sơ sở

*Năm học 2021-2022:*

- Tổ chức đào tạo 8 lớp tín chỉ với tổng số 341 sinh viên;

- Số nhà giáo giảng dạy đảm bảo số giờ định mức trong năm theo quy định: 7 nhà giáo

- Số lượng nhà giáo tham gia hội giảng các cấp:100% nhà giáo tham gia hội giảng cấp khoa; 02 nhà giáo tham gia hội giảng cấp trường; 01 nhà giáo tham gia hội giảng cấp Thành phố

- Số lượng nhà giáo có đề tài NCKH, thiết bị đào tạo tự làm từ cấp Trường trở lên: 7 nhà giáo

- Số các bộ chương trình, giáo trình đã chỉnh sửa hoặc xây dựng mới: Biên soạn 01 bộ chương trình đào ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống hệ cao đẳng; 03 bộ chương trình đào tạo nghề: Quản trị khách sạn, Nghiệp vụ nhà hàng, Hướng dẫn du lịch hệ trung cấp; chỉnh sửa chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành hệ cao đẳng

- Khoa hoàn thành các nhiệm vụ được giao khác: Hoàn thành kế hoạch thực tập cơ quan chuyên môn và học tập bồi dưỡng theo đúng quy định ( theo đánh giá của nhà trường )

- Kết quả xếp loại thi đua:

+ Tập thể: Đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến

+ Cá nhân: 7/7 nhà giáo xếp loaị Hoàn thành nhiệm vụ trở lên đạt 100%; 01 nhà giáo đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp sơ sở

*Năm học 2022-2023:*

- Tổ chức đào tạo 8 lớp với tổng số 374 sinh viên;

- Số nhà giáo giảng dạy đảm bảo số giờ định mức trong năm theo quy định: 9 nhà giáo

- Số lượng nhà giáo tham gia hội giảng các cấp: 100% nhà giáo tham gia hội giảng cấp khoa; 02 nhà giáo tham gia hội giảng cấp trường

- Số lượng nhà giáo có đề tài NCKH, thiết bị đào tạo tự làm từ cấp Trường trở lên: 09; 03 nhà giáo tham gia viết bài báo đăng trên tạp chí Du lịch; 02 nhà giáo tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm cấp trường đạt giải A; 100% nhà giáo hoàn thành nhiệm vụ NCKH

- Số các bộ chương trình, giáo trình đã chỉnh sửa hoặc xây dựng mới: Chỉnh sửa chương trình đào tạo các ngành: Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành dụng cho khóa 15 bắt đầu từ năm học 2023-2024

- Kết quả xếp loại thi đua:

+ Tập thể: Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen tập thể lao động xuất sắc cấp Thành Phố

+ Cá nhân: 9/9 nhà giáo xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100%; 01 nhà giáo đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp sơ sở

***(1.2.03****- Báo cáo tổng kết của Khoa Khách sạn Du lich năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023; Báo cáo tổng kết của Trường năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023;* ***1.2.04****- Các Quyết định xếp loại lao động, xếp loại thi đua năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023)*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2, tiêu chí 1: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 1.3: Hàng năm, cơ sở đào tạo nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo và có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

**Trường nghiên cứu, xác định mức chi tối thiểu cho một người học.**

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội là đơn vị sự nghiệp công lập. Công tác tài chính và quản lý tài chính của Nhà trường luôn được quan tâm chú trọng từ việc tạo lập các nguồn thu hợp pháp đáp ứng đủ kinh phí phục vụ các hoạt động của trường được hình thành từ các nguồn sau:

+ Nguồn kinh phí được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách hàng năm. Từ năm tài chính 2021, Nhà trường là đơn vị tự chủ chi thường xuyên.

+ Nguồn thu sự nghiệp (học phí): học phí được thu và nộp kho bạc nhà nước, ngân hàng thương mại theo đúng quy định.

+ Nguồn viện trợ, tài trợ

+ Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ

+ Nguồn thu khác

*Văn bản xác định mức chi tối thiểu:*

Định mức chi tiêu cho học sinh sinh viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng được Nhà trường xây dựng dựa trên định mức kinh tế kỹ thuật ban hành tại Thông tư số 14/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 25/5/2017, Thông tư số 07/2020/TT-BLĐTBH ngày 07 tháng 10 năm 2020 Quy định việc xây dựng, thẩm định và ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật về đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Quyết định số 170/QĐ-TMDL ngày 10 tháng 5 năm 2021 ban hành định mức chi tối thiểu nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng năm học 2021 – 2022; mức chi tối thiểu là 10.985.088 đồng/SV

Quyết định số 210/QĐ-TMDL ngày 29 tháng 6 năm 2022 ban hành định mức chi tối thiểu nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng năm học 2022 – 2023; mức chi tối thiểu là 11.737.190 đồng/SV

*Cơ sở nghiên cứu xác định mức chi tối thiểu:* Trường nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo. Mức chi tối thiểu cho một người học của nhà trường được xác định trên cơ sở mức chi thực tế bình quân của năm trước và dự toán nguồn kinh phí năm hiện tại, số lượng sinh viên học sinh bình quân theo dự kiến của năm hiện tại để tính toán xác định để đảm bảo chất lượng đào tạo, đảm bảo công tác thu - chi tài chính của nhà trường, trên cơ sở các nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước giao và định mức chi tối thiểu cho người học, Nhà trường có thông báo phân bổ định mức sử dụng vật tư thực hành cho từng nghề theo năm học. Hằng năm, sau khi tính toán, xác định định mức, Bộ phận Kế toán – Tài chính đề xuất Nhà trường ban hành Quyết định mức chi tối thiểu cho người học trình độ trung cấp, cao đẳng. ***(1.3.01****- Quyết định ban hành mức chi tối thiểu cho người học trình độ trung cấp, cao đẳng các năm;* ***1.3.02-*** *Quyết định giao kinh phí tự chủ;* ***1.3.03-*** *Quyết định mức thu học phí năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023,;* ***1.3.04****- Quyết định phân bổ định mức vật tư thực hành năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023*,)

**Trường có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo.**

Trong báo cáo tài chính năm 2020,2021,2022 Nhà trường đã tổng hợp số liệu mức thu, chi thực tế phân bổ cho nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Thu** | **Chi** |
| 2020 - 2021 | 6.500.710.515 VNĐ | 5.301.403.202 VNĐ |
| 2021 - 2022 | 3.562.315.871 VNĐ | 3.559.168.512 VNĐ |
| 2022 - 2023 | 4.309.939.575 VNĐ | 4.096.279.310 VNĐ |

Trường nhận định Trường có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 1: 02 điểm***

**Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo**

*Đánh giá tổng quát tiêu chí 2:*

***\* Mở đầu***

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội nói chung và Khoa Khách sạn Du lịch nói riêng có đầy đủ các điều kiện phục vụ cho hoạt động đào tạo của mình. Nhà trường thực hiện hoạt động tuyển sinh theo đúng quy định, chương trình đào tạo thể hiện đầy đủ các tiêu chuẩn mà người học cần đạt được sau khi tốt nghiệp; trong quá trình học tập tại trường cũng như thực tập tốt nghiệp tại doanh nghiệp, sinh viên được tạo điều kiện để nâng cao kỹ năng thực hành. Nhà trường thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát dạy và học nhằm góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo.

***\* Những điểm mạnh***

Nhà trường thực hiện quản lý đào tạo bằng phần mềm; trên 50% số môn học, mô đun cơ sở, chuyên môn nghề có sử dụng phần mềm dạy học. 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.

***\* Những tồn tại***

Số học sinh sinh viên tuyển mới trong các năm đánh giá đạt chỉ tiêu tối trên 80%.

***\* Kế hoạch nâng cao chất lượng***

Năm 2024, 2025 Nhà trường căn cứ vào nhu cầu người học, điều kiện thực tế của Nhà trường để điều chỉnh quy mô tuyển sinh cho phù hợp; Mở rộng đối tượng tuyển sinh; Tăng số lượng đào tạo sơ cấp để đáp ứng nhu cầu của người học, thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyển sinh để tuyển đủ sinh viên hệ cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành theo quy định.

Điểm đánh giá tiêu chí 2:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí, tiêu chuẩn** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự đánh giá** |
| ***Tiêu chí 2*** | ***14*** | ***12*** |
| Tiêu chuẩn 1 | 2 | 0 |
| Tiêu chuẩn 2 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 3 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 4 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 5 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 6 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 7 | 2 | 2 |

**Tiêu chuẩn 2.1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Công tác tuyển sinh là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, là yếu tố quyết định đến sự tồn tại và phát triển của nhà trường. Hàng năm, Trường Cao đẳng Thương Mại và Du lịch Hà Nội đã ban hành các quy chế tuyển sinh nhằm cụ thể hoá Thông tư số 05/2021/TT - BLĐTBXH ***(2.1.01****- Quy chế tuyển sinh các năm 2020, 2020,2021,2022 kèm theo Quyết định ban hành)*

Đối với nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng, chỉ tiêu tuyển sinh được giao theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN hàng năm là:

Năm 2021 (năm học 2021-2022): 125 chỉ tiêu

Năm 2022 (năm học 2022-2023): 125 chỉ tiêu

***(2.1.02****- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Giáo dục nghề nghiệp; Công văn đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh trong 03 năm)*

Để công tác tuyển sinh đạt kết quả cao, hàng năm trường đã thành lập Hội đồng tuyển sinh, Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh để triển khai công tác tuyển sinh đúng quy trình và quy định***(2.1.03-*** *Các Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh năm 2020,2021,2022)*

Hội đồng tuyển sinh đã xây dựng và ban hành kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh và tổ chức hoạt động tuyển sinh cho các ngành nghề đào tạo của trường nói chung và nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành nói riêng theo hình thức xét tuyển theo quy định *(****2.1.04-*** *Các Kế hoạch tuyển sinh, Thông báo tuyển sinh các năm 2020,2021,2022).*

Trường thực hiện tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh và xét tuyển theo đúng quy định. Kết thúc mùa tuyển sinh, trường đều tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác tuyển sinh, lập báo cáo kết quả tuyển sinh năm trước và xác định chỉ tiêu tuyển sinh cho năm sau

Kết quả tuyển sinh của nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng của Nhà trường trong 3 năm gần đây như sau:

Năm 2020-2021: 119/125 – đạt 95,2%

Năm học 2021-2022: 99/125 - đạt 79,2 %

Năm học 2022-2023: 200/125 - đạt 160 %

***(2.1.05****- Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh các năm 2020,2021,2022;* ***2.1.06-*** *Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển hệ cao đẳng năm học, 2021-2022, 2022-2023,* ***2.1.07-*** *Danh sách sinh viên lớp tín chỉ nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023;* ***2.1.08-*** *Biên bản kiểm tra công tác tuyển sinh năm học 2021-2022, 2022-2023;* ***2.1.09-*** *Các báo cáo hoạt động tuyển sinh các năm học 2021-2022, 2022-2023,).*

Căn cứ nội dung mô tả phân tích trên Trường tự đánh giá đạt tiêu chuẩn, các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023 nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành tuyển sinh đạt chỉ tiêu đề ra và kết quả tuyển sinh đạt trên 80%.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí 2: 0 điểm***

**Tiêu chuẩn 2.2: Cơ sở đào tạo có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Việc lập Kế hoạch đào tạo và xây dựng tiến độ đào tạo cho từng khóa học theo từng học kỳ, năm học cho các nghề của trường do phòng Đào tạo phối hợp với các khoa thực hiện căn cứ vào đặc điểm của từng nghề và theo đúng quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong đó có nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng ***(2.2.01****- Kế hoạch và tiến độ đào tạo năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023)* Căn cứ vào kế hoạch đào tạo và tiến độ đào tạo, thực hiện thông tư 23/2017, Khoa Khách sạn Du lịch xây dựng kế hoạch giảng viên và phối hợp với Phòng Đào tạo xây dựng thời khóa biểu theo từng học kỳ, chi tiết đến từng mô đun/môn học cho các nghề, trong đó có nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng *(****2.2.02****- Phân công giảng viên giảng dạy năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023;* ***2.2.03****-* *Danh sách các lớp nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023).* Khi đã có thời khoá biểu, giáo viên sẽ căn cứ vào nội dung, thời lượng đã qui định trong chương trình đào tạo nghề để chuẩn bị hồ sơ giảng dạy chi tiết cho từng môn học, mô đun được phân công.

Nhà trường thực hiện kiểm tra đột xuất, định kỳ và dự giờ giảng của giáo viên ở tất cả các đơn vị để giám sát và đánh giá sự phù hợp của nội dung bài giảng, phương pháp giảng dạy với kế hoạch đào tạo và khả năng người học. ***(2.2.04****- Hồ sơ lên lớp các năm của giảng viên 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023;* ***2.2.05****- Thời khóa biểu các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023)*

Nội dung các biên bản kiểm tra và báo cáo đều chứng tỏ giảng viên Khoa Khách sạn du lịch, trong đó có các giảng viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành thực hiện tốt các hoạt động đào tạo theo quy định ***(2.2.06****- Các kế hoạch hoạt động thanh tra, dự giờ, bồi dưỡng chuyên môn các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023;* ***2.2.07****- Quyết định thành lập Ban kiểm tra hoạt động chuyên môn các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023; Báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động sư phạm các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023)*.

Cuối mỗi năm học, mỗi khóa học, Khoa Khách sạn Du lịch và Nhà trường đều có báo cáo tổng kết để rà soát và đánh giá hiệu quả của công tác đào tạo, từ đó đặt ra phương hướng hành động phù hợp cho giai đoạn tiếp theo***(2.2.08****- Báo cáo đánh giá sơ kết học kỳ, tổng kết năm học của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023).*

Trường tự đánh giá đạt yêu cầu tiêu chuẩn.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2, tiêu chí 2: 02 điểm***

**Tiêu chuẩn 2.3: Thực hiện phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung chương trình đào tạo, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

*Thực hiện phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung chương trình đào tạo, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học.*

Để phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm của người học, trong quá trình giảng dạy nhà giáo của khoa đã áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy tích cực hướng tới người học: phương pháp nêu vấn đề; phương pháp thảo luận nhóm; phương pháp dự án; phương pháp viết tiểu luận hoặc làm bài tập lớn để trang bị kiến thức chuyên môn đồng thời kết hợp rèn luyện năng lực thực hành thông qua thao tác làm mẫu. Đồng thời phát huy tối đa hiệu quả sử dụng của trang thiết bị dạy học như: máy chiếu, mô hình học cụ, phần mềm dạy học; Sắp xếp, bố trí phòng học theo hướng dạy tích hợp, tích hợp giảng dạy lý thuyết kết hợp với thực hành tại phòng học. Các bài tập thực hành đều chia nhóm để người học luyện tập. Các cá nhân trong nhóm độc lập với nhiệm vụ được giao, đồng thời có sự liên kết nhóm để hoàn thiện bài tập giúp sinh viên phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường, Khoa cũng thường xuyên tổ chức thực hiện việc dự giờ chuyên môn, hội thi giáo viến dạy giỏi cấp trường theo quy định. Có biên bản nhận xét đánh giá giờ dự thể hiện rõ giáo viên thực hiện nhiều phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm của người học. Quá trình thực tập, Nhà trường cũng triệt để áp dụng phương pháp thực tập nhóm để người học rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tổ chức các công việc theo nhóm sản xuất, giúp người học rèn luyện đầy đủ các kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm và kỹ năng quản lý, qua đó phát huy tính độc lập, sáng tạo, nâng cao kỹ năng chuyên môn của người học*,*

***(2.2.04****- Hồ sơ lên lớp các năm của giảng viên 2020-2021, 2021-2022,;* ***2.2.05****- Thời khóa biểu các năm học 2020-2021, 2021-2022,;* ***2.2.06****- Hồ sơ dự giờ giảng viên các năm học 2020-2021, 2021-2022,;* ***2.2.07.*** *Báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động sư phạm các năm học 2020-2021, 2021-2022;* ***2.3.01****- Báo cáo thực tập của sinh viên các năm học 2020-2021, 2021-2022)*

Qua các báo cáo hoạt động thu thập ý kiến đánh giá của nhà giáo và người học (trong đó có nhà giáo và sinh viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng) về chất lượng các phương pháp đào tạo, hàng năm có trên 80% nhà giáo và người học đều đánh giá phương pháp đào tạo hiện nay của trường đáp ứng tốt các yêu cầu kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm ***(7.4.01****- Báo cáo kết quả thu thập ý kiến người học;* ***7.3.01****- Báo cáo kết quả khảo sát cán bộ quản lý hằng năm)*

*Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học.*

Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý đào tạo EduMen. Tất cả các hoạt động về đào tạo của Trường đều có cơ sở dữ liệu đặt tại máy chủ phòng Đào tạo (***2.3.02****- Danh sách các phần mềm sử dụng trong đào tạo, các tài liệu hướng dẫn kèm theo).* Qua phần mềm quản lý đào tạo, giảng viên và người học được cung cấp tài khoản để truy cập và tra cứu được các thông tin về chương trình đào tạo của Trường, kết quả thi, kiểm tra,...

Ngoài ra, tất cả các ngành nghề trình độ cao đẳng, trung cấp của Trường hiện đang đào tạo của Trường đều được ứng dụng CNTT trong dạy học. 100% nhà giáo dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng đều thực hiện bài giảng điện tử áp dụng vào giảng dạy với các phần mềm hỗ trợ. Có 22 MH/MĐ cơ sở, chuyên môn nghề có sử dụng phần mềm đào tạo/tổng số MH, MĐ đạt 100%

- Hỗ trợ soạn bài giảng điện tử: Microsoft PowerPoint, Adobe Premiere, Camtasia, Audacity,...

*(****2.3.03****- Danh sách các môn học, modun nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng có ứng dụng CNTT trong dạy học)*

- Hỗ trợ làm đề thi/kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh như McTest, TestPro, IspringSuite, QuizMaker...

- Sử dụng các phần mềm mô phỏng và các phần mềm lập trình phù hợp cho từng môđun/ môn học chuyên ngành, nghề như: các app đặt phòng khách sạn, đặt vé máy bay, các chương trình du lịch (Agoda, booking.com, traveloka,….)

- Sử dụng các phần mềm giảng dạy trực tuyến như: Meeting Zoom, Google Classroom, Microsoft Team, google meet.....

Trường tự đánh giá đạt yêu cầu của tiêu chuẩn

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3, tiêu chí 2: 02 điểm***

**Tiêu chuẩn 2.4: Cơ sở đào tạo phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Trong chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng của Trường có mô đun thực tập nghề nghiệp và thực tập tốt nghiệp, những mô đun này được bố trí thực hiện tại các cơ quan chuyên môn hoặc tại doanh nghiệp. Nhà trường có các biên bản hợp tác hoặc ký kết các hợp đồng thoả thuận với các doanh nghiệp liên quan đến nghề trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập các ngành, nghề tại đơn vị sử dụng lao động Một số doanh nghiệp điển hình trong hoạt động kết hợp đào tạo với nhà trường đối với nhóm nghề Khách sạn - Du lịch trong những năm gần đây là: Công ty Aviva Travel, Công ty Viettourist, công ty du lịch Tầm nhìn Việt, tập đoàn khách sạn Melia Hà Nội, Khách sạn Daewoo Hà Nội, khách sạn The Five Hospitality, ....

Thực hiện các thoả thuận đã có, căn cứ vào Kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022, 2022-2023 Phòng Đào tạo và Khoa Khách sạn Du lịch xây dựng kế hoạch đưa sinh viên đi thực hành, thực tập tại doanh nghiệp, tham mưu ký kết các hợp đồng đưa sinh viên đến thực tập tại doanh nghiệp và trình Hiệu trưởng ban hành các quyết định cử sinh viên đi thực tập. Hình thức thực tập được Nhà trường linh hoạt bố trí theo nhóm, theo lớp hoặc theo cá nhân sinh viên tùy nhu cầu thực tập lẻ của sinh viên. Ngoài ra, để hoạt động thực tập của sinh viên được đảm bảo theo đúng nội dung chương trình đào tạo, căn cứ vào đề xuất của Khoa, Nhà trường ra các quyết định cử giảng viên hướng dẫn sinh viên thực tập tại doanh nghiệp *(****2.2.01****- Kế hoạch và tiến độ đào tạo năm học 2021-2022)*

Trước khi đi thực tập, sinh viên được nhận đề cương hướng dẫn thực tập. Sau mỗi đợt thực tập, các sinh viên đều phải hoàn thành báo thực tập và có nhận xét, đánh giá và xác nhận của các đơn vị thực tập. Căn cứ vào nội dung báo cáo thực tập và nhận xét của đơn vị sử dụng lao động, giảng viên hướng dẫn chấm điểm thực tập cho sinh viên trình lãnh đạo khoa phê duyệt. *(****2.4.01****- Biên bản hợp tác/hợp đồng với đơn vị sử dụng lao động của Trường;* ***2.4.02****- Kế hoạch thực tập tốt nghiệp của sinh viên các năm;* ***2.4.03-*** *Quyết định cử sinh viên và phân công giảng viên hướng dẫn các các lớp thực tập các năm;* ***2.4.04****- Đề cương hướng dẫn thực tập;* ***2.4.05****- Báo cáo kết quả thực tập của sinh viên, giấy nhận xét/ bảng điểm thực tập).*

Số liệu sinh viên hệ Cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trước khi tốt nghiệp các năm học như sau:

Năm học 2020-2021: 135 Sinh viên, đạt 100%

Năm học 2021-2022: 137 Sinh viên, đạt 100%

Trường nhận định: 100% người học nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ Cao đẳng trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo. *(****2.4.03****- Quyết định kèm theo danh sách sinh viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ Cao đẳng thực tập tốt nghiệp;* ***2.4.06****- Báo cáo thực tập của sinh viên có xác nhận của doanh nghiệp****; 7.1.02****- Báo cáo kết quả khảo sát doanh nghiệp;* ***2.4.07****- Bảng điểm báo cáo thực tập tốt nghiệp của sinh viên)*

Trường tự đánh giá đạt yêu cầu tiêu chuẩn.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4, tiêu chí 2: 02 điểm***

**Tiêu chuẩn 2.5: Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng theo quy định; có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

*Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện.*

Căn cứ quy chế đào tạo và các quy trình đánh giá trường ban hành, sau khi kết thúc từng môn học mô đun và sau khi kết thúc khóa học, theo kế hoạch đào tạo của trường, Khoa Khách sạn Du lịch đã tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập theo đúng quy định.

*Thi kết thúc môn học, mô đun.*

Nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành Nhà trường đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ. Căn cứ vào Quy chế đào tạo đã ban hành. Tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được quy định trong Quy chế đào tạo của Trường ***(2.5.01****- Quy chế đào tạo các năm 2020,2021,2022;* ***2.5.02****- Quyết định ban hành quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo phương thức tích lũy modun hoặc tín chỉ tại Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội)*

Tổ chức thi kết thúc môn học/ modun: Phòng Thanh tra, khảo thí và bảo đảm chất lượng lấy ngẫu nhiên đề thi trong ngân hàng đề thi. Gồm nội dung thi lý thuyết và thi thực hành. ***(2.5.03****- Biểu mẫu đề thi, Mẫu chấm điểm thi kết thúc môn học/ modun).* Tổ chức coi thi gồm 02 giáo viên, chấm thi kết thúc MĐ/MH do 02 giáo viên chấm ***(2.5.04****- Mẫu bài thi kết thức môn học/modun;* ***2.5.05****- Mẫu bảng điểm kết thúc môn học/ modun).* Đánh giá điểm môn học/ modun thực hiện theo điều 16 Quy chế đào tạo.

*Về việc tổ chức xét công nhận tốt nghiệp.*

Hằng năm trường căn cứ vào quy chế đào tạo, kế hoạch đào tạo để lập các kế hoạch xét tốt nghiệp, thành lập hội đồng xét tốt nghiệp. Người học được công nhận tốt nghiệp khi có đủ điều kiên quy định tại khoản 2 điều 30 trong Quy chế đào tạo. ***(2.5.06-*** *Quyết định thành lập Hội đồng xét tốt nghiệp các năm học 2020-2021, 2021-2022,;* ***2.5.07****- Biên bản xét tốt nghiệp các năm học 2020-2021, 2021-2022,* ***2.5.08****- Quyết định công nhận tốt nghiệp các năm học 2020-2021, 2021-2022;* ***2.5.09****- Biên bản kết luận thanh kiểm tra công tác thi, xét, công nhận tốt nghiệp của cơ quan cấp trên).* Kết quả tốt nghiệp được Nhà trường định kỳ báo cáo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội và Tổng cục GDNN theo quy định*.*

Nhà trường đã xây dựng Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh sinh viên dựa theo thông tư TT.17/2017/LĐTB&XH, việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh sinh viên đảm bảo đúng nguyên tắc theo thang điểm 100 trên cơ sở bốn nội dung: Ý thức, thái độ và kết quả học tập; Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường; Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể của Khoa *(****6.1.02****- Quyết định về việc ban hành quy định đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh sinh viên Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội)*

*Cấp văn bằng chứng chỉ.*

Hoạt động cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học thời điểm hiện tại của Nhà trường gồm: cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, bảng điểm, giấy chứng nhận kết quả học tập, Nhà trường đã xây dựng quy trình cấp văn bằng chứng chỉ dựa vào thông tư số 10/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 quy định về mẫu bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng; in, quản lý, cấp phát. Việc cấp phát bằng, chứng chỉ đảm bảo đúng quy định, khách quan, công bằng. Đơn vị đầu mối quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ là phòng Đào tạo. Để quản lý văn bằng, chứng chỉ nhà trường có Quy định về quy trình in, quản lý bảo quản, bảo mật, sử dụng phôi văn bằng, chứng chỉ. Việc quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ nhà trường căn cứ theo Thông tư 10/2017/TT-BLĐTBXH. Mẫu phôi bằng hệ Cao đẳng, Trung cấp nhà trường đăng ký mua phôi bằng, chứng chỉ tại Sở lao động Thương binh & Xã hội *(****2.5.10****- Quyết định số 76 ngày 28 tháng 03 năm 2022 v/v ban hành ‘Quy chế quy định về sử dụng phôi bằng tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng; in, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội, Quyết định số 89 ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc sử dụng mẫu bằng tốt nghiệp;* ***2.5.11****- Phiếu đặt mua phôi bằng, chứng chỉ;* ***2.5.12****- Sổ cấp phát bằng tốt nghiệp cho người học các năm 2020,2021,2022;* ***2.5.13****- Báo cáo tình hình in, quản lý phôi bằng chứng chỉ tốt nghiệp, báo cáo về việc cấp phát văn bằng chứng chỉ; 2****.5.14****- Quy trình cấp văn bằng chứng chỉ).*

*Có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định.*

Nhà trường có quy định Hồ sơ học sinh sinh viên căn cứ vào Quy chế tuyển sinh hàng năm ***(2.1.01****- Quy chế tuyển sinh năm 2020,2021,2022).* Dựa trên các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Hồ sơ học sinh sinh viên nhà trường được lưu trữ đầy đủ theo quy định tại bộ phận Tuyển sinh của Trường bao gồm tối thiểu các giấy tờ sau: Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời; bản sao hợp lệ học bạ; bản sao hợp lệ giấy khai sinh; giấy báo nhập học; các giấy tờ minh chứng hưởng chế độ ưu tiên theo quy định *(****2.5.15-*** *Bộ hồ sơ học sinh sinh viên).*

Trường tự đánh giá đạt yêu cầu Tiêu chuẩn.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5, tiêu chí 2: 02 điểm***

**Tiêu chuẩn 2.6: Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo quy định; sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học cho phù hợp.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Để các hoạt động dạy và học của Nhà trường được thực hiện hiệu quả, công tác kiểm tra, giám sát được Nhà trường đặc biệt quan tâm. Nhà trường giao cho Phòng Khoa học,Thanh tra và Kiểm định chất lượng chủ trì phối hợp với các đơn vị thực hiện công tác kiểm tra giám sát thường xuyên đối với các hoạt động dạy và học. Phòng đã chủ trì cùng các đơn vị liên quan như Phòng Đào tạo, Phòng Công tác học sinh - sinh viên, Khoa Khách sạn du lịch tiến hành kiểm tra, giám sát các hoạt động dạy và học của các lớp thuộc nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trong Trường đảm bảo đáp ứng được các mục tiêu dạy học

Việc xây dựng kế hoạch tổ chức, giám sát hoạt động dạy và học của Nhà trường nói chung và nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng nói riêng được thực hiện sát sao. Việc giám sát được thực hiện định kỳ hoặc đột xuất đảm bảo tính khách quan và hiệu quả, bằng các biện pháp như: kiểm tra hồ sơ giảng dạy (giáo án, sổ tay giáo viên, đề cương bài giảng, thực hiện tiến độ), kiểm tra sổ lên lớp, dự giờ đánh giá quá trình lên lớp của giáo viên, chất lượng của giờ giảng. Đặc biệt, trong những năm gần đây, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, công tác kiểm tra đánh giá còn được thực hiện bằng hình thức giám sát online... Kết quả đánh giá được ghi nhận và báo cáo kịp thời để có những điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng đào tạo *(****2.6.01****- Quyết định số 176/QĐ-TMDL ngày 18 tháng 6 năm 2018 quy định công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động sư phạm của giảng viên;* ***2.2.06-*** *Các kế hoạch thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy và học năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023-2.2.06; Kế hoạch kiểm tra, giám sát hoat động dạy và học các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023-2.2.06-2.2.06;* ***2.2.07-*** *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học các năm 2021-2022, 2022-2023;* ***2.6.02****- Báo cáo công tác thanh, kiểm tra và giám sát hoạt động sư phạm của giảng viên hàng tháng)*

Những kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động dạy và học đều được báo cáo cho lãnh đạo Nhà trường. Trong các báo cáo đều có các kiến nghị đề xuất nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Những nội dung kiến nghị đề xuất đều được lãnh đạo nhà trường xem xét đưa ra thảo luận và quyết định điều chỉnh nếu cần thiết. Việc điều chỉnh sẽ được chỉ đạo thực hiện tại các cuộc họp Đảng uỷ và giao ban cán bộ chủ chốt hàng tháng hoặc các thông báo điều chỉnh của các phòng ban chức năng ***(2.6.03-*** *Nghị quyết Đảng uỷ, kết luận giao ban hàng tháng;* ***2.6.04-*** *Các thông báo điều chỉnh kế hoạch/hoạt động giảng dạy của các phòng ban chức năng theo đề xuất;* ***2.6.05-*** *Kế hoạch báo cáo kết quả rà soát quy chế, quy định hằng năm;* ***7.3.01****- Báo cáo kết quả khảo sát cán bộ quản lý nhà giáo viên chức và người lao động hằng năm).*

Qua tổng hợp ý kiến đánh giá của nhà giáo và cán bộ quản lý và học sinh sinh viên về công tác kiểm tra, giám sát của Nhà trường, trên 80% ý kiến các hoạt động kiểm tra, giám sát và cải tiến các phương pháp, công cụ kiểm tra giám sát của Trường nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy ở mức Tốt và Rất tốt

Trường tự đánh giá đạt yêu cầu của tiêu chuẩn

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6, tiêu chí 2: 02 điểm***

**Tiêu chuẩn 2.7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BLĐTBXH ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp. Trường có xây dựng chương trình đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành kèm theo Quyết định số 175/QĐ-TMDL ban hành ngày 21 tháng 5 năm 2021 do Hiệu trưởng ký ban hành chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng. Nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền tuyển sinh liên thông của nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành nói riêng và các nghề khác của Trường nói chung, được thực hiện cùng với hoạt động tuyển sinh của Trường hàng năm và được thông báo rộng rãi cùng các thông báo tuyển sinh của Trường. Tuy nhiên, trong các năm học 2021-2022, 2022-2023, Trường không có học sinh đăng ký học liên thông theo quy định. ***(2.1.02-*** *Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Giáo dục nghề nghiệp;* ***2.1.04****- Thông báo tuyển sinh năm 2020,2021,2022*; ***2.7.01****- Quy định số 162 ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc ban hành quy định đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp và trình độ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Thương mai và Du lịch Hà Nội, Quyết định số 90 ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc ban hành quy định đào tạo công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi thực hiện chương trình đào tạo liên thông;* ***2.7.02****- Quyết định số 175/QĐ-TMDL ban hành ngày 21 tháng 5 năm 2021 do Hiệu trưởng ký ban hành chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Thương mai và Du lịch Hà Nội;* ***2.7.03****- Kế hoạch tuyển sinh liên thông hàng năm;* ***2.7.04****-Báo cáo kết quả tổ chức đào tạo liên thông của cơ sở đào tạo****)***

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên; căn cứ hướng dẫn tại Công văn 454/2019/CV-TCGDNN, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7 tiêu chí 2: 2 điểm***

**Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên**

**Mở đầu**

Với truyền thống gần 60 năm phát triển đến nay nên Khoa Khách sạn du lịch có đội ngũ nhà giáo đảm bảo các tiêu chuẩn về trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn liên quan khác theo đúng quy định. Các nhà giáo đảm bảo thực hiện nhiệm vụ giảng dạy tất cả các môn học của các chương trình đào tạo Nhà trường đang thực hiện. Cán bộ quản lý của khoa là người có kinh nghiệm, có trình độ và nghiệp vụ đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn về chức danh nghề nghiệp và đuợc quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo bồi dưỡng theo đúng quy định.

Đội ngũ giảng viên ngày càng được chuẩn hóa về trình độ chuyên môn trong giảng dạy. Đặc biệt, Nhà trường cũng có những chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và nâng cao trình độ; có kế hoạch đưa cán bộ, giảng viên đi đào tạo bồi dưỡng trình độ chuyên môn và nghiệp vụ.

**Những điểm mạnh**

Đội ngũ nhà giáo của Khoa tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác. Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu của chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo.

Nhà giáo, cán bộ quản lý của Khoa thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của trường.

Hàng năm, đội ngũ cán bộ, giảng viên của Khoa tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy.

Lãnh đạo của Khoa đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm được giao.

**Những tồn tại**

Hiện nay, Lãnh đạo khoa chỉ có 01 đồng chí, đây cũng là một trong những khó khăn trong công tác điều hành, chỉ đạo hoạt động của Khoa.

Hoạt động nghiên cứu khoa học trong đội ngũ giảng viên của Khoa chưa đồng đều, có những giảng viên chưa năng động trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

Còn một số giảng viên chưa được học chứng chỉ kỹ năng nghề theo quy định của ngạch.

**Kế hoạch nâng cao chất lượng**

Trong năm 2020, Khoa đề xuất với Nhà trường bổ sung thêm cho khoa 01 đồng chí đảm nhận chức vụ Phó trưởng khoa.

Tăng cường, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học trong tất cả đội ngũ giảng viên của khoa.

Cử giảng viên tham gia các khóa học về chứng chỉ kỹ năng nghề theo quy định của ngạch theo kế hoạch của Nhà trường.

### Điểm đánh giá các tiêu chuẩn của tiêu chí 3

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Tiêu chuẩn | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá |
| 1 | Tiêu chuẩn 1 | 2 | 0 |
| 2 | Tiêu chuẩn 2 | 2 | 2 |
| 3 | Tiêu chuẩn 3 | 2 | 2 |
| 4 | Tiêu chuẩn 4 | 2 | 2 |
| 5 | Tiêu chuẩn 5 | 2 | 2 |
| 6 | Tiêu chuẩn 6 | 2 | 2 |
| 7 | Tiêu chuẩn 7 | 2 | 2 |
| 8 | Tiêu chuẩn 8 | 2 | 2 |
|  |  | 16 | 14 |

### **Tiêu chuẩn 3.1: 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Chuẩn hoá chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng lực của đội ngũ nhà giáo là yêu cầu cấp thiết của giáo dục nghề nghiệp hiện nay bởi giáo viên đóng vai trò quan trọng trong việc truyền tải kiến thức kỹ năng cho sinh viên, giúp nâng cao chất lượng đào tạo. Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc chuẩn hoá, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo đang trực tiếp tham gia giảng dạy, trong những năm qua nhà trường đã tạo mọi điều kiện cho đội ngũ giảng viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Hiện nay,100% giảng viên của Khoa Khách sạn du lịch tham gia giảng dạy các môn học thuộc chuyên môn nghề đều đạt chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2014, thông tư số 08/2017/TTBLĐTBXH ngày 10/3/2017 và thông tư số 21/2020/TTBLĐTBXH ngày 30/12/2020.

Hiện nay, đội ngũ nhà giáo tham gia giảng dạy ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành gồm các nhà giáo cơ hữu của Khoa Khách sạn Du lịch, nhà giáo thuộc biên chế khoa khác, nhà giáo dạy môn chung và nhà giáo kiêm nhiệm. Tất cả các giảng viên đều được đào tạo đúng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm ***(3.1.01*** *– Danh sách các nhà giáo giảng dạy ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023****;*** ***3.1.02****- Hồ sơ nhà giáo (Danh sách trích ngang đội ngũ nhà giáo, bao gồm: tên, tuổi, chức danh, ngạch, mã ngạch, chuyên ngành, các chứng chỉ kèm theo) các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023))*

*Năm 2020 - 2021*

Trong năm học này, số nhà giáo tham gia giảng dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là 35. Trong đó, nhà giáo của khoa Khách sạn Du lịch có 8 người, nhà giáo dạy môn học chung có 19 người, nhà giáo thuộc khoa khác có 5 người, nhà giáo thỉnh giảng có 03 người.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 28/35 giảng viên có trình độ thạc sỹ chiếm 80%, 07/35 giảng viên có trình độ cử nhân chiếm 20%

- Trình độ ngoại ngữ: 05/35 giảng viên có trình độ thạc sỹ tiếng Anh chiếm 14,29%, 8/35 giảng viên có trình độ cử nhân Tiếng Anh chiếm 22,86%; 01/35 giảng viên có trình độ cử nhân Tiếng Nga chiếm 2,86%, 9/35 giảng viên có trình độ tiếng Anh B1 khung châu Âu và chứng chỉ tiếng Anh giao tiếp chiếm 25,71%, 02/35 giảng viên có trình độ tiếng Anh B tiêu chuẩn cũ chiếm 5,71%, 10/35 giảng viên có trình độ tiếng Anh C tiêu chuẩn cũ chiếm 28,57%

- Trình độ tin học: 3/35 giảng viên có trình độ thạc sỹ chiếm 8,57%, 2/35 giảng viên có trình độ cử nhân chiếm 5,71%, 30/35 giảng viên có chứng chỉ tin học TT03/2014 chiếm 85,72%,

- Nghiệp vụ sư phạm: 35/35 giảng viên có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên CĐ, ĐH đạt 100%

- Kỹ năng nghề: nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có 3 nhà giáo được phân công dạy thực hành trong đó không có giáo viên của khoa Khách sạn Du lịch có trình độ kỹ năng thực hành nghề nghiệp và có chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề.

*Năm 2021 - 2022*

Trong năm học này, số nhà giáo tham gia giảng dạy nghề quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là 28. Trong đó, nhà giáo của khoa Khách sạn Du lịch có 7 người, nhà giáo dạy môn học chung có 16 người, nhà giáo thuộc khoa khác có 4 người, có 01 nhà giáo thỉnh giảng.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 24/28 giảng viên có trình độ thạc sỹ chiếm 85,7%, 04/28 giảng viên có trình độ cử nhân chiếm 14,3%

- Trình độ ngoại ngữ: 06/28 giảng viên có trình độ thạc sỹ tiếng Anh chiếm 21,43%, 04/28 giảng viên có trình độ cử nhân Tiếng Anh chiếm 14,29%; 01/28 giảng viên có trình độ cử nhân Tiếng Nga chiếm 3,57%, 06/28 giảng viên có trình độ tiếng Anh B1 khung châu Âu và chứng chỉ tiếng Anh giao tiếp chiếm 21,43%, 01/28 giảng viên có trình độ tiếng Anh B tiêu chuẩn cũ chiếm 3,57%, 10/28 giảng viên có trình độ tiếng Anh C tiêu chuẩn cũ chiếm 35,71%

- Trình độ tin học: 02/28 giảng viên có trình độ thạc sỹ tin học chiếm 7,14%, 01/28 giảng viên có trình độ cử nhân tin học chiếm 3,57%, 25/28 giảng viên có chứng chỉ tin học TT03/2014 chiếm 89,29 %

- Nghiệp vụ sư phạm: 28/28 giảng viên có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên CĐ, ĐH đạt 100%

- Kỹ năng nghề: nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có 3 nhà giáo được phân công dạy thực hành. Tuy nhiên, giáo viên của khoa Khách sạn Du lịch chưa có chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề.

*Năm 2022 - 2023*

Trong năm học này, số nhà giáo tham gia giảng dạy nghề quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành là 33. Trong đó, nhà giáo của khoa Khách sạn Du lịch có 9 người, nhà giáo dạy môn học chung có 17 người, nhà giáo thuộc khoa khác có 6 người, nhà giáo thỉnh giảng có 1 người.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 28/33 giảng viên có trình độ thạc sỹ chiếm 84,85%, 05/33 giảng viên có trình độ cử nhân chiếm 15,15%

- Trình độ ngoại ngữ: 06/33 giảng viên có trình độ thạc sỹ tiếng Anh chiếm 18,18%, 05/33 giảng viên có trình độ cử nhân Tiếng Anh chiếm 15,15%, 8/33 giảng viên có trình độ tiếng Anh B1 khung châu Âu và chứng chỉ tiếng Anh giao tiếp chiếm 24,24%, 11/33 giảng viên có trình độ tiếng Anh C tiêu chuẩn cũ chiếm 33,33%, 2/33 giảng viên có trình độ tiếng Anh B tiêu chuẩn cũ chiếm 6,07%, 01/33 giảng viên có trình độ cử nhân Tiếng Nga chiếm 3,03%

- Trình độ tin học: 02/33 giảng viên có trình độ thạc sỹ tin học chiếm 6,06%, 1/33 giảng viên có trình độ cử nhân tin học chiếm 3,03%, 30/33 giảng viên có chứng chỉ tin học TT03/2014 chiếm 90,91%

- Nghiệp vụ sư phạm: 33/33 giảng viên có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên CĐ, ĐH đạt 100%

- Kỹ năng nghề: nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có 3 nhà giáo được phân công dạy thực hành tuy nhiên các giáo viên của khoa Khách chưa có chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề.

Đội ngũ giảng viên của Khoa Khách sạn Du lịch không chỉ có năng lực chuyên môn nghiệp vụ tốt mà còn có khả năng đáp ứng được những yêu cầu cao của thực tiễn. Đội ngũ giảng viên được nhà trường phân công giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo, đảm bảo trình độ đạt chuẩn theo quy định.

Từ những số liệu nêu trên cho thấy đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành cơ bản đạt chuẩn, có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo đúng qui định.

Hiện nay, khoa Khách sạn Du lịch có 3 giáo viên dạy thực hành cho ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Các giáo viên chưa được thi đánh giá tay nghề quốc gia do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp chưa tổ chức đánh giá nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Các giáo viên dạy thực hành của khoa vẫn đảm bảo đủ tiêu chuẩn về kỹ năng nghề. Bởi, các giáo viên có kinh nghiệm trên 10 năm dạy thực hành cho ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành bao gồm các môn học nghiệp vụ như: Nghiệp vụ hướng dẫn, Nghiệp vụ lữ hành... Hàng năm, giáo viên còn tham gia thi giáo viên dạy giỏi các cấp với bài giảng thực hành. Ngoài ra, họ còn đi thực tập doanh nghiệp để trực tiếp rèn luyện các kỹ năng nghề hướng dẫn và lữ hành. Trong đó, có một đồng chí đã có nhiều năm kinh nghiệm làm việc tại công ty du lịch lữ hành chuyển về khoa để giảng dạy.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn không đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí 3: 0 điểm***

### **Tiêu chuẩn 3.2: Hàng năm, 100% nhà giáo hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Xác định đúng đắn vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà giáo là một trong những nhân tố quan trọng thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và quyết định thành công của nhà trường; đội ngũ giảng viên của nhà trường nói chung, Khoa Khách sạn Du lịch nói riêng luôn chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao. Căn cứ vào hướng dẫn tại Thông tư 07/2017/TTBLĐTBXH và 08/2017/TTBLĐTBXH Quy định về chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; Căn cứ quy chế tổ chức hoạt động của trường *(****1.2.01****- Quyết định ban hành cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội, Quyết định giao nhiệm vụ cho Khoa Khách sạn Du lịch)*. Đồng thời căn cứ vào quy định chế độ làm việc đối với Nhà giáo được bổ sung, sửa đổi hàng năm của trường***(3.2.01****– Quyết định số 439/QĐ-TMDL ngày 13/10/2023 v/v Ban hành Quy định chế độ công tác của giảng viên của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội).* Ngoài ra còn căn cứ, điều kiện thực tiễn, nhà trường đã tiến hành giao nhiệm vụ cụ thể cho mỗi giảng viên vào đầu mỗi học kỳ /năm học, giúp cho giảng viên có kế hoạch chuẩn bị các điều kiện hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất ***(3.2.02****- Định mức giờ giảng học tập, bồi dưỡng, chuyên môn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế của giảng viên năm 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023).*

Trong bản kế hoạch thể hiện rõ quy định về khối lượng, dự kiến nội dung công việc đã được lượng hoá quy đổi ra khối lượng mà giảng viên cần thực hiện trong mỗi học kỳ/năm học. Ngoài bản tổng hợp kế hoạch phân công nhiệm vụ giảng viên đầu học kỳ, trong quá trình thực hiện, các nghiệp vụ phát sinh sẽ có kế hoạch bổ sung, ví dụ như kế hoạch hội giảng, kế hoạch huấn luyện học sinh giỏi, giảng dạy, thực tập tại doanh nghiệp,...

Đội ngũ cán bộ, giảng viên được bố trí giảng dạy, công tác theo chuyên môn và trình độ được đào tạo nhằm phát huy năng lực cá nhân, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Hàng năm, công tác thi đua-khen thưởng và phân loại, đánh giá cán bộ, viên chức được quan tâm, đây là yếu tố rất quan trọng để động viên, thúc đẩy cán bộ, giảng viên thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của mình trong Nhà trường. Việc hoàn thành nhiệm vụ của từng cá nhân được thể hiện rõ qua kết quả đánh giá phân loại viên chức hàng năm.

* Đối với giáo viên không thuộc khoa Khách sạn Du lịch ***(3.2.03–*** *Quyết định số 229/QĐ – TMDL ngày 30/7/2021 v/v Kết quả đánh giá viên chức và lao động hợp đồng năm học 2020 – 2021, Quyết định số 265/QĐ – TMDL ngày 3/8/2022 v/v Kết quả đánh giá viên chức và lao động hợp đồng năm học 2021 – 2022, Quyết định số 256/QĐ – TMDL ngày 7/8/2023 v/v Kết quả đánh giá viên chức và lao động hợp đồng năm học 2022 – 2023).*

*Năm học 2020 - 2021*

* Giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 20/24, đạt 83,33%.
* Giáo viên hoàn thành xuất sắc nhịêm vụ 04/24, đạt 16,67%.

*Năm học 2021 - 2022*

* Giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 16/20, đạt 80%.
* Giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 4/20, đạt 20%.
* Đối với giáo viên trực thuộc Khoa Khách sạn Du lịch *(****1.2.03****- Báo cáo tổng kết hàng năm của Khoa Khách sạn Du lịch và Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023).*

*Năm học 2020 - 2021*

- Giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 01/8, đạt 12,5%.

- Giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 07/8, đạt 87,5%.

*Năm học 2021 - 2022*

- Giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02/7, đạt 20%.

- Giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 05/7, đạt 80%.

Giáo viên thỉnh giảng của nhà trường các năm đều thực hiện tốt các quy định, hoàn thành định mức và yêu cầu của nhà trường đề ra.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2, tiêu chí 3: 2 điểm***

### **Tiêu chuẩn 3.3: Đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Để thực hiện mục tiêu đào tạo chung cũng như những mục tiêu cụ thể của chương trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, trong nhiều năm qua Nhà trường đã xây dựng cơ cấu đội ngũ giảng viên, giáo viên cho khoa Khách sạn Du lịch theo Nghị định 143/2016/NĐ- CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực GDNN; Thông tư số 07,08/2017 TTBLĐTBXH quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo GDNN và phù hợp điều kiện thực tế của Khoa.

Nội dung đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp được Nhà trường thực hiện như sau

Chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2021 – 2022 có tổng số 31 môn học/mô-đun, trong đó có 7 môn học lý thuyết chung, còn lại là các môn học/mô-đun cơ sở và chuyên môn nghề ***(1.1.03****- Quyết định ban hành chương trình đào tạo và các chương trình đào tạo ban hành kèm các năm 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023)*. Tuy nhiên, năm 2023, Nhà trường đã thực hiện chỉnh sửa chương trình đào tạo. Từ năm học 2023 - 2024, chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có tổng số 30 môn học/mô đun trong đó đó có 7 môn học chung/đại cương.

Vào đầu mỗi học kỳ, căn cứ vào tiến độ đào tạo của từng khoá, phòng đào tạo đã phối hợp cùng các khoa phân công nhiệm vụ cho giảng viên. Việc phân công nhiệm vụ giảng dạy các lớp cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành luôn đảm bảo tiêu chí:

-Giáo viên có năng lực thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo đúng qui định;

-Bố trí giáo viên đứng lớp cho tất cả các học phần theo tiến độ đào tạo, kế hoạch giảng dạy

Các số liệu cụ thể chứng minh như sau:

*Năm học 2020 - 2021*

Tổng số môn học/mô đun giảng dạy theo kế hoạch (CĐQTDL10, CĐQTDL11, CĐQTDL12): 31

Số nhà giáo được phân công giảng dạy theo kế hoạch: 35 giáo viên. Số giờ định mức theo kế hoạch của 35 nhà giáo là: 14832

*Năm học 2021-2022*

Tổng số môn học/mô đun giảng dạy theo kế hoạch (CĐQTDL11, CĐQTDL12, CĐQTDL13): 31

Số nhà giáo được phân công giảng dạy theo kế hoạch: 28 giáo viên. Số giờ định mức theo kế hoạch của 28 nhà giáo là: 11765

Từ những số liệu trên nhận thấy, đối với các lớp cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, số giờ giáo viên được phân công giảng dạy các môn học theo chương trình đào tạo của các lớp luôn thấp hơn số giờ định mức. Do vậy có thể nói, nhà trường đảm bảo có đủ nhà giáo thực hiện chương trình cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.

Tuy nhiên, Nhà trường đào tạo nhiều đối tượng nên ngoài bố trí nhiệm vụ giảng dạy các lớp cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Khoa còn phân công nhiệm vụ giảng dạy các đối tượng khác, đảm bảo khối lượng giảng dạy cho giáo viên cũng như đáp ứng kế hoạch đào tạo chung của Trường.

**(*3.1.02****- Danh sách trích ngang cán bộ, giáo viên giảng dạy ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2020, 2021, 2022;* ***2.2.02****- Kế hoạch phân công giảng viên giảng dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023).*

**\* Đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo**

*Tỷ lệ số người học/lớp:*

*Tỷ lệ số người học/lớp:*

Nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành Nhà trường tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ. Căn cứ vào khoản 4 điều 2 Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 03 năm 2017 Quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp về việc tổ chức quy mô lớp học: Lớp học lý thuyết không quá 35 học viên, học sinh, sinh viên, lớp học thực hành tích hợp không quá 18 học viên sinh viên đối với nghề bình thường; không quá 10 học viên, học sinh, sinh viên đối với ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo Danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành. Hiệu trưởng, giám đốc các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp quyết định số học viên, học sinh, sinh viên cụ thể của lớp học, đảm bảo phù hợp với đặc điểm của từng ngành, nghề; Thông số: 28/2022/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng và chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; Quy định đào tạo đã ban hành, Nhà trường tiến hành sắp xếp lớp theo lớp hành chính sau đó triển khai tổ chức các lớp đào tạo tín chỉ để giảng dạy, số người học/lớp tín chỉ đã được Nhà trường triển khai, tổ chức đào tạo và trong đó số sinh viên các lớp dạy thực hành hoặc tích hợp không quá 18 SV/lớp. Đối với các lớp học lý thuyết, do đặc thù nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, để đảm bảo có đủ nhà giáo đứng lớp; căn cứ vào số phòng học lý thuyết; căn cứ tình hình thực tế của nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành Nhà trường tiến hành sắp xếp sĩ số cho các lớp phù hợp theo đúng quy định.***(2.1.07****- Danh sách sinh viên các lớp nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành các năm 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024)*

Căn cứ quy định về tỷ lệ số người học/lớp lớp học lý thuyết và thực hành quy định trong quy chế đào tạo, trường nhận định đáp ứng quy định.

Đối với các lớp học thực hành, tích hợp, Khoa đã phân chia ca thực tập đáp ứng quy định không vượt quá 18 sinh viên/lớp.

- ***Tỉ lệ quy đổi người học/ nhà giáo***

Đối với các lớp cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Nội dung này được Nhà trường thực hiện như sau:

*Năm 2020 - 2021*

Tổng số học sinh: 393 SV; tổng số học sinh quy đổi: 321,6

Tổng số nhà giáo tham gia giảng dạy là 35 người; Tổng số nhà giáo quy đổi: 18,1

Tỷ lệ quy đổi người học/nhà giáo quy đổi : 17,86

*Năm 2021 - 2022*

Tổng số học sinh: 341 SV; tổng số học sinh quy đổi: 281,6

Tổng số nhà giáo tham gia giảng dạy là 28 người; Tổng số nhà giáo quy đổi: 17,05

Tỷ lệ quy đổi người học/nhà giáo quy đổi : 16,52

*(****2.2.01****- Kế hoạch đào tạo năm 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023;* ***3.3.01****- Tổng hợp số liệu sinh viên cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trong 3 năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023;* ***3.3.02****- Bảng tính tỷ lệ qui đổi nhà giáo/người học các năm 2020,2021,2022;* ***2.2.07****- Báo cáo công tác thanh, kiểm tra hoạt động dạy và học).*

Trường nhận định: Tỷ lệ người học/nhà giáo quy đổi không vượt quá 25 người học/nhà giáo, đáp ứng quy định tại nghị định 140/2018/NĐ-CP.

Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3, tiêu chí 3: 2 điểm***

### **Tiêu chuẩn 3.4: Hàng năm, tối thiểu 50% nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị tự làm các cấp.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Nhà trường đã ban hành quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học ***(3.2.01 -*** *Quyết định số 482 QĐ-TMDL ngày 22/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội về việc Quy định chế độ làm việc của nhà giáo trong đó có quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội)* để tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ giảng viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học được thuận lợi nhất. Hàng năm, hoạt động nghiên cứu khoa học tại Khoa Khách sạn Du lịch trong thời gian qua được thể hiện thông qua các hoạt động sau:

- Đội ngũ cán bộ, giảng viên của Khoa Khách sạn Du lịch tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp đề tài cấp khoa, cấp trường. Song song với công tác NCKH, các hoạt động chuyên môn như: sinh hoạt trao đổi kinh nghiệm trong tổ bộ môn, dự giảng, rút kinh nghiệm và đặc biệt là các cuộc thi giáo viên dạy giỏi các cấp luôn được lãnh đạo trường và khoa quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên.Thực hiện kế hoạch định kỳ, Nhà trường tổ chức các Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở, lựa chọn những giáo viên xuất sắc tham dự các cuộc thi giáo viên dạy giỏi cấp cao hơn.

Khoa Khách sạn Du lịch năm học 2020 – 2021 có 8 nhà giáo cơ hữu thuộc khoa, trong đó có 03nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; năm học 2021 – 2022 có 7 nhà giáo cơ hữu thuộc Khoa trong đó có 03 nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngànhgiảng dạy chuyên môn nghề; ***(3.1.02*** *– Danh sách trích ngang cán bộ, giáo viên giảng dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023)* Trường tổng hợp số nhà giáo giảng dạy chuyên môn nghề tham gia nghiên cứu khoa học, hội giảng, làm thiết bị đào tạo trong các năm đánh giá như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Năm học** | **Hoạt động nghiên cứu khoa học, thiết bị dạy học,**  **hội giảng** | | |
| **Số nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành tham gia NCKH** | **Số GV tham gia hội thi thiết bị tự làm** | **Số GV tham gia hội thi nhà giáo dạy giỏi** |
| 1 | 2020-2021 | 3/3 | 0 | 03 GV tham gia hội giảng cấp trường, 02 GV tham gia hội giảng cấp thành phố |
| 2 | 2021-2022 | 3/3 | 0 | 02 GV tham gia hội giảng cấp trường, 1 GV tham gia hội giảng cấp thành phố |

***(3.4.01****- Kế hoạch số 157/KH/TMDL ngày 8/7/2020 vv thực hiện hoạt động NCKH, sáng kiến kinh nghiệm, thực tập DN và cơ quan chuyên môn và các hoạt động chuyên môn khác năm 2020-2021;Kế hoạch số 214/KH/TMDL ngày 28/6/2021 vv thực hiện hoạt động NCKH, sáng kiến kinh nghiệm, thực tập DN và cơ quan chuyên môn và các hoạt động chuyên môn khác năm 2021-2022; Kế hoạch số 314/KH/TMDL ngày 18/7/2022 vv thực hiện hoạt động NCKH, sáng kiến kinh nghiệm, thực tập DN và cơ quan chuyên môn và các hoạt động chuyên môn khác năm 2022-2023;* ***3.4.02*** *- Kế hoạch hội giảng các cấp năm 2020,2021,2022;* ***3.4.03*** *- Quyết định công nhận xếp loại giờ giảng của giảng viên tại Hội giảng nhà giáo GDNN các năm 2020,2021,2022)*

Những năm qua phong trào nghiên cứu khoa học đã có nhiều khởi sắc. Những đề tài của giáo viên đã và đang ứng dụng vào thực tế giảng dạy các mô - đun chuyên môn nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Giảng viên của khoa luôn có ý thức cao trong việc trau dồi chuyên môn nghiệp vụ giảng dạy, chính vì vậy, thông qua các cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở, Khoa đã chọn lựa được nhiều giáo viên suất xắc trong lĩnh vực Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành tham dự các kỳ Hội giảng cấp cao. Với kinh nghiệm chuyên môn và khả năng sư phạm vững vàng, tất cả giáo viên tham dự đạt thành tích cao, được sinh viên, đồng nghiệp tôn vinh và học tập. Điều quan trọng hơn cả là thông qua các cuộc thi, giáo viên tích luỹ được nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, nhằm truyền tải đến sinh viên kiến thức, vận dụng hiệu quả vào thực tiễn.

Từ những số liệu, phân tích nêu trên nhận định rằng nhà trường đã thực hiện nội dung đảm bảo tỷ lệ 50% nhà giáo cơ hữu giảng dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi theo quy định.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4, tiêu chí 3: 2 điểm***

### **Tiêu chuẩn 3.5: Hàng năm, cơ sở đào tạo tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Công tác đào tạo bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo của Khoa Khách sạn Du lịch được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng quyết định chất lượng đào tạo. Nhận thức được vấn đề quan trọng đó, trong những năm học qua nhà trường đã có kế hoạch phát triển và từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên cả về trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ tin học.

Thực hiện kế hoạch phát triển, chuẩn hoá đội ngũ giáo viên, Phòng Đào tạo phối hợp Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị đề xuất các khóa học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học, kỹ năng quản lý nhằm nâng cao chất lượng đào tạo thể hiện trong kế hoạch nhiệm vụ năm học hằng năm *(****3.5.01****- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức trường các năm)*. Kết quả của công tác đào tạo bồi dưỡng đem lại là trình độ chuyên môn của đội ngũ nhà giáo ngày một nâng cao, đáp ứng các tiêu chí chuẩn hoá chuyên môn, nghiệp vụ Số liệu minh chứng cụ thể như sau:

*Năm 2020 - 2021*

8 giáo viên dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Khoa tham gia lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên GDNN lí thuyết/thực hành (hạng III). ***(3.5.02****- Bộ hồ sơ hoạt động học tập bồi dưỡng của giáo viên Khoa Khách sạn Du lịch năm 2020 ;* ***3.5.03****- Báo cáo về công tác đào tạo, bồi dưỡng của trường năm 2020;* ***7.1.02-*** *Bộ hồ sơ khảo sát doanh nghiệp;* ***7.4.01****- Bộ hồ sơ khảo sát ý kiến người học;* ***7.3.01****- Bộ hồ sơ khảo sát cán bộ quản lý;* ***7.3.03*** *Bộ hồ sơ khảo sát nhà giáo, viên chức và người lao động hàng năm)*

*Năm học 2021 - 2022*

7 giáo viên dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Khoa tham gia lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên GDNN lí thuyết/thực hành (hạng III) ***(3.5.02****- Bộ hồ sơ hoạt động học tập bồi dưỡng của giáo viên Khoa Khách sạn Du lịch năm 2020 (Thông báo, quyết định..);* ***3.5.03****- Báo cáo về công tác đào tạo, bồi dưỡng của trường năm 2020;* ***7.1.02-*** *Bộ hồ sơ khảo sát doanh nghiệp;* ***7.4.01****- Bộ hồ sơ khảo sát ý kiến người học;* ***7.3.01****- Bộ hồ sơ khảo sát cán bộ quản lý;* ***7.3.03*** *Bộ hồ sơ khảo sát nhà giáo, viên chức và người lao động hàng năm)*

*Năm học 2022 - 2023*

3 giáo viên dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Khoa tham gia lớp học: Tập huấn, hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn du lịch Asean. Lớp học do Trung tâm Thông tin du lịch của Tổng cục Du lịch tổ chức. ***(3.5.02****- Bộ hồ sơ hoạt động học tập bồi dưỡng của giáo viên Khoa Khách sạn Du lịch năm 2020 (Thông báo, quyết định..);* ***3.5.03****- Báo cáo về công tác đào tạo, bồi dưỡng của trường năm 2020;* ***7.1.02-*** *Bộ hồ sơ khảo sát doanh nghiệp;* ***7.4.01****- Bộ hồ sơ khảo sát ý kiến người học;* ***7.3.01****- Bộ hồ sơ khảo sát cán bộ quản lý;* ***7.3.03*** *Bộ hồ sơ khảo sát nhà giáo, viên chức và người lao động hàng năm)*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5, tiêu chí 3: 2 điểm***

### **Tiêu chuẩn 3.6: 100% nhà giáo cơ hữu đi thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Với mục tiêu giáo dục nghề nghiệp theo hướng ứng dụng, thực hành, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân lực có chất lượng của thị trường lao động trong nước và quốc tế. Trong những năm qua ngoài việc cử nhà giáo đi học tập nâng cao trình độ nhà trường còn tạo điều kiện cho nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại các khách sạn tiêu chuẩn để cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp tổ chức quản lý các dịch vụ.

Đội ngũ giáo viên Khoa Khách sạn Du lịch là những người đang trực tiếp giảng dạy chuyên môn nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được nhà trường rất quan tâm bồi dưỡng kiến thức thực tiễn. Công tác bồi dưỡng, thực tập tại các doanh nghiệp cho được nhà trường thực hiện theo hướng dẫn chế độ làm việc của nhà giáo quy định tại Thông tư 07/2017/TT-BLĐTBXH- Quy định về chế độ làm việc của nhà giáo GDNN. Nhà trường nghiên cứu, sắp xếp hợp lý thời gian thực tập của giáo viên tại doanh nghiệp để không ảnh hưởng tới kế hoạch giảng dạy chung của nhà trường; đồng thời kết hợp với doanh nghiệp đảm bảo hài hoà lợi ích của nhà giáo.

Để cập nhật kiến thức thực tiễn cũng như các tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm giúp cho hoạt động đào tạo đạt hiệu quả thiết thực, nhà giáo các chuyên ngành được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động và đặc thù của ngành du lịch. Cụ thể hàng năm, giảng viên đăng ký khách sạn, công ty du lịch để thực tập nghiệp vụ trong thời gian 04 tuần. Khoa tổng hợp danh sách, địa điểm thực tập của đội ngũ giảng viên. Kết thúc thời gian thực tập tại doanh nghiệp, các giảng viên đều làm báo cáo có nhận xét của doanh nghiệp thực tập và giảng viên báo cáo kết quả về đợt thực tập mà mình tham gia.

*Năm học 2020-2021*

Có 8/8 nhà giáo của khoa (3 giảng viên dạy chuyên môn nghề) đi thực tập tại doanh nghiệp. Các doanh nghiệp cụ thể là: Khách sạn Hà Nội Daewoo, Khách sạn Crowne plaza Hà Nội, Cty CP du lịch và truyền thông quốc tế Vietlinkvn, Nhà hàng Bồ Đề Gold Hà Nội, Cty TNHH Du lịch và Thương mại huyền thoại Ngọc Châu, Cty CP thương mại và du lịch tầm nhìn Việt ***(3.4.01****- Hồ sơ thực tập doanh nghiệp của giảng viên: Kế hoạch thực tập doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn, Bản kế hoạch đi thực tập của các nhà giáo, Báo cáo thực tập của nhà giáo có xác nhận của doanh nghiệp năm học 2020-2021;* ***7.1.02-*** *Bộ hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến của doanh nghiệp năm 2020, 2021, 2022)*

Qua kết quả khảo sát ý kiến của doanh nghiệp về quá trình thực tâp của nhà giáo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm học 2020-2021, 100% nhà giáo có ý thức thực tập tốt. 100% nhà giáo hoàn thành tốt các nội dung thực tập nghề nghiệp tại doanh nghiệp.

*Năm học 2021-2022*

Có 7/7 nhà giáo của khoa (3 giảng viên dạy chuyên môn nghề) đi thực tập tại doanh nghiệp. Các doanh nghiệp cụ thể là: Cty CP du lịch và truyền thông quốc tế Vietlinkvn, Cty CP thương mại và du lịch tầm nhìn Việt ***(3.4.01****- Hồ sơ thực tập doanh nghiệp của giảng viên: Kế hoạch thực tập doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn, Bản kế hoạch đi thực tập của các nhà giáo, Báo cáo thực tập của nhà giáo có xác nhận của doanh nghiệp năm học 2020-2021;* ***7.1.02-*** *Bộ hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến của doanh nghiệp năm 2020, 2021, 2022)*

Qua kết quả khảo sát ý kiến của doanh nghiệp về quá trình thực tâp của nhà giáo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm học 2021-2022, 100% nhà giáo có ý thức thực tập tốt. 100% nhà giáo hoàn thành tốt các nội dung thực tập nghề nghiệp tại doanh nghiệp.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6, tiêu chí 3: 2 điểm***

### **Tiêu chuẩn 3.7: 100% cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Tính đến tháng 4/2024, cán bộ quản lý của Khoa Khách sạn Du lịch là 01 người, đó là 01 trưởng khoa chiếm tỷ lệ 10%. Khoa không có các vị trí quản lý khác và nhân viên giáo vụ. ***(3.1.02*** *- Danh sách trích ngang đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên trực tiếp tổ chức thực hiện chương trình đào tạo Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành)*. Cán bộ quản lý đạt trình độ từ Đại học trở lên trong đó trưởng khoa có trình độ Thạc sĩ. Cán bộ quản lý nắm vững kiến thức chuyên môn và được bồi dưỡng, thực tập về thực tiễn nghề nghiệp để cập nhật những tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới của ngành, nghề được phân công giảng dạy cũng như điều hành khoa hoạt động một cách thông suốt.

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của Trưởng khoa được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội *(****1.1.01*** *- Quyết định số 480 QĐ-TMDL ngày 22/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội)*. Tiêu chuẩn của Trưởng đơn vị được quy định cụ thể như sau:

- Tiêu chuẩn của Trưởng đơn vị:

+ Tốt nghiệp trình độ đại học trở lên phù hợp với lĩnh vực công tác.

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc với trình độ A2 hoặc B trở lên;

+ Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc tương đương trở lên;

+ Đã được bổ nhiệm ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ 02 năm trở lên;

+ Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị;

+ Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín, có năng lực quản lý và có thời gian công tác trong ngành hoặc lĩnh vực liên quan từ đủ 02 năm trở lên;

+ Có sức khỏe tốt; đảm bảo quy định về độ tuổi bổ nhiệm: Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 đối với nam và không quá 50 đối với nữ;

+ Có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ cao đẳng.

+ Nghiên cứu khoa học ít nhất 5 năm và có năng lực quản lý

+ Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc tương đương trở lên;

+ Có uy tín về năng lực chuyên môn và nghiệp vụ

+ Có sức khỏe tốt; đảm bảo quy định về độ tuổi bổ nhiệm: Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 đối với nam và không quá 50 đối với nữ;

*Năm học 2020-2021*

Cơ cấu trình độ cán bộ quản lý được thể hiện qua bảng thống kê như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chức dánh** | **Số lượng** | **Chuyên môn** | **Ngoại ngữ** | **Tin học** | **Sư phạm** | **Kỹ năng nghề** | **Chứng chỉ khác** |
| 1 | Trưởng khoa | 1 | Thạc sĩ | B1 | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | CCNVSP cho GV ĐH, CĐ |  | Lãnh đạo cấp phòng; Trung cấp lý luận chính trị |
| 2 | Trưởng bộ môn | 1 | Thạc sĩ | B1 | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | CCNVSP cho GV ĐH, CĐ |  |  |
| **Tổng** |  | **2** | **2** | **2** | **2** | **2** | **0** | **1** |

Về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của cán bộ quản lý như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đối tượng**  **quản lý** | **Số lượng (Người)** | **Trình độ** | | | **Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm** |
| **Tiến sĩ** | **Thạc sĩ** | **Đại học** |
| 1 | Lãnh đạo khoa | 1 |  | 1 |  | NVSP cho GV ĐH, CĐ |
| 2 | Trưởng bộ môn | 1 |  | 1 |  | NVSP cho GV ĐH, CĐ |
|  | **Tổng** | **2** | **0** | **2** | **0** | **2** |

Về trình độ Ngoại ngữ (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương) của cán bộ quản lý và nhân viên được thể hiện qua bảng số liệu sau *(****3.1.02****- Danh sách trích ngang đội ngũ viên chức, nhân viên Khoa Khách sạn Du lịch năm 2019)*.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Tiêu chuẩn Châu âu** | | | | **Tiêu chuẩn cũ** | | | **Bằng** | |
| Trình độ | A1 | A2 | B1 | B2 | A | B | C | Đại học | Thạc sĩ |
| Số lượng |  |  | 2 |  |  |  |  |  |  |
| Tỉ lệ % |  |  | 100% |  |  |  |  |  |  |

*Năm học 2021-2022*

Cơ cấu trình độ cán bộ quản lý được thể hiện qua bảng thống kê như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chức dánh** | **Số lượng** | **Chuyên môn** | **Ngoại ngữ** | **Tin học** | **Sư phạm** | **Kỹ năng nghề** | **Chứng chỉ khác** |
| 1 | Trưởng khoa | 1 | Thạc sĩ | B1 | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | CCNVSP cho GV ĐH, CĐ |  | Lãnh đạo cấp phòng; Trung cấp lý luận chính trị |
| 2 | Trưởng bộ môn | 1 | Thạc sĩ | B1 | Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản | CCNVSP cho GV ĐH, CĐ |  |  |
| **Tổng** |  | **2** | **2** | **2** | **2** | **2** | **0** | **1** |

Về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của cán bộ quản lý như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đối tượng**  **quản lý** | **Số lượng (Người)** | **Trình độ** | | | **Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm** |
| **Tiến sĩ** | **Thạc sĩ** | **Đại học** |
| 1 | Lãnh đạo khoa | 1 |  | 1 |  | NVSP cho GV ĐH, CĐ |
| 2 | Trưởng bộ môn | 1 |  | 1 |  | NVSP cho GV ĐH, CĐ |
|  | **Tổng** | **2** | **0** | **2** | **0** | **2** |

Về trình độ Ngoại ngữ (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương) của cán bộ quản lý và nhân viên được thể hiện qua bảng số liệu sau *(****3.1.02****- Danh sách trích ngang đội ngũ viên chức, nhân viên Khoa Khách sạn Du lịch năm 2019)*.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Tiêu chuẩn Châu Âu** | | | | **Tiêu chuẩn cũ** | | | **Bằng** | |
| Trình độ | A1 | A2 | B1 | B2 | A | B | C | Đại học | Thạc sĩ |
| Số lượng |  |  | 2 |  |  |  |  |  |  |
| Tỉ lệ % |  |  | 100% |  |  |  |  |  |  |

Về trình độ Tin học: hiện tại có 02 cán bộ quản lý của Khoa có trình độ theo thông tư 03/2014/TT-BTTTT, thành thạo sử dụng máy tính đáp ứng yêu cầu quản lý tại khoa.

Về cơ bản, cán bộ quản lý và nhân viên đạt được chuẩn đào tạo, đảm bảo được cơ cấu chuyên môn và trình độ theo quy định, phù hợp với hoạt động và quy mô đào tạo hiện nay. Tuy nhiên về số lượng còn hạn chế.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7, tiêu chí 3: 2 điểm***

### **Tiêu chuẩn 3.8: Hàng năm, 100% cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

quyền hạn của cán bộ quản lý, và nhân viên *(****1.2.01****- Quyết định ban hành cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội; Quyết định giao nhiệm vụ cho Khoa Khách sạn Du lịch),* đội ngũ quản lý, nhân viên của khoa được phân công nhiệm vụ theo đúng chuyên môn đào tạo, đảm bảo trình độ theo quy định của trường. Nhà trường cũng đã xây dựng đề án vị trí việc làm, xác định công việc cụ thể của từng cá nhân nhằm phát huy năng lực đồng thời làm rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng cá nhân trong công tác lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ.

Do Trưởng khoa là giảng viên kiêm nhiệm nên có trách nhiệm thực hiện mọi nhiệm vụ của giảng viên trong kế hoạch đầu học kỳ. Cán bộ quản lý khoa đã hoàn thành các nhiệm vụ giảng viên được giao trong đánh giá tại mục 2

Ngoài nhiệm vụ giảng viên, Trưởng khoa còn thực hiện quản lý theo quy định của trường với những nhiệm vụ trọng tâm gồm:

- Quản lý giảng viên, người lao động khác và người học thuộc Khoa theo phân cấp của Hiệu trưởng

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đào tạo theo kế hoạch của Trường.

Cán bộ quản lý của Khoa bao gồm: 01 Trưởng khoa

Tính tháng 3 năm 2024, Khoa Khách sạn Du lịch có 01 cán bộ quản lý chiếm 10% trong tổng giảng viên của Khoa. Đặc biệt, cán bộ quản lý cũng là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Bảng kê trình độ và chính trị của cán bộ quản lý Khoa Khách sạn Du lịch.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Tổng số** | **Cán bộ quản lý là đảng viên** | **Tiến sĩ** | **Thạc sĩ** | **Đại học** | **Trung cấp** |
| Cán bộ quản lý | 1 | 1 |  | 1 |  | 0 |

Cán bộ quản lý của Khoa Khách sạn Du lịch có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có đủ sức khỏe; có uy tín và năng lực quản lý đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu chức danh. Trong thời gian qua, Đồng chí đã quản lý và chỉ đạo các hoạt động của Khoa, luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao ***(1.2.04*** *- Quyết định của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội về việc công nhận kết quả đánh giá phân loại cán bộ, viên chức và người lao động các năm 2020, 2020,2021,2022;* ***3.2.03****- Báo cáo tổng kết hàng năm của Trường;* ***3.8.01****- Báo cáo kết quả hoạt động của ban thanh tra nhân dân hằng năm****)***. Ngoài ra, hàng năm những đóng góp của cán bộ quản lý của Khoa còn được Nhà trường ghi nhận *(****1.2.04****- Quyết định công nhận danh hiệu thi đua các năm;* ***3.2.03****- Báo cáo tổng kết các năm****)***.

*Kết quả xếp loại thi đua cá nhân của Trưởng khoa trong 3 năm như sau:*

2020 - 2021: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

2021 - 2022: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

*Kết quả xếp loại thi đua cá nhân của Trưởng Bộ môn trong 2 năm như sau:*

2020 - 2021: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

2021 - 2022: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

*Danh hiệu thi đua của Khoa Khách sạn Du lịch đạt được 3 năm như sau:*

2020 - 2021: Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen tập thể lao động xuất sắc cấp Thành Phố

2021 - 2022: Tập thể lao động xuất sắc

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8, tiêu chí 3: 2 điểm***

***Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình***

***\* Mở đầu***

Kể từ năm 2017, Nhà trường đã tiến hành xây dựng, chuyển đổi chương trình đào tạo theo qui định của Luật giáo dục nghề nghiệp và các hướng dẫn của Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20/4/2017 Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Năm 2020, Trường thực hiện rà soát chỉnh sửa các chương trình, giáo trình đào tạo, trong đó có chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. năm 2023, Trường đã hoàn thành rà soát, chỉnh sửa cập nhật chương trình đào tạo, đã hoàn thành và được Hiệu trưởng nhà trường ký Quyết định ban hành, đưa vào sử dụng từ năm học 2023-2024. Năm 2024, Trường tiếp tục điều chỉnh, cập nhật nội dung các giáo trình theo các nội dung đã chỉnh sửa, cập nhật trong chương tình đào tạo. Do đó, chương trình đào tạo hệ cao đẳng ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành cơ bản phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành, sự thay đổi tiến bộ của khoa học công nghệ và cung cấp cho người học năng lực đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp tại vị trí làm việc trong lĩnh vực du lịch và khách sạn.

***\* Những điểm mạnh***

Nhà trường có đầy đủ các chương trình đào tạo, giáo trình, được xây dựng, rà soát, cập nhật điều chỉnh định kỳ theo quy định.

***\* Những hạn chế***

Nhà trường chưa có các văn bản quy định phối hợp với các trường đại học để chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành liên thông với các trường đại học.

***\* Kế hoạch nâng cao chất lượng***

Trong thời gian tới, Nhà trường nghiên cứu để xây dựng chương trình đào tạo liên thông với ít nhất 1 trường đại học có liên quan đến lĩnh vực du lịch - khách sạn.

Điểm đánh giá các tiêu chuẩn của tiêu chí 4

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí, tiêu chuẩn** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự đánh giá** |
| ***Tiêu chí 4*** | ***24*** | ***22*** |
| Tiêu chuẩn 1 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 2 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 3 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 4 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 5 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 6 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 7 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 8 | 2 | 0 |
| Tiêu chuẩn 9 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 10 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 11 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 12 | 2 | 2 |

**Tiêu chuẩn 4.1: Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Chương trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được xây dựng trên cơ sở Luật Giáo dục nghề nghiệp, Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, các quy định hiện hành với các ngành/nghề đào tạo đã được Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp phép *(****2.1.02****- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN các năm;* ***1.1.02****- Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng năm 2017;* ***1.1.03****- Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng các năm 2020, 2023)*

Chương trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Nhà trường xây dựng năm 2017 phù hợp với quy định tại Công văn số 106/TCDN-DNCQ ngày 19/01/2017 về việc hướng dẫn xây dựng, chuyển đổi chương trình đào tạo theo Luật Giáo dục nghề nghiệp và Thông tư số 03/2017-BLĐTBXH ngày 01/3/2017. Chương trình đào tạo của Trường được xây dựng với sự tham gia của giảng viên chuyên môn, cán bộ quản lý, chuyên gia, đại diện của đơn vị sử dụng lao động.

Năm 2020, Trường đã thực hiện rà soát, điều chỉnh tất cả các chương trình đào tạo, trong đó có chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng. Quá trình rà soát, chỉnh sửa, Trường đã thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 03/2017-BLĐTBXH ngày 01/3/2017:

- Thành lập Hội đồng biên soạn (ban chủ nhiệm, nhóm biên soạn) gồm 4 thành viên. Thành phần Hội đồng đảm bảo quy định;

- Nhóm biên soạn thực hiện rà soát, chỉnh sửa chương trình;

- Tổ chức hội thảo góp ý chỉnh sửa chương trình;

- Thành lập Hội đồng thẩm định gồm 7 thành viên đảm bảo quy định;

- Hội đồng thẩm định họp nhận xét thông qua các phiếu đánh giá; thực hiện nghiệm thu chương trình (sau khi nhóm biên soạn tiếp thu, chỉnh sửa);

- Hiệu trưởng phê duyệt và ban hành chương trình đào tạo đã rà soát, chỉnh sửa. *(****4.1.01****- Bộ hồ sơ biên soạn chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2020;* ***4.1.02-*** *Bộ hồ sơ thẩm định chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2020*; ***1.1.03****-* *Bộ chương trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng kèm theo Quyết định ban hành năm 2020).*

Năm 2023, theo định kỳ 3 năm một lần, Trường thực hiện rà soát, điều chỉnh các chương trình đào tạo các nghề đào tạo trong Nhà trường trong đó có nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành *(****4.1.01****-Bộ hồ sơ biên soạn chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2023;* ***4.1.02-*** *Bộ hồ sơ thẩm định chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm, 2023*; ***1.1.03****-* *Bộ chương trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng kèm theo Quyết định ban hành năm 2023)*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.2: Có sự tham gia của ít nhất 02 đơn vị sử dụng lao động trong quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Trường được xây dựng với sự tham gia của toàn thể giảng viên, cán bộ quản lý, Ban Giám hiệu, chuyên gia, cán bộ kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động và được cơ quan quản lý cấp trên thẩm định, phê duyệt. Trong quá trình xây dựng chương trình đào tạo cho nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Nhà trường đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng chương trình chi tiết từ các Bộ môn Hướng dẫn Lữ hành và Khoa Khách sạn du lịch. Thành viên của các hội đồng là các giảng viên chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành các chuyên gia trong lĩnh vực đào tạo từ các trường ngoài và có ít nhất 02 chuyên gia có nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đào tạo du lịch và các khách sạn tham gia đánh giá, phản biện về chương trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Cụ thể:

*- Năm 2020:*

Đại diện doanh nghiệp trong Ban biên soạn gồm :

1. Nguyễn Thanh Tuấn - Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Mường Thanh

và Hội đồng thẩm định gồm:

1. Bà Phạm Thị Hồng Nhung – Giảng viên Khoa Du lịch – Đại học Phương Đông Hà Nội
2. Ông Lại Văn Đàn – Giám đốc điều hành hệ thống khách sạn Sunny

*(****4.1.01****- Bộ hồ sơ biên soạn chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2020;* ***4.1.02****- Bộ hồ sơ thẩm định chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2020)*

(***4.1.01****- Bộ hồ sơ biên soạn chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2023;* ***4.1.02****- Bộ hồ sơ thẩm định chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2023)*

Việc triển khai lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và doanh nghiệp sử dụng lao động góp ý về chương trình đào tạo đã được Trường thực hiện thường xuyên, từ đó kịp thời bổ sung điều chỉnh đáp ứng các yêu cầu của nhà tuyển dụng lao động *(****7.1.02-*** *Bộ hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến Doanh nghiệp năm 2020,2021,2022;* ***7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động năm 2020,2021,2022).*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên Trường tự đánh giá đạt tiêu chuẩn.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.3: Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Căn cứ theo phụ lục số 51A Thông tư 25/2020/TT-BLĐTBXH Quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học đạt được sau tốt nghiệp; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo thể hiện khối lượng các môn học, mô đun mà người học phải hoàn thành trong suốt khoa học (bao gồm khối lượng các môn chung/đại cương, các môn học, mô đun chuyên môn), khối lượng kiến thức lý thuyết, thực hành, Nhà trường đã xây dựng bộ chương trình đào tạo hệ cao đẳng ban hành năm 2023 *(****1.1.03****- Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng năm 2023)*. Chương trình đào tạo hệ cao đẳng ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đã thể hiện rõ số lượng môn học, mô đun; khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp. Cụ thể như sau:

- Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

+ Số lượng môn học, mô đun: 29

+ Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học 96 tín chỉ, tương đương: 2.520 giờ;

+ Khối lượng các môn học chung/ đại cương: 435 giờ

+ Khối lượng các môn học chuyên môn: 2.085 giờ

+ Khối lượng lý thuyết: 713 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.675 giờ; Kiểm tra: 132 giờ.

+ Thời gian khoá học: 2,5 - 3 năm

- Yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp:

+ Yêu cầu chung: Đào tạo cử nhân cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có phẩm chất chính trị, đạo đức kinh doanh và sức khỏe tốt; Có những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và kinh doanh, về chức năng, quá trình kinh doanh và quản trị ở các doanh nghiệp du lịch, lữ hành; Nắm vững những kiến thức chuyên sâu về ngành Du lịch và chuyên ngành kinh doanh lữ hành, hướng dẫn du lịch; có kỹ năng nghề nghiệp để vận dụng trong kinh doanh nói chung và thực hành tốt một số công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực đào tạo; có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế.

+ Yêu cầu cụ thể: Các yêu cầu về kiến thức, bao gồm kiến thức chung, kiến thức chuyên ngành và kiến thức bổ trợ. Yêu cầu về kỹ năng, bao gồm kỹ năng nghề nghiệp cơ bản và kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu. Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm và vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá đạt tiêu chuẩn.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.4: Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Như đã mô tả tại tiêu chuẩn 4.3, Chương trình đào tạo trình độ cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được xây dựng theo đúng mẫu quy định tại phụ lục 01, 02,03 của Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình. Vì vậy Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp. Cụ thể như sau:

*Về phân bổ thời gian:*

Chương trình được xây dựng liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng. Chương trình Cao đẳng gồm 29 môn học, mô đun. Chương trình quy định rõ thời gian thực học toàn khóa, trong đó, chương trình Cao đẳng bao gồm:

- Số lượng môn học, mô đun: 29

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học 96 tín chỉ, tương đương: 2.520 giờ;

- Khối lượng các môn học chung/ đại cương: 435 giờ

- Khối lượng các môn học chuyên môn: 2.085 giờ

- Khối lượng lý thuyết: giờ: 713 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.675 giờ; Kiểm tra: 132 giờ.

- Số tuần thực hiện 90 tuần.

Thời gian học tập của từng môn học mô đun trong chương trình cũng được phân bổ rất cụ thể trong chương trình đào tạo

*Trình tự thực hiện các môn học, mô đun:*

Các môn học, mô đun được phân bố theo trình tự quy định tai phụ lục 01 kèm theo thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH, tại mục 3. Nội dung chương trình được sắp xếp theo thứ tự:

I. Các môn học chung: Gồm 7 môn học chung

II. Các môn học, mô đun chuyên môn.

II.1. Các môn học/mô đun cơ sở: 7 môn học, mô đun.

II.2. Các môn học/mô đun chuyên môn: 15 môn học, mô đun.

Nội dung chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Nhà trường đã được ban hành đều thể hiện rõ sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học đảm bảo không vi phạm điều kiện tiên quyết thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp. Trình tự thực hiện các mô-đun, môn học được quy định rất rõ trong từng Chương trình chi tiết môn học trong mục "Vị trí môn học/mô đun'' thể hiện rất rõ môn học/mô đun được được bố trí song song hoặc học trước, học sau môn học/mô đun nào trong chương trình đào tạo

*Kế hoạch giảng dạy dự kiến của nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành*

HỌC KỲ I

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Môn Học/ Mô Đun** | **Số TC** | **Số Giờ** |
| 1 | Giáo dục chính trị | 3 | 75 |
| 2 | Pháp luật | 2 | 30 |
| 3 | Giáo dục quốc phòng | 1 | 30 |
| 4 | Tiếng Anh cơ bản 1 | 3 | 60 |
| 5 | Kinh tế du lịch | 3 | 45 |
| 6 | Tâm lý du lịch | 2 | 30 |
| 7 | Kỹ năng phát triển bản thân | 2 | 45 |
|  | **Cộng** | **16** | **315** |

HỌC KỲ II

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Môn Học/ Mô Đun** | **Số TC** | **Số Giờ** |
| 1 | Giáo dục thể chất | 2 | 60 |
| 2 | Tiếng Anh cơ bản 2 | 3 | 60 |
| 3 | Marketing du lịch | 3 | 45 |
| 4 | Giao tiếp trong kinh doanh du lịch | 2 | 30 |
| 5 | Văn hóa du lịch | 4 | 60 |
| 6 | Giáo dục quốc phòng An ninh | 3 | 45 |
|  | **Cộng** | **17** | **300** |

HỌC KỲ III

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Môn Học/ Mô Đun** | **Số TC** | **Số Giờ** |
| 1 | Tuyến điểm du lịch | 4 | 60 |
| 2 | Luật du lịch | 2 | 30 |
| 3 | Nghiệp vụ thanh toán | 2 | 30 |
| 4 | Tiếng Anh chuyên ngành Lữ hành – Hướng dẫn 1 | 3 | 45 |
| 5 | Tin học | 3 | 75 |
| 6 | Nghiệp vụ lữ hành | 2 | 30 |
|  | **Cộng** | **16** | **270** |

HỌC KỲ IV

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Môn Học/ Mô Đun** | **Số TC** | **Số Giờ** |
| 1 | Nghiệp vụ hướng dẫn | 2 | 30 |
| 2 | Tiếng Anh chuyên ngành Lữ hành – Hướng dẫn 2 | 3 | 90 |
| 3 | Thực hành nghiệp vụ lữ hành | 3 | 90 |
| 4 | Thực tập nghề nghiệp 1 | 8 | 360 |
|  | **Cộng** | **16** | **570** |

HỌC KỲ V

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Môn Học/ Mô Đun** | **Số TC** | **Số Giờ** |
| 1 | Kỹ năng sẵn sàng làm việc | 2 | 45 |
| 2 | Tổ chức sự kiện | 2 | 30 |
| 3 | Thực hành nghiệp vụ hướng dẫn | 3 | 90 |
| 4 | Quản trị kinh doanh lữ hành | 4 | 60 |
| 5 | Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo | 2 | 30 |
| 6 | Thực tập nghề nghiệp 2 | 4 | 180 |
|  | **Cộng** | **17** | **435** |

HỌC KỲ VI

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Môn Học/ Mô Đun** | **Số TC** | **Số Giờ** |
| 1 | Thực tập tốt nghiệp | 14 | 630 |
|  | **Cộng** | **14** | **630** |

*(****1.1.03****- Quyết định ban hành chương trình đào tạo các năm 2020,2023).*

Nhà trường, đơn vị đã tổ chức khảo sát lấy ý kiến của học sinh sinh viên, nhà giáo, cán bộ quản lý về nội dung *“Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp*” *(****7.3.01*** *– Bộ hồ sơ khảo sát cán bộ quản lý năm 2021, 2022, 2023 -* ***7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát cán bộ nhà giáo, viên chức, người lao động hàng năm;* ***7.4.01****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập ý kiến người học)*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.5: Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Trong bộ chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành hệ cao đẳng có quy định cụ thể các yêu cầu tối thiểu về trang thiết bị cần có để triển khai thực hiện chương trình đào tạo một cách có hiệu quả nhất. Trong nội dung chi tiết của chương trình đào tạo đã nêu rõ những yêu cầu về điều kiện để thực hiện chương trình đối với từng mô đun/môn học đảm bảo cho việc triển khai thực hiện chương trình đào tạo có chất. Cụ thể, đối với mỗi mô đun/môn học, trong Mục IV - Điều kiện thực hiện mô đun/môn học có:

- Yêu cầu về phòng học chuyên môn hoá/nhà xưởng

- Yêu cầu về trang thiết bị, máy móc

- Yêu cầu về học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu

- Yêu cầu về giáo viên.

- Các yêu cầu khác tuỳ theo điều kiện đặc thù của mô đun/môn học

*(****1.1.02****- Quyết định ban hành chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2017;* ***1.1.03****- Quyết định ban hành chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2020, 2023).*

Các yêu cầu về điều kiện thực hiện trong chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Trường cũng phù hợp với yêu cầu về định mức thiết bị nghề và định mức vật tư nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng theo yêu cầu thực tế nghề. Hiện nay đối với nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành chưa có quy định về định mức thiết bị và vật tư nghề của cơ quan cấp trên.

Qua các ý kiến đánh giá, góp ý của các đối tượng liên quan khi xây dựng, chỉnh sửa chương trình đào tạo thì Chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đã thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng

Đối với các môn học lý thuyết thuộc nhóm kiến thức cơ bản nhà trang bị 45 phòng học lý thuyết được trang bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo cho việc dạy và học như hệ thống bàn ghế, bảng, đèn, quạt, máy chiếu, điều hòa nhiệt độ.

Đối với môn học Tin học, Nhà trường có 07 phòng học thực hành tin học đều được Nhà trường trang bị đầy đủ hệ thống bàn ghế, máy tính, đèn chiếu sáng, quạt và điều hòa nhiệt độ.

Đối với việc học Ngoại ngữ, Nhà trường có 02 phòng học ngoại ngữ - phòng Lab được Nhà trường trang bị các điều kiện cho việc học ngoại ngữ theo ca bin, máy tính, đèn chiếu sáng, điều hòa nhiệt độ.

Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được Nhà trường trang bị 01 phòng thực hành với đầy đủ các trang bị các điều kiện phục vụ cho việc dạy và học thực hành của ngành *(****4.5.01****- Danh mục thiết bị dạy nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành)*

Các phòng học lý thuyết, tin học, ngoại ngữ và thực hành của Nhà trường đều được sử dụng đúng công năng, đảm bảo theo các quy định hiện hành. *(****4.5.02****- Bộ ảnh chụp các phòng học lý thuyết, phòng thực hành)*.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.6: Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Bộ chương trình đào tạo hệ cao đẳng ban hành năm các 2020, 2023 đã thể hiện rõ mục tiêu cần đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo hệ cao đẳng ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Đào tạo cử nhân cao đẳng Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có phẩm chất chính trị, đạo đức kinh doanh và sức khỏe tốt; Có những kiến thức cơ bản về kinh tế,quản lý và kinh doanh, quá trình kinh doanh và quản trị ở các doanh nghiệp, nắm vứng kiến thức chuyên sâu về ngànhdu lịch; có kĩ năng nghề nghiệp để vận dụng trong kinh doanh nói chung và thực hành tốt một số công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực đào tạo; có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế.

Để đạt được yêu cầu chung đó, mỗi một môn học, mô đun trong chương trình đào tạo được quy định rõ trong chương trình. Nguyên tắc đánh giá chúng của các môn học, mô đun được thực hiện theo quy định của thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội về việc ban hành quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; Thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH thay thế Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH *(****2.5.02****- Quyết định số 271 ngày 4 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội về việc ban hành quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ tại Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội)*.

Ngoài ra, trong chương trình các môn học, mô đun cụ thể cũng đề cập rõ ràng các năng lực, khả năng mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành môn học, mô đun.Cụ thể, đối với mỗi mô đun/môn học, trong Mục V - Nội dung và phương pháp đánh giá có:

- Nội dung đánh giá: bao gồm đánh giá chi tiết về kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm;

- Phương pháp đánh giá: Được đánh giá qua bài viết, kiểm tra, vấn đáp hoặc trắc nghiệm, tự luận, thực hành trong quá trình thực hiện các bài học có trong môn học về kiến thức, kỹ năng và thái độ. *(****1.1.03****- Các bộ chương trình đã xây dựng kèm theo quyết định phê duyệt).*

Qua các ý kiến đánh giá, góp ý của các đối tượng liên quan khi xây dựng, chỉnh sửa chương trình đào tạo thì Chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đã thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô đun, môn học của chương trình đào tạo.

Trong những năm qua, Nhà trường cũng tiến hành khảo sát, thăm dò ý kiến của người học kết thúc khóa học, học sinh sinh viên tốt nghiệp về chương trình đào tạo của trường. Kết quả khảo sát cho thấy hơn 85% học sinh sinh viên hài lòng với chương trình đào tạo mà Nhà trường đang sử dụng *(****7.3.01****- Bộ hồ sơ khảo sát cán bộ quản lý hằng năm* ***7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát nhà giáo, viên chức, người lao động hằng năm;* ***7.4.01****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập ý kiến người học* Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.7: Chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Chương trình đào tạo hệ cao đẳng ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành nói riêng cũng như các chương trình đào tạo hệ cao đẳng khác tại Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội được xây dựng dựa trên các căn cứ sau:

Theo Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã đặt mục tiêu cụ thể: Năm 2020: Việt Nam đón 10 - 10,5 triệu lượt khách du lịch quốc tế và 47 - 48 triệu lượt khách du lịch nội địa; tổng thu từ khách du lịch đạt 18 - 19 tỷ USD, đóng góp 6,5 - 7% GDP cả nước; có tổng số 580.000 buồng lưu trú với 35 - 40% đạt chuẩn từ 3 đến 5; tạo ra 3 triệu việc làm trong đó có 870.000 lao động trực tiếp du lịch.

Thêm vào đó, ngày 27/11/2017 Bộ LĐTBXH đã “Phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025” trong đó Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội đã được lựa chọn ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành để đào tạo ngành, nghề trọng điểm *(****4.7.01****- Quyết định 1836/QĐ-LĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến 2025 năm 2019)*.

Ngoài ra, sự thay đổi chương trình đào tạo, chương trình môn học còn xuát phát từ nhu cầu thực tế hoạt động giảng dạy tại Nhà trường qua kết quả khảo sát nhu cầu học sinh sinh viên khi kết thúc khóa học và sau khi tốt nghiệp *(****7.2.01****- Bộ hồ sơ khảo sát người học kết thúc khóa học, người học tốt nghiệp các năm)* doanh nghiệp đã và đang sử dụng đội ngũ lao động là học sinh, sinh viên tốt nghiệp từ trường *(****7.1.02****- Bộ hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến Doanh nghiệp)* và đội ngũ cán bộ, giảng viên và người lao động của trường *(****7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động)*

Coi trọng các ý kiến đóng góp mang tính thực tiễn từ các đơn vị sử dụng lao động và các sinh viên đã tốt nghiệp đi làm, Nhà trường đã tổng hợp các ý kiến, xây dựng phù hợp với thực tế phát triển của ngành du lịch và yêu cầu của các nhà sử dụng lao động, tạo tính mềm dẻo của chương trình đào tạo để kịp thời bổ sung, chỉnh sửa để đáp ứng kịp thời với sự thay đổi của thị trường lao động.

Theo qui định về điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo của Nhà trường. Hàng năm Phòng Đào tạo và các khoa chịu trách nhiệm rà soát bổ sung, điều chỉnh chương trình đào tạo của Trường nhằm phù hợp với kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Nhà trường đã tiến hành xây dựng chương trình đào tạo cho các nghề của Trường phù hợp với Luật Giáo dục nghề nghiệp và tuân thủ đúng theo Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2017 và tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh vào năm 2019, thành phần hội đồng biên soạn, chỉnh sửa chương trình đào tạo, thành viên tham gia đóng góp ý kiến và thành viên hội đồng thẩm định ngoài cán bộ, nhà giáo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đều có thêm thành phần là cán bộ tại các doanh nghiệp sản xuất dịch vụ nhằm đảm bảo chương trình đào tạo của Trường tiếp cận được yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ Cụ thể: căn cứ vào tình hình thực tiễn của thị trường lao động và để đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp, Chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2019 đã tăng thêm số giờ thực hành tại cơ sở từ 300 giờ lên 600 giờ; năm 2020 số giờ thực hành nghề tại cơ sở là 630 giờ, năm 2022-2023 là 540 giờ *(****1.1.03****- Quyết định ban hành chương trình đào tạo năm 2020-2021).*

Qua các ý kiến đánh giá, góp ý của các đối tượng liên quan khi xây dựng, chỉnh sửa chương trình đào tạo thì Chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Nhà trường đã đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ trong giai đoạn hiện nay. Cụ thể trong các phiếu phản biện, phiếu đánh giá và Biên bản thẩm định chương trình đào tạo các năm 2017, 2020 và năm 2022 đều có các nội dung đánh giá chương trình đào tạo đáp ứng các tiêu chí sau:

(1) Bảo đảm tính khoa học, hệ thống, thực tiễn và linh hoạt, đáp ứng sự thay đổi của kỹ thuật công nghệ và thị trường lao động;

(2) Bảo đảm tính phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ;

(3) Bảo đảm tính hiện đại và hội nhập quốc tế, có xu hướng tiếp cận với trình độ đào tạo nghề nghiệp tiên tiến của khu vực và thế giới.

Ngoài ra, trong thành phần tham gia xây dựng chương trình đào tạo của nghề năm 2017 và đánh giá, rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo năm 2020, thành viên tham gia đóng góp ý kiến tại các Hội thảo chuyên môn và thành viên hội đồng thẩm định chương trình đào tạo của nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng ngoài cán bộ, nhà giáo tại Trường và tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác đều có thêm thành phần là cán bộ tại các doanh nghiệp liên quan đến nhóm nghề Khách sạn - Du lịch nhằm đảm bảo chương trình đào tạo của Trường phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ với nhu cầu nhân lực của thị trường lao động, nhu cầu của người học và chất lượng đào tạo của Nhà trường đã được xã hội công nhận.

Qua kết quả khảo sát doanh nghiệp và lần vết sinh viên của Trường hàng năm cũng thể hiện việc đánh giá các chương trình đào tạo nghề của Trường phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ. Trong đó trên 90% ý kiến đánh giá Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng của Trường đáp ứng được tiêu chí nói trên *(****7.2.01****-* *Bộ hồ sơ khảo sát người học kết thúc khóa học, người học tốt nghiệp các năm)*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.8: Chương trình đào tạo đảm bảo việc liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Căn cứ hướng dẫn tại thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH, Chương trình đào tạo của Nhà trường được xây dựng đảm bảo liên thông giữa các trình độ trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Căn cứ Thông tư 09/2017/TT/BLĐTBXH, Thông tư 04/2022/TT/BLĐTBXH nhà trường tiến hành xây dựng “Quy định đào tạo hệ Cao đẳng và Trung cấp theo hệ thống tín chỉ” và thực hiện rà soát các môn đun, tín chỉ, môn học và có quyết định đối với các mô đun, tín chỉ, môn học không phải học để đảm bảo quyền lợi cho người học. Cụ thể, Nhà trường quy định việc miễn học, miễn thi đối với một số môn học như Chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất, môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cho người học (***1.1.02****-* *Bộ chương trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng năm 2017 kèm theo Quyết định ban hành;* ***1.1.03****-* *Bộ chương trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng năm 2023 kèm theo Quyết định ban hành;* ***2.5.02****- Quyết định số 211 ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội về việc ban hành quy định đào tạo hệ cao đẳng và trung cấp theo hệ thống tín chỉ tại Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội)*

Năm học 2022-2023, Nhà trường đã xây dựng được chương trình đào tạo liên thông giữa chương trình hệ trung cấp nghề Hướng dẫn du lịch và cao đẳng ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Nhà trường. Chương trình cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2023, ngoài các môn học chung theo quy định của Bộ Lao động, Thương binh xã hội; các môn học mô đun chuyên môn từ MH/MĐ cơ sở và một số MH/MĐ chuyên môn thuộc chương trình trung cấp; có các MH/MĐ là chương trình nâng cao giành riêng cho trình độ cao đẳng. Như vậy để hoàn thành chương trình cao đẳng, người học sẽ phải hoàn thành tổng số 07 MH/MĐ (bao gồm cả các môn học chung, các môn học, mô đun chuyên môn nghề. *(****4.1.01****- Hồ sơ biên soạn chương trình đào đạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch năm 2020, 2023;* ***4.1.02****- Hồ sơ thẩm định chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2020, 2023*; ***1.1.03****-* *Bộ chương trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng kèm theo Quyết định ban hành).*

*Về chương trình liên thông từ trình độ cao đẳng lên đại học:*

Nhà trường chưa liên kết với các cơ sở giáo dục đại học nên chưa có văn bản chấp thuận về việc công nhận chương trình đào tạo do trường xây dựng. Hiện tại, sinh viên cao đẳng của nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành khi muốn học lên trình độ đại học vẫn phải tham gia thi đầu vào như học sinh trung học phổ thông hoặc học bổ sung các nội dung theo quy định của các trường Đại học. Do chưa có chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học nên chưa có quy định về công nhận giá trị chuyển đổi, kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đã được cơ sở giáo dục đại học ban hành.

Do chương trình đào tạo chưa đảm bảo điều kiện liên thông giữa các cấp trình độ trong hệ thống giáo dục quốc dân nên trường đánh giá tiêu chuẩn không đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8, tiêu chí 4: 0 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.9: Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Nhà trường đã xây dựng chương trình đào tạo, chương trình môn học cho tất cả các ngành, nghề đào tạo của trường theo tiến độ vừa đảm bảo tính cập nhật tài liệu giảng dạy Hiện tại, nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng của Trường có 30 mô đun, môn học. Trong đó có 07 môn học chung, 07 môn học cơ sở và 15 mô đun, môn học chuyên ngành. Hiện tất cả 29 mô đun/ môn học đều có đủ giáo trình giảng dạy, được phê duyệt và ban hành. Chương trình đào tạo trình độ cao đẳng có 07 giáo trình các môn học chung và 22 Giáo trình MH/MĐ chuyên môn, gồm MH/MĐ cơ sở và MĐ chuyên môn. Chương trình đào tạo trình độ cao đẳng liên thông có 17 Giáo trình, tương ứng với 17 MH/MĐ trong chương trình đào tạo *(không tính các môn học chung).* *(****4.9.01****-* *Hồ sơ biên soạn, lựa chọn giáo trình năm 2018, 2021.* ***4.9.02-*** *Quyết định ban hành kèm theo Danh sách giáo trình cho từng mô-đun, môn học nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2018, 2021;* ***4.9.03****- Hồ sơ xây dựng, thẩm định, lựa chọn giáo trình năm 2018, 2021)*.

Tại thư viện của Nhà trường có đầy đủ bản in các giáo trình, tập bài giảng của các mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo *(****4.9.04-*** *Bản in các giáo trình đào tạo các năm)*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 9, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.10: 100% giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Trên cơ sở các chương trình môn học được phê duyệt cho các ngành/nghề và hệ đào tạo của trường *(****1.1.03****- Chương trình đào tạo, chương trình môn học hệ cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành)*, Nhà trường tiến hành xây dựng hệ thống giáo trình cho các môn học theo chương trình môn học được phê duyệt.

Năm 2018, 2019, 2020 tất cả các chương trình đào tạo, ở mỗi mô-đun, môn học đều có đủ giáo trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng để làm tài liệu giảng dạy, học tập chính thức. Để xây dựng hệ thống giáo trình của Nhà trường. Trước hết, Nhà trường thành lập Ban điều hành xây dựng, điều chỉnh các chương trình và học liệu và Ban thư ký giúp việc để quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động xây dựng giáo trình *(****4.9.01****- Kế hoạch biên soạn giáo trình năm 2018, 2021).* Sau khi các khoa chuyên môn hoàn thành xây dựng xây dựng giáo trình, Nhà trường thành lập Hội đồng thẩm định giáo trình. Tại các cuộc họp của Hội đồng để thẩm định giáo trình, các ý kiến đóng góp và các biên bản trong quá trình biên soạn, thẩm định giáo trình đều được ghi lại đầy đủ

*(****4.9.01****- Hồ sơ biên soạn, lựa chọn giáo trình năm 2018,2021.* ***4.9.02-*** *Quyết định ban hành kèm theo Danh sách giáo trình cho từng mô-đun, môn học nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2018, 2021;* ***4.9.03****- Hồ sơ xây dựng, thẩm định, lựa chọn giáo trình năm 2018, 2021;* ***4.9.04****- Bản in các giáo trình đào tạo* *năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023)*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 10, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.11: Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo; nội dung giáo trình phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Các bộ giáo trình của nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được xây dựng theo mẫu tại phụ lục 05 (giáo trình môn học/mô đun) kèm theo thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH. Trong từng chương/bài đều chỉ rõ mục tiêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm mà người học cần đạt được. Trên cơ sở mục tiêu đề ra, nội dung giáo trình ở từng chương, bài trong mô đun, môn học được cụ thể hóa về nội dung kiến thức, kỹ năng và phù hợp với mục tiêu đề ra.

Nội dung kiến thức được trình bày ngắn gọn, dễ hiểu phù hợp với đối tượng đào tạo. Các nội dung liên quan đến trình bày cấu tạo, nguyên lý, thực hiện các công việc thực hành lắp ráp, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống điều hòa, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống máy lạnh, phần lớn đều có hình vẽ rõ dàng và chỉ dẫn cụ thể giúp người đọc dễ hình dung. Các nội dung kiến thức lý thuyết của các mô đun chủ yếu chỉ đề cập đến những kiến thức liên quan cần thiết để thực hiện công việc. Các nội dung kỹ năng được trình bày dưới dạng trình tự thực hiện các công việc theo các bước cụ thể. Mỗi bước đều có chỉ dẫn cách thức thực hiện công việc, các yêu cần đạt được, có các hình vẽ minh họa.; Chỉ ra các lỗi thường gặp trong quá trình thực hiện công việc, nguyên nhân và cách phòng tránh. Cuối mỗi bài đều có các bài tập thực hành, bài tập thực hành nâng cao để người học áp dụng. Các bài tập mẫu được trình bày chi tiết để người học dễ vận dụng nội dung lý thuyết vào thực hành. Có các yêu cầu về đánh giá kết quả thực hiện công việc theo bài tập để người học căn cứ vào đó thực hiện.

Với kết cấu nội dung giáo trình như vậy, các giáo trình của nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đã được xây dựng theo hướng nội dung kiến thức, kỹ năng phù hợp với đối tượng đào tạo; giáo viên khi giảng dạy dễ áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm như phương pháp nêu vấn đề, thảo luận nhóm, người học chủ động trong việc thực hiện các bài tập thực hành theo nội dung trình tự được thể hiện rõ trong các bài của giáo trình.

Các giáo trình giảng dạy đã được hội đồng thẩm định nhận xét, đánh giá đã cụ thể hoá các yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng, thái độ cần đạt trong chương trình đào tạo, tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực. Trong đó, phần đánh giá Giáo trình cụ thể hoá yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo, nội dung giáo trình phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực được 100% thành viên hội đồng thẩm định nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành các năm 2017 và 2020 đánh giá ở mức Đạt yêu cầu, đề nghị đưa vào sử dụng. *(****4.9.02-*** *Quyết định ban hành kèm theo Danh sách giáo trình cho từng mô-đun, môn học nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2018, 2021;* ***4.9.03****- Hồ sơ xây dựng, thẩm định, lựa chọn giáo trình năm 2018, 2021)*

Hàng năm, Nhà trường, đơn vị tổ chức khảo sát lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động, học sinh sinh viên về chương trình, giáo trình đào tạo với kết quả phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực. *(****7.3.03-*** *Bộ hồ sơ khảo sát thu thập lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động các năm 2020,2021,2022;* ***7.2.01-*** *Bộ hồ sơ khảo sát người học kết thúc khóa học, người học tốt nghiệp các năm 2020,2021,2022;* ***7.1.02****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập ý kiến Doanh nghiệp các năm 2020,2021,2022)*

Tổng hợp các ý kiến đánh giá cho thấy nội dung của các giáo trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng của Trường những năm gần đây đáp ứng được yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo, phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 11, tiêu chí 4: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 4.12: Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Nhà trường đã chú trọng và từng bước triển khai đổi mới phương pháp dạy và học, đặc biệt là đổi mới chất lượng giáo trình, học liệu phục vụ giảng dạy, học tập. Tại Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội, đối với hệ cao đẳng ngành Quản trị quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành nói chung và đối với các ngành khác nói chung, các môn học, mô đun chung trường sử dụng giáo trình của bộ ban hành. Các môn học cơ sở, mô đun/ môn học chuyên ngànhtrường tổ chức biên soạn giáo trình giảng dạy đáp ứng các mục tiêu của môn học, mô đun theo chương trình đào tạo của Trường đã ban hành.

Trong các nội dung góp ý, phản biện của Hội đồng đều đánh giá các giáo trình nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng của trường hiện nay phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở thời điểm hiện nay. *(****4.12.01****- Danh sách các mô đun môn học có áp dụng thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến hoặc tham khảo tài liệu của nước ngoài)*

Ngoài ra, các giáo trình của hệ cao đẳng ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành còn được cập nhật các kiến thức của các chương trình VTOS. Nội dung của hệ thống giáo trình được áp dụng đối hệ cao đẳng ngành ản trị dịch vụ du lịch và lữ hành mà đặc biệt là các giáo trình thuộc các môn học, mô đun chuyên ngành đáp ứng được yêu cầu đào tạo của Nhà trường và phù hợp với công nghệ sản xuất kinh doanh, dịch vụ hiện nay.

Hàng năm, Nhà trường cũng thực hiện thu thập ý kiến đánh giá, góp ý của các đơn vị sử dụng lao động, cựu học sinh sinh viên đã đi làm chất lượng đào tạo, trong đó có nội dung đánh giá sự phù hợp của chương trình, giáo trình với thực tế sản xuất. 82% ý kiến đánh giá nhận xét mức độ phù hợp của các giáo trình nhà trường nói chung và giáo trình nghề ản trị dịch vụ du lịch và lữ hành nói riêng đáp ứng được yêu cầu trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở thời điểm hiện nay *(****7.3.03-*** *Bộ hồ sơ khảo sát thu thập lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động các năm 2020,2021,2022;* ***7.2.01****- Bộ hồ sơ khảo sát người học kết thúc khóa học, người học tốt nghiệp các năm 2020,2021,2022;* ***7.1.02****- Bộ hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến Doanh nghiệp các năm 2020,2021,2022).*

Trường tự đánh giá đạt yêu cầu tiêu chuẩn.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 12, tiêu chí 4: 2 điểm***

***Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện***

***\* Mở đầu***

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch nằm ở mặt tiền đường Phạm Văn Đồng, ngay trung tâm Quận Cầu Giấy nên việc đi lại, học tập, giảng dạy của người học, giáo viên, cán bộ quản lý và các hoạt động khác rất thuận tiện. Bên cạnh khuôn viên được quy hoạch tổng thể và chi tiết, cơ sở hệ thống hạ tầng kỹ thuật phù hợp, hệ thống phòng học lý thuyết, xưởng thực hành đáp ứng được nhu cầu của hoạt động đào tạo hệ cao đẳng ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Để đảm bảo chất lượng đào tạo kỹ năng thực hành, trường đã trang bị đầy đủ số lượng thiết bị thực hành cũng như điều kiện vệ sinh an toàn, phòng chống cháy nổ.

Hệ thống cơ sở vật chất, thư viện đã đáp ứng được yêu cầu của công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và học sinh sinh viên. Thư viện đã thực hiện được chức năng cung cấp, quản lý giáo trình, tư liệu tham khảo phục vụ nhu cầu mượn đọc của bạn đọc.

Thư viện trường có hàng ngàn tài liệu, sách báo, tạp chí để tham khảo và học tập, đáp ứng được yêu cầu của chương trình giáo dục theo quy định; trong đó nổi bật là các tài liệu phục vụ đào tạo chuyên ngành.

***\* Những điểm mạnh***

Các phòng học, xưởng thực hành, thiết bị dạy nghề tại trường đáp ứng đúng yêu cầu của chương trình dạy nghề và quy mô đào tạo và luôn được quản lý, bảo dưỡng đúng quy định của nhà trường và nhà sản xuất nhằm đảm bảo yêu cầu an toàn cho người sử dụng. Thiết bị dạy nghề đáp ứng quy mô đào tạo và đúng theo danh mục thiết bị dạy nghề do Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội ban hành.

Có quy trình quản lý, sử dụng, bảo dưỡng thiết bị dạy nghề. Nguyên vật liệu phục vụ học thực hành đáp ứng đủ và kịp thời theo tiến độ giảng dạy và học tập.

Trường có thư viện bao gồm phòng đọc, phòng lưu trữ bảo đảm theo tiêu chuẩn thiết kế. Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được trường phê duyệt, mỗi loại giáo trình đảm bảo trong hoạt động đào tạo.

***\* Những tồn tại***

Nhà trường chưa xây dựng được phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.

***\* Kế hoạch nâng cao chất lượng***

Trong thời gian tới, Nhà trường sẽ nghiên cứu xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy tại Nhà trường.

Điểm đánh giá các tiêu chuẩn của tiêu chí 5

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí, tiêu chuẩn** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự đánh giá** |
| ***Tiêu chí 5*** | ***16*** | ***14*** |
| Tiêu chuẩn 1 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 2 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 3 | 2 | 0 |
| Tiêu chuẩn 4 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 5 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 6 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 7 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 8 | 2 | 2 |

**Tiêu chuẩn 5.1: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Để đáp ứng nhu cầu dạy và học cho giảng viên và sinh viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Nhà trường đã đầu tư xây dựng các phòng học lý thuyết, các phòng thực hành tin học, ngoại ngữ và xưởng thực hành đảm bảo số lượng và chất lượng nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo của Nhà trường nói chung và của hệ cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành nói riêng. Hệ thống các phòng học lý thuyết, phòng học thực hành tin học, ngoại ngữ và xưởng thực hành của Nhà trường đều được xây dựng kiên cố, trang bị đầy đủ các trang thiết bị, đảm bảo điều kiện an toàn cho hoạt động dạy và học.

*Các phòng học lý thuyết:*

Đối với các môn học lý thuyết, hệ cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành sử dụng các phòng học lý thuyết chung của trường. Nhà Giảng đường - lớp học được xây dựng khang trang với tổng diện tích sử dụng là 7,412 m2. Khu nhà Giảng đường - lớp học bao gồm 3 khu nhà A2, A4, B1 gồm 1 khối nhà 4 tầng và 2 khối nhà 5 tầng với tổng số 45 phòng học lý thuyết, diện tích các phòng học từ 48 m2 đến 60 m2 phù hợp tiêu chuẩn định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp được quy định tạiThông tư 38/2018 ngày 28/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội. Các phòng học đều được trang bị đầy đủ các trang thiết bị như: bàn ghế, bảng chống lóa, hệ thống chiếu sáng, quạt điện, máy chiếu, màn chiếu, máy tính để bàn phục vụ giảng dạy, học tập.Nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành thường xuyên sử dụng 12 phòng, bố trí tại tầng 3, tầng 4, tầng 5 nhà A4

*(****5.1.01****- Bản vẽ hoàn công nhà A2, A4, B;* ***5.1.02****- Sổ theo dõi tài sản phòng học lý thuyết)*

*Các phòng thực hành:*

Với 07 phòng học thực hành tin học đều được Nhà trường trang bị đầy đủ hệ thống bàn ghế, máy tính, đèn chiếu sáng, quạt và điều hòa nhiệt độ.

Với 02 phòng học ngoại ngữ - phòng Lab được Nhà trường trang bị các điều kiện cho việc học ngoại ngữ theo ca bin, máy tính, đèn chiếu sáng, điều hòa nhiệt độ.

Nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có 1 phòng thực hành chuyên môn cụ thể như sau:

BẢNG THỐNG KÊ PHÒNG THỰC HÀNH NGHỀ QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **PHÒNG HOẶC XƯỞNG THỰC HÀNH** | **SỐ LƯỢNG** | **DIỆN TÍCH** | **MÔN HỌC/ MÔ ĐUN ĐÀO TẠO** | **VỊ TRÍ** |
| 1 | Phòng Thực hành Nghiệp vụ Hướng dẫn – Lữ hành | 1 | 50 -100 m2 | Thực hành nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, thực hành nghiệp vụ lữ hành, tuyến điểm du lịch | 301 - A4 |

Đối chiếu với quy định tại Thông tư 38/2018 ngày 28/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội, các phòng thực hành đáp ứng tiêu chuẩn về diện tích sử dụng.

Các phòng học thực hành đều được trang bị hệ thống quạt, hệ thống chiếu sáng, hệ thống phòng cháy chữa cháy đảm bảo các tiêu chuẩn thiết kế xây dựng phòng học đáp ứng các yêu cầu đào tạo.

*(****5.1.03****- Sổ theo dõi tài sản phòng học thực hành;* ***5.1.04****- Các biên bản kiểm tra phòng cháy chữa cháy năm 2020,2021,2022)*

*Hệ thống điện:*

Hệ thống điện của Trường được kết nối với đường điện 22KV do điện lực Cầu Giấy quản lý thông qua 01 trạm biến áp trung thế 22 KV, dung lượng MBA 1x180KVA nên nguồn điện cung cấp luôn ổn định, đủ đáp ứng cho tất cả mọi nhu cầu về điện của tất cả các hoạt động của Trường. Hệ thống đường dây cấp điện nội bộ đều đi ngầm trong tường đảm bảo an toàn. Hệ thống chiếu sáng chung tại các phòng học sử dụng đèn huỳnh quang được lắp đặt theo tiêu chuẩn thiết kế phòng học đảm bảo công suất chiếu sáng phù hợp với diện tích sử dụng.

*(****5.1.05****- Bản vẽ thiết kế mặt bằng cấp điện tổng thể nhà A2,A4, B1)*

*Hệ thống nước:*

Nhà trường sử dụng nguồn nước thủy cục để sinh hoạt và có hệ thống cấp, thoát nước phù hợp, đảm bảo nguồn nước sạch do công ty TNHH một thành viên nước sạch Hà Nội cung cấp. Hệ thống cấp nước nội bộ cho các phòng học được cung cấp từ bể chứa cấp đến các tầng bằng hệ thống đường ống đặt ngầm trong các công trình kiến trúc.*(****5.1.06-*** *Bản vẽ mặt bằng cấp thoát nước tổng thể)*

Trường thực hiện khảo sát nội dung: thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu, trên 90% nhà giáo, viên chức, người lao động và người học cho rằng thiết bị đào tạo Nhà trường đủ chủng loại, đáp ứng tốt yêu cầu đề ra.

***(7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động 2020,2021,2022;* ***7.2.01****- Bộ hồ sơ khảo sát người học kết thúc khóa học, người học tốt nghiệp các năm 2020,2021,2022)*

Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí 5: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 5.2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Như đã mô tả ở tiêu chuẩn 5.1: Nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có 1 phòng học chuyên môn đáp ứng quy định tại Quyết định số 68/QĐ – TMDL ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc phê duyệt danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu ngành, nghề của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà nội; căn cứ nội hàm tiêu chuẩn, trường thống kê chủng loại thiết bị của phòng học thực hành chuyên môn trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thiết bị** | **Đơn vị** | **Số lượng** | **Yêu cầu sư phạm của thiết bị** | **Ghi chú** |
| 1 | Máy vi tính | Chiếc | 01 | Dùng để cài đặt, sử dụng các phần mềm. |  |
| 2 | Bộ máy chiếu | Chiếc | 01 | Sử dụng để trình chiếu minh họa cho các bài giảng |  |
| 3 | Bảng lật | Chiếc | 02 | Sử dụng để giảng dạy thuyết minh, thuyết trình |  |
| 4 | Bảng di động | Chiếc | 01 | Sử dụng để giảng dạy thuyết minh, thuyết trình |  |
| 5 | Bản đồ du lịch Việt Nam | Chiếc | 01 | Phục vụ giảng dạy phần tuyến điểm du lịch |  |
| 6 | Bản đồ thế giới | Chiếc | 01 | Phục vụ giảng dạy phần tuyến điểm du lịch |  |
| 7 | Bản đồ tuyến điểm du lịch Việt Nam | Chiếc | 01 | Phục vụ giảng dạy phần tuyến điểm du lịch |  |
| 8 | Biển đón đoàn | Chiếc | 05 | Dùng để hướng dẫn đón đoàn |  |
| 9 | Bộ dụng cụ phòng cháy, chữa cháy | Chiếc | 01 | Dùng để hướng dẫn kỹ năng an toàn |  |
| 10 | Bộ dụng cụ cứu thương | Chiếc | 01 | Dùng để hướng dẫn kỹ năng an toàn |  |
| 11 | Cặp tài liệu | Chiếc | 02 | Lưu trữ các tài liệu cần thiết |  |
| 12 | Cờ hiệu | Chiếc | 05 | Dùng để hướng dẫn đón đoàn |  |
| 13 | Còi | Chiếc | 05 | Sử dụng trong nghiệp vụ hướng dẫn |  |
| 14 | Đèn hiệu | Chiếc | 05 | Sử dụng trong nghiệp vụ hướng dẫn |  |
| 15 | Điện thoại bàn | Chiếc | 01 | Liên lạc các bên cung cấp dịch vụ, khách hàng |  |
| 16 | File lưu tài liệu | Chiếc | 05 | Lưu tài liệu của HDV |  |
| 17 | Loa di động | Chiếc | 01 | Dùng để hướng dẫn kỹ năng của HDV |  |
| 18 | Máy ghi âm | Chiếc | 01 | Dùng để hướng dẫn kỹ năng của HDV |  |
| 19 | Máy in | Chiếc | 01 | In tài liệu của HDV |  |
| 22 | Máy quay phim | Chiếc | 01 | Dùng để hướng dẫn kỹ năng của HDV |  |
| 23 | Máy ảnh | Chiếc | 01 | Dùng để hướng dẫn kỹ năng của HDV |  |
| 24 | Mic trợ giảng | Chiếc | 05 | Dùng như dụng cụ của HDV |  |
| 25 | Quả địa cầu | Chiếc | 05 | Dùng cho giảng dạy địa lý du lịch, tuyến điểm du lịch |  |
| 26 | Que chỉ | Chiếc | 02 | Dùng cho trình chiếu, hướng dẫn |  |
| 27 | Bút chỉ laser | Chiếc | 05 | Dùng cho trình chiếu, hướng dẫn |  |
| 28 | Tủ để tài liệu | Chiếc | 01 | Lưu trữ tài liệu quan trọng |  |
| 29 | Bàn ghế học sinh | Bộ | 18 | Dùng cho học sinh thực hành |  |

***(5.2.01****-* *Các quyết định về việc phê duyệt danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu ngành, nghề của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;* ***5.2.02*** *- Biên bản kiểm kê thiết bị đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* *năm 2020,2021,2022;* ***5.2.03****- Báo cáo theo dõi tài sản cố định của cơ sở đào tạo hàng năm.)*

***(1.1.03****- Quyết định số 196/QĐ-TMDL ngày 04/05/2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng; Quyết định số 173/QĐ-TMDL ngày 22/07/2020 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng)*

Số liệu thống kê chủng loại thiết bị nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của từng phòng học cho thấy trường có đủ chủng loại thiết bị đáp ứng danh mục trang thiết bị tối thiểu do nhà trường ban hành.

Trường thực hiện khảo sát nội dung: thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu, trên 90% nhà giáo, viên chức, người lao động cho rằng thiết bị đào tạo Nhà trường đủ chủng loại, đáp ứng tốt yêu cầu đề ra. Số liệu tổng hợp theo bảng sau:

***(7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động 2020,2021,2022)*

Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2, tiêu chí 5: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 5.3: Đảm bảo đủ số lượng thiết bị đào tạo đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Như đã mô tả ở tiêu chuẩn 5.1: Nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có 1 phòng học chuyên môn đáp ứng quy định tại Quyết định số 68/QĐ – TMDL ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc phê duyệt danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu ngành, nghề của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà nội; căn cứ nội hàm tiêu chuẩn, trường thống kê số lượng thiết bị của phòng học thực hành chuyên môn trong bảng sau:

BẢNG SỐ LƯỢNG THIẾT BỊ DẠY NGHỀ HIỆN CÓ CỦA NGHỀ QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thiết bị** | **Đơn vị** | **Số lượng** | **Ghi chú** |
| 1 | Máy vi tính | Chiếc | 01 |  |
| 2 | Bộ máy chiếu | Chiếc | 01 |  |
| 3 | Bảng lật | Chiếc | 02 |  |
| 4 | Bảng di động | Chiếc | 01 |  |
| 5 | Bản đồ du lịch Việt Nam | Chiếc | 01 |  |
| 6 | Bản đồ thế giới | Chiếc | 01 |  |
| 7 | Bản đồ tuyến điểm du lịch Việt Nam | Chiếc | 01 |  |
| 8 | Biển đón đoàn | Chiếc | 05 |  |
| 9 | Bộ dụng cụ phòng cháy, chữa cháy | Chiếc | 01 |  |
| 10 | Bộ dụng cụ cứu thương | Chiếc | 01 |  |
| 11 | Cặp tài liệu | Chiếc | 02 |  |
| 12 | Cờ hiệu | Chiếc | 05 |  |
| 13 | Còi | Chiếc | 05 |  |
| 14 | Đèn hiệu | Chiếc | 05 |  |
| 15 | Điện thoại bàn | Chiếc | 01 |  |
| 16 | File lưu tài liệu | Chiếc | 05 |  |
| 17 | Loa di động | Chiếc | 01 |  |
| 18 | Máy ghi âm | Chiếc | 01 |  |
| 19 | Máy in | Chiếc | 01 |  |
| 22 | Máy quay phim | Chiếc | 01 |  |
| 23 | Máy ảnh | Chiếc | 01 |  |
| 24 | Mic trợ giảng | Chiếc | 05 |  |
| 25 | Quả địa cầu | Chiếc | 05 |  |
| 26 | Que chỉ | Chiếc | 02 |  |
| 27 | Bút chỉ laser | Chiếc | 05 |  |
| 28 | Tủ để tài liệu | Chiếc | 01 |  |
| 29 | Bàn ghế học sinh | Bộ | 18 |  |

***5.2.01****-* *Các quyết định về việc phê duyệt danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu ngành, nghề của trường cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;* ***5.2.02-*** *Biên bản kiểm kê thiết bị đào tạo nghề QDVDL&LH* *năm 2020,2021,2022;*

***1.1.03****- Quyết định số 196/QĐ-TMDL ngày 04/05/2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng; Quyết định số 173/QĐ-TMDL ngày 22/07/2020 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng*

Đối chiếu với quy định về số lượng các thiết bị tại các phòng học chuyên môn nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành tại Quyết định số 68/QĐ – TMDL ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc phê duyệt danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu ngành, nghề của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội, Trường hiện không đủ số lượng thiết bị theo các chủng loại tại phòng thực hành.

***(2.4.01-*** *Hợp đồng về việc người học thực tập tại doanh nghiệp;* ***2.4.02-*** *Kế hoạch thực tập nghề và thực tập tốt nghiệp của sinh viên Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành tại doanh nghiệp)*

Trường tự đánh giá không đạt tiêu chuẩn

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3, tiêu chí 5: 0 điểm***

**Tiêu chuẩn 5.4: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc thực hành, đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường; thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

*\* Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc thực hành, đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường;*

Tại các phòng thực hành nghiệp vụ hướng dẫn lữ hành, các thiết bị và dụng cụ được bố trí dọc hai bên phòng thực hành, bàn thực hành có kết cấu gọn, được bố trí theo dãy, vị trí giữa phòng bố trí bàn học cho sinh viên. Phòng thực hành có: hệ thống máy chiếu, màn chiếu được lắp đặt chính giữa của phòng; hệ thống loa,...và các thiết bị khác đều đực bố trí ngăn nắp, gọn gàng, khoa học rất thuận lợi cho sinh viên khi thực hành.

Phòng thực hành có diện tích rộng, vị trí thao tác của sinh viên rộng rãi, lối đi thông thoáng. Phòng thực hành lắp đặt hệ thống điện, ánh sáng bố trí hợp lý thuận tiện cho việc sử dụng các thiết bị và vệ sinh dụng cụ, vị trí thao tác rộng rãi. Việc sắp xếp bố trí thiết bị tại các phòng thực hành chuyên môn hợp lý, đảm bảo các yêu cầu đi lại, thuận tiện cho việc thực tập; có tính thẩm mỹ và đảm bảo yêu cầu về sư phạm. Phòng học vệ sinh sạch sẽ, có bảng nội quy thực tập; bảng thực hiện 5S, đảm bảo an toàn lao động.

*(****4.5.01****- Bộ ảnh chụp các phòng lý thuyết, thực hành*; ***5.1.03****- Sổ theo dõi tài sản phòng học thực hành)*

Công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp, thu gom rác thải đảm bảo yêu cầu. Sau mỗi buổi học thực hành, người học được hướng dẫn thu dọn thiết bị, dụng cụ, vệ sinh thiết bị, dụng cụ theo đúng quy trình và giảng viên sẽ đánh giá. Việc thu gom rác thải sinh hoạt tại các phòng thực hành được được phân loại và tập trung vào các túi đựng rác. Cuối ngày được đơn vị môi trường thu gom và đưa đi xử lý.

Trường thực hiện khảo sát đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh, sinh viên, trên 90% cho rằng thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường. ***(7.2.01****- Bộ hồ sơ khảo sát người học kết thúc khóa học, người học tốt nghiệp các năm 2020,2021,2022;* ***7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động 2020,2021,2022*

*\* Thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.*

Trong thời gian qua, các trang thiết bị đào tạo phục vụ cho các phòng thực hành nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đều có nguồn gốc rõ ràng về số lượng và chủng loại, theo từng ngành nghề đào tạo bảo đảm chất lượng các thông số kỹ thuật sử dụng theo đúng mục tiêu đào tạo, có hồ sơ xuất xứ rõ ràng, đảm bảo tính đồng bộ, hiện đại.

Thiết bị đào tạo sau khi được mua sắm sẽ được bàn giao cho Khoa, Khoa sẽ phân công cho từng cá nhân quản lý, sử dụng có lập sổ theo dõi tài sản, nhật ký sử dụng thiết bị và cập nhật tình trạng kịp thời dưới sự theo dõi giám sát của phòng Tổ chức hành chính - quản trị.

Khoa lưu giữ, ghi chép đầy đủ các sổ sách theo dõi quản lý tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo nhà trường giao cho khoa quản lý; các mẫu sổ có đủ nội dung theo dõi, dễ tra cứu; khoa đã giao cho từng nhà giáo quản lý các xưởng thực hành chuyên môn theo dõi, cập nhật sổ sách, hàng năm có đối chiếu với biên bản kiểm kê tài sản của trường. Các sổ sách được ghi chép cập nhật đủ các mục quy định *(****5.1.03****- Sổ theo dõi tài sản tại các phòng thực hành );* Các thiết bị đào tạo được bố trí theo các xưởng thực hành chuyên môn hóa tạo điều kiện để khai thác hiệu quả, đúng công năng của thiết bị . *(****5.4.01****- Quy định về việc quản lý và kiểm tra định kỳ tài sản, trang thiết bị, công cụ dụng cụ tại các phòng thực hành;* ***5.4.02****- Hệ thống bảng hướng dẫn quy trình, vận hành thiết bị, nội quy phòng thực hành)*

Để đảm bảo duy trì hoạt động và nâng cao hiệu quả sử dụng, khắc phục kịp thời những hỏng hóc của thiết bị, tại Điều 2Nhà trường đã quy định về việc quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị và áp dụng trong toàn trường từ năm 2018 cụ thể: Đơn vị được giao quản lý, chủ động lên kế hoạch sử dụng thiết bị sao cho hiệu quả, tiết kiệm và tuân thủ quy định về quản lý tài sản; Không sử dụng tài sản của Nhà trường vào mục đích cá nhân. Khi cho thuê, mượn tài sản để sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải được phép của Hiệu trưởng. Tài sản sử dụng vào các hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc cho thuê đều phải trích khấu hao tài sản theo quy định của Nhà nước; Khi mang tài sản thiết bị của trường ra khỏi trường đều phải làm thủ tục theo quy định riêng; Phòng Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị. phối hợp với Bộ phận Kế toán – Tài chính kiểm tra, giám sát việc quản lý tài sản của các đơn vị, tổ chức kiểm kê hàng năm và trình Hiệu trưởng làm quyết định điều chuyển tài sản giữa các đơn vị khi cần thiết; Vào cuối học kỳ hàng năm các đơn vị lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, chống xuống cấp các phòng học, phòng thực hành và tài sản thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập do mình quản lý, gửi Phòng Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị.. Phòng Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị. tập hợp kế hoạch và dự trù kinh phí để trình Hiệu trưởng phê duyệt; Phòng Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị. phối hợp với Bộ phận Kế toán – Tài chính, các đơn vị trong việc tổ chức quản lý, bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp tài sản thiết bị; Thời hạn sử dụng tài sản thiết bị tối thiểu phải bằng thời gian khấu hao do Nhà nước quy định được ban hành tại Thông tư số 45/2018 /TT-BTC ngày 07/05/2018 hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Việc thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo được lập kế hoạch theo năm và thực hiện theo quy trình cụ thể: Đối với bảo trì tài sản trang thiết bị còn trong thời gian bảo hành của nhà sản xuất yêu cầu đơn vị cung cấp hàng hóa đến bảo hành sản phẩm. Đối với bảo trì tài sản trang thiết bị hết thời gian bảo hành; Định kỳ 6 tháng một lần/01 máy (máy vi tính, máy in, máy photocopy, ....). Nhân viên có chuyên môn phụ trách tiến hành đến các đơn vị thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng hoặc hợp đồng thuê các đơn vị ngoài có chuyên môn, kỹ thuật đến bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị. Các tài sản, trang thiết bị đang vận hành bị sự cố hỏng, trục trặc do những nguyên nhân khách quan, cần sửa chữa ngay sẽ thực hiện theo các bước sau:

**Bước 1:** Khoa Khách sạn du lịch làm giấy đề nghị giải quyết về sự cố máy móc, thiết bị gửi về Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị.

**Bước 2:** Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị tiếp nhận thông tin, cử cán bộ phụ trách phối hợp cùng Bộ phận Kế toán - Tài chính kiểm tra hiện trạng hoặc hợp đồng đơn vị ngoài có chuyên môn, kỹ thuật đến kiểm tra hiện trạng.

**Bước 3:** Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị làm dự trù kinh phí sửa chữa, thay thế thiết bị gửi Bộ phận Kế toán - Tài chính và báo cáo xin ý kiến Hiệu trưởng phê duyệt, tiến hành sửa chữa.

**Bước 4:** Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị giám sát việc sửa chữa và tiến hành lập biên bản nghiệm thu sửa chữa máy móc, thiết bị cùng Bộ phận Kế toán - Tài chính.

Tuy nhiên do đặc thù các nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành các thiết bị đào tạo đơn giản có thể tự bảo dưỡng hoặc thay mới; các máy tính sử dụng tại các phòng chuyên môn bảo dưỡng theo quy định của nhà sản xuất.

***(5.4.03-*** *Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị năm 2020,2021,2022)*

Nhà trường có đầy đủ quy định về việc quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo được thông qua trong toàn trường đảm bảo các thiết bị luôn vận hành ổn định đáp ứng yêu cầu đào tạo của Nhà trường.

Trường đã thực hiện khảo sát đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý về nội dung liên quan đến nội hàm: Hồ sơ quản lý sổ sách, bảo dưỡng thiết bị và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường. *(****7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động 2020,2021,2022)*

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4, tiêu chí 5: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 5.5: Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

\* *Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện*

Do tính chất môn học của ngành không có nguyên liệu lưu dài ngày nên các phòng thực hành của Khoa Khách sạn Du lịch không thiết kế kho lưu trữ vật tư, nguyên phụ liệu.

\* *Nguyên, nhiên, vật liệu được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo.*

Nhà trường áp dụng theo tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật cho nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành theo quyết định do nhà trường ban hành

***(5.5.01-*** *Quyết định ban hành Quy định về định mức, tổ chức quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư - dụng cụ tiêu hao trong thực hành, thực tập tại Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;Quy định định mức, tổ chức quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư - dụng cụ tiêu hao trong triển khai thực hành, thực tập)*

Căn cứ theo chương trình môn học, thời khóa biểu được Nhà trường ban hành, Khoa Khách sạn Du lịch căn cứ vào định mức kinh tế kỹ thuật do nhà trường quy định để dự trù vật tư thực hành phục vụ giảng dạy.

Đối với nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành sinh viên chủ yếu thực hành tại các tuyến, điểm du lịch nên không sử dụng nhiều các nguyên, vật liệu.

Trường đã thực hiện khảo sát đối với học sinh, sinh viên về nội dung liên quan đến nội hàm: Các giờ thực hành được luyện tập đầy đủ theo hướng dẫn của giảng viên, có vật tư, trang thiết bị luyện tập phù hợp, đầy đủ theo từng MH/MĐ.

***(7.4.01****- Bộ hồ sơ khảo sát người học các năm 2021,2022)*

Trường đã thực hiện khảo sát đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý về nội dung liên quan đến nội hàm: trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí, sắp xếp gọn gàng ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng.

***7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát thu thập lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động 2021, 2022)*

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5, tiêu chí 5: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 5.6: Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được cơ sở đào tạo phê duyệt; mỗi loại giáo trình có tối thiểu 05 bản in và đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của nhà giáo và người học; có đủ sách, tạp chí, tài liệu tham khảo tối thiểu 05 đầu sách/người học; 100% chương trình, giáo trình được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Thư viện trường được xây dựng từ năm 2005 với diện tích 503 m2 *(****5.6.01****-Bản vẽ hoàn công toàn trường - Thư viện thuộc khu vực B)* nằm trong khuôn viên trường thuận tiện cho giảng viên, cán bộ, sinh viên mượn, trả sách, tài liệu học tập và nghiên cứu.

Thư viện có kho lưu trữ sách, giáo trình, tài liệu được trang bị đầy đủ các trang thiết bị như: Giá để tài liệu, đèn điện chiếu sáng, quạt mát, điều hòa và bình chữa cháy; Phòng đọc rộng, thoáng mát, đảm bảo ánh sáng tự nhiên được trang bị đầy đủ các thiết bị như: quạt trần, đèn điện chiếu sáng và bàn ghế phục vụ nhu cầu đọc tại chỗ của giảng viên, cán bộ, sinh viên nhà trường.

Thư viện hiện lưu thông 1490 cuốn giáo trình nội bộ của các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo ngành quản trị khách sạn; Giáo trình và tài liệu tham khảo từ các nhà xuất bản. Mỗi loại Chương trình đào tạo, Bài giảng, giáo trình nội bộ của các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo; Giáo trình, tài liệu tham khảo từ các nhà xuất bản của các ngành, nghề đào tạo tại trường theo cấp phép của Bộ Lao động - Thương binh - Xã hội đều lưu trữtối thiểu từ 05 bản in. (***5.6.02****- Danh sách thống kê số lượng các bộ chương trình, giáo trình đã được phê duyệt;* ***5.6.03****- Báo cáo kết quả kiểm kê sách thư viện các năm 2020,2021,2022;* ***5.6.04-*** *Phần mềm thư viện điện tử;* ***5.6.05-*** *Danh mục tài liệu tham khảo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (bản cứng và bản mềm trên thư viện điện tử ).*

Thư viện trường đảm bảo đủ điều kiện về diện tích, được bố trí phù hợp, có đầy đủ các tài liệu phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giảng viên, sinh viên trong trường theo quy định hiện hành.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6, tiêu chí 5: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 5.7: Thư viện được trang bị máy tính và nối mạng internet đáp ứng nhu cầu dạy, học và tra cứu tài liệu.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Thư viện của trường hiện sử dụng phần mềm quản lý và tra cứu tài liệu. Thư viện trường hiện có hệ thống thư viện điện tử, 10 máy tính được nối mạng internet để quản lý sách, tra cứu tài liệu. *(****5.7.01****- Danh mục tài sản, trang thiết bị, tài liệu thư viện;* ***5.6.04-*** *Phần mềm thư viện điện tử )*.

Thư viện có tài khoản riêng cho các sinh viên tra cứu trên thư viên điện tử. Ngoài ra thư viện còn phục vụ bạn đọc từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần. Thời gian phục vụ mượn tài liệu: sáng từ 8 giờ 00 giờ đến 11 giờ 00, chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 00). Thư viện phục vụ bạn đọc mượn tài liệu về nhà và tại phòng đọc. Thư viện tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho người học như tra cứu tài liệu, giới thiệu tài liệu mới, tư vấn tài liệu phù hợp với nhu cầu học tập và nghiên cứu, giúp cho bạn đọc tìm được đúng tài liệu theo nhu cầu.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7, tiêu chí 5: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 5.8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Hiện nay ngành QTDVDL&LH có 22/22 môn học/mô đun sử dụng phần mềm để giảng dạy các môn học/ mô đun cơ sở, chuyên môn, tự chọn. Cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn học/Mô đun** | **Phần mềm quản lý ĐT** | **PM thi trên máy** | **Giáo án ĐT** | **PM Microsoft Teams** | **Các Phần Mềm Khác** |
| 1 | Tâm lý du lịch | x |  | x | x |  |
| 2 | Kinh tế du lịch | x |  | x | x |  |
| 3 | Marketing du lịch | x |  | x | x |  |
| 4 | Giao tiếp trong kinh doanh du lịch | x |  | x | x |  |
| 5 | Luật du lịch | x |  | x | x |  |
| 6 | Kỹ năng phát triển bản thân | x |  | x | x |  |
| 7 | Văn hóa du lịch | x |  | x | x |  |
| 8 | Nghiệp vụ thanh toán | x |  | x | x |  |
| 9 | Tuyến điểm du lịch | x |  | x | x | You tobe, video điểm du lịch  Agoda; booking.com  ….. |
| 10 | Nghiệp vụ lữ hành | x |  | x | x |
| 11 | Thực hành nghiệp vụ lữ hành | x |  | x | x |
| 12 | Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch | x |  | x | x |
| 13 | Thực hành nghiệp vụ hướng dẫn du lịch | x |  | x | x |
| 14 | Quản trị kinh doanh lữ hành | x |  | x | x |  |
| 15 | Thực tập nghề nghiệp 1 | x |  | x | x |  |
| 16 | Thực tập nghề nghiệp 2 | x |  | x | x |  |
| 17 | Tiếng Anh chuyên ngành Lữ hành- Hướng dẫn 1 | x |  | x | x |  |
| 18 | Tiếng Anh chuyên ngành Lữ hành- Hướng dẫn 2 | x |  | x | x |  |
| 19 | Thực tập tốt nghiệp | x |  | x | x |  |
| 20 | Tổ chức sự kiện | x |  | x | x |  |
| 21 | Kỹ năng sẵn sàng làm việc | x |  | x | x |  |
| 22 | Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo | x |  | x | x |  |

***(1.1.02****- Quyết định số 196/QĐ-TMDL ngày 04/05/2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng;* ***1.1.03****- Quyết định số 173/QĐ-TMDL ngày 22/07/2020 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng*

***5.8.01****- Danh sách các môn học/modun có ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy;* ***5.8.02****- Tài liệu/hình ảnh các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy).*

Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8, tiêu chí 5: 2 điểm***

***Tiêu chí 6: Dịch vụ người học***

Yếu tố người học là yếu tố quan trọng trong quá trình giáo dục nghề nghiệp. Từ nhập học cho đến khi ra trường nhận công tác tại các doanh nghiệp, người học luôn được tạo mọi điều kiện về cung cấp thông tin, chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần, tạo việc làm nhằm mục tiêu người học có thể đạt kết quả cao trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường, hình thành đầy đủ nhân cách đạo đức nghề nghiệp cần thiết của người.

Sinh viên khi bước chân vào học tập tại trường ngoài việc được cung cấp các thông tin về ngành nghề tuyển sinh của Nhà trường, người học còn được tham gia “Tuần sinh hoạt công dân - học sinh sinh viên”. Ban Giám hiệu Nhà trường trực tiếp gặp gỡ sinh viên để trao đổi cách thức học tập, cũng như kỹ năng tạo dựng hình ảnh cá nhân trong quá trình học tập, thực tế nghề nghiệp nhằm thu hút được nhà tuyển dụng sau khi tốt nghiệp tìm việc làm. Phòng Đào tạo phổ biến về chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo, mục tiêu đào tạo, các yêu cầu về chuyên môn của từng ngành nghề; phổ biến quy chế thi, kiểm tra đánh giá, điều kiện xét tốt nghiệp; Phòng Công tác học sinh sinh viên truyền đạt nội dung các nội quy, quy chế của nhà trường; Quy chế học sinh sinh viên; Quy chế đánh giá điểm rèn luyện; Nghị định về chế độ chính sách của Nhà nước tới người học; Cung cấp các thông tin về tuyển dụng, thị trường lao động và giới thiệu việc làm cho sinh viên.

Giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành cũng thường xuyên phổ biến, triển khai các hoạt động của Nhà trường thông qua giờ sinh hoạt lớp.

Trung tâm Liên kết đào tạo và quan hệ doanh nghiệp kết nối với các doanh nghiệp giúp tạo điều kiện cho người học có nơi thực tập, thực hành nghề nghiệp nâng cao kỹ năng tay nghề tạo nền tảng vững chắc cho sinh viên mới ra trường.

***\* Điểm mạnh.***

Nhìn chung các hoạt động phục vụ cho người học đã được Nhà trường thường xuyên chăm lo, đạt kết quả tốt, chế độ chính sách đối với người học được đảm bảo; Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được phổ biến kịp thời bắt nhịp với xu hướng chung của tình hình chính trị trong nước và quốc tế, giúp học sinh sinh viên xây dựng được tư tưởng lập trường chính trị vững vàng yên tâm học tập và rèn luyện.

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đã phát huy tốt nhiệm vụ của mình nâng cao vai trò tiên phong của tổ chức đoàn trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên thanh niên bằng các hoạt động cụ thể. Thông qua các hoạt động này nâng cao nhận thức cho học sinh sinh viên, góp phần hình thành nhân cách và phẩm chất chính trị cho học sinh sinh viên.

Trong quá trình đào tạo, nhà trường rất chú trọng đến chất lượng, kết quả đào tạo đã đáp ứng được mục tiêu, đã thực hiện đánh giá năng lực người tốt nghiệp. Sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm phù hợp với chuyên môn đào tạo đạt tỷ lệ cao. Kiến thức đào tạo đáp ứng tốt nhu cầu lập nghiệp, thích ứng với xu thế phát triển của xã hội.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh sinh viên được triển khai hàng năm thông qua nhiều hình thức, hoạt động khác nhau. Công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật, các quy định, quy chế được nhà trường thực hiện có hiệu quả cao. Nhà trường đã làm tốt các công tác đảm bảo chế độ chính sách xã hội cho học sinh, chăm lo sức khỏe y tế học đường. Về cơ bản các biện pháp đảm bảo an toàn trong Trường học có hiệu quả cao.

Nhà trường đã có một hệ thống các nội quy, quy chế đối với học sinh sinh viên đầy đủ, có một chương trình khung phù hợp với mục tiêu đào tạo và tất cả các nội dung này được phổ biến tới sinh viên khi nhập học tại trường. Khoa Khách sạn Du lịch thường xuyên quan tâm, khuyến khích và động viên các em sinh viên trong mọi hoạt động

***\* Tồn tại***

Trường có khảo sát đánh giá năng lực người tốt nghiệp theo mục tiêu đào tạo nhưng chưa thường xuyên, điều tra về mức độ đáp ứng sau khi ra trường. Hầu hết sinh viên khi ra trường chưa thực sự đáp ứng được về Ngoại ngữ và ứng dụng Công nghệ thông tin.

***\* Kế hoạch nâng cao chất lượng.***

Đa dạng các hình thức thông tin tuyển sinh, giới thiệu việc làm. Tổ chức lớp học nghiệp vụ nhằm nâng cao tay nghề và chuyên môn giảng dạy theo thực tế đối với đội ngũ giảng viên.

Nâng cao và phong phú các hình thức sinh hoạt ngoại khóa, các hoạt động của Đoàn thanh niên, thành lập các câu lạc bộ hỗ trợ sinh viên về kỹ năng mềm. Chăm lo đời sống sinh hoạt và học tập cho sinh viên đặc biệt tìm các nhà tài trợ hỗ trợ sinh viên nghèo vượt khó.

Tăng cường các mối quan hệ với doanh nghiệp tạo cơ hội việc làm cho sinh viên trong suốt quá trình học tập cũng như sau khi tốt nghiệp.

Quá trình đánh giá chất lượng dịch vụ cho người học trong chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được đánh giá qua 4 tiêu chuẩn sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí, tiêu chuẩn** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự đánh giá** |
| ***Tiêu chí 6*** | ***8*** | ***8*** |
| Tiêu chuẩn 1 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 2 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 3 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 4 | 2 | 2 |

**Tiêu chuẩn 6.1. Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo: quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và các chế độ, chính sách đối với người học.**

***Mô tả phân tích, nhận định:***

Trong công tác tuyển sinh, Nhà trường luôn giúp người học tìm hiểu rõ ràng các ngành nghề đào tạo của trường. Bộ phận tư vấn tuyển sinh đã cung cấp thông tin cần thiết cho người học, cụ thể các nghề đào tạo, hoc phí, mục tiêu đào tạo, thủ tục nhập học và công tác giới thiệu việc làm trong thời gian người học học tập tại trường cũng như sau tốt nghiệp. *(****2.1.04****- Kế hoạch tuyển sinh, Tờ rơi tuyển sinh năm 2020,2021,2022;* ***2.5.02****- Quyết định về việc ban hành Quy định đào tạo hệ Cao đẳng và Trung cấp theo hệ thống tín chỉ tại trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội năm 2020,2021,2022).*

Việc triển khai các hoạt động kế hoạch, quy chế, nội quy hàng năm của Nhà trường đến sinh viên thông qua “Tuần sinh hoạt công dân - HSSV” dành cho sinh năm nhất và Chính trị giữa khóa dành cho sinh viên năm hai. (***6.1.01****- Kế hoạch tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, giữa khóa năm học* *2020-2021;* *2021-2022; 2022-2023).* Qua các buổi sinh hoạt này sinh viên được cung cấp các thông tin cần thiết như: Quy chế đào tạo; Quy chế công tác học sinh sinh viên; Chế độ chính sách; Ưu đãi học tập; Các hoạt động ngoại khóa; Tư vấn việc làm *(****6.1.02*-** *Quyết định về việc ban hành Quy định đánh giá điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên tại trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội năm 2022, 2023;* ***6.1.03****- Quyết định về việc ban hành quy định Công tác học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội năm, 2022;* ***6.1.04*-** *Quyết định về việc ban hành quy định Công tác giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập trong Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội năm 2023)*

Giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập được phân công chủ nhiệm chuyên ngành Quản trị khách sạn cũng thường xuyên quán triệt học sinh sinh viên của lớp mình về thái độ học tập cũng như các nội quy, quy chế của nhà trường ngay khi tham gia học tập tại trường và trong suốt quá trình học tập nhằm xây dựng hình ảnh sinh viên Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội thanh lịch. Tại các phòng học, giảng đường và phòng thực hành đều có Nội quy phòng học *(****6.1.05****- Nội quy sử dụng máy chiếu tại giảng đường; Nội quy giảng đường - phòng học)*

Người học đã được phổ biến đầy đủ những nội dung về chuông trình đào tạo, nội quy, quy chế học sinh - sinh viên. Nhà trường đã ban hành chương trình đào tạo, chương trình khung và chương trình chi tiết cho các hệ đào tạo Cao đẳng và TCCN phổ biến tới các học sinh, sinh viên.

Qua khảo sát về việc “Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo: quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và các chế độ, chính sách đối với người học”,2022 thu được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung khảo sát** | **Năm** | **Số SV** | **Các mức độ đánh giá** | | | | | **Tỷ lệ (%)** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| HSSV được phổ biến đầy đủ kế hoạch, chương trình đào tạo; quy chế đào tạo; quy chế thi và kiểm tra | 2021 | 110/119 |  |  | 9 | 12 | 89 |  |  | 8.18 | 10.91 | 81.91 |
| 2022 | 95/99 |  |  | 8 | 8 | 79 |  |  | 8.42 | 8.42 | 83.16 |

Trong đó mức 1: Yếu; 2: Kém; 3: Trung bình; 4: Tốt; 5: Rất tốt

Thông qua bảng thống kê trên, Khoa Khách sạn Du lich thấy số liệu thống kê về nội dung đạt Rất tốt là cao và tỉ càng ngày càng được tăng tỉ lệ lên qua các năm; Không có đánh giá nào là yếu kém

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích, tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí 6 của người học nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đạt

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí 6,: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 6.2. Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; cơ sở đào tạo có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập.**

*\* Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định*

Hàng năm nhà trường đã thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với học sinh sinh viên theo đúng theo 81/2021/NĐ - CP về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập của Chính phủ;

Quyết định 53/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; Thực hiện xác nhận Vay vốn tín dụng đối với sinh viên theo (***6.2.01***- *Thông báo về việc thực hiện thu hồ sơ chế độ chính sách miễn, giảm học phí, chính sách nội trú đối với sinh viên CĐ khóa 11, 12, 13 thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023;* ***6.2.02*** *Quyết định về việc miễn, giảm học phí; cấp học bổng chính sách cho sinh viên các năm2020-2021, 2021-2022, 2022-2023;* ***6.2.03-*** *Danh sách sinh viên được cấp giấy xác nhận vay vốn tín dụng năm 2021, 2022,2023)*

Ngoài ra, Phòng Công tác học sinh - sinh viên giúp Hiệu trưởng thực hiện cấp Giấy xác nhận và học sinh, sinh viên; Giấy vay vốn tín dụng cho học sinh, sinh viên; Giấy làm vé tháng xe bus... để tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện các thủ tục giấy tờ và quyền lợi của sinh viên tại địa phương. Trong những năm qua, sinh viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành đã được xác nhận:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Ghi chú** |
|  |  | **Số lượng** | **Số lượng** | **Tổng** |
| 1 | Xác nhận xe buýt | 7 | 16 | **23** |
| 2 | Xác nhận vay vốn | 5 | 15 | **20** |
| 3 | Xác nhận chính sách | 0 | 1 | **1** |
| 4 | Xác nhận học sinh sinh viên | 25 | 35 | **60** |
|  | **Cộng:** | 7 | 16 | **23** |

Việc chăm sóc sức khỏe cho học sinh sinh viên đã được quan tâm đúng mức, nhà trường đã tổ chức khám sức khỏe cho học sinh sinh viên ngay từ đầu năm học, nhanh chóng có kết luận về tình trạng sức khỏe từng học sinh sinh viên và có biện pháp theo dõi, tư vấn học tập rèn luyện phù hợp với sức khỏe. Nhà trường có cán bộ chuyên trách về y tế cho học sinh sinh viên đảm bảo và duy trì quỹ khám chữa bệnh ban đầu cho học sinh sinh viên; triển khai đầy đủ và vận động học sinh sinh viên tham gia mua bảo hiểm y tế theo đúng Luật Bảo hiểm y tế. *(****6.2.04****-* *Thông báo số 269/TB-TMDL ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc khám sức khỏe tuyển sinh năm học 2020-2021; Thông báo số 144/TB-TMDL ngày 06 tháng 04 năm 2022 về việc khám sức khỏe tuyển sinh năm học 2021-2022; Kế hoạch 482/KH-TMDL ngày 28 tháng 10 năm 2022 ; Kế hoạch khám sức khỏe tuyển sinh năm học 2022)*

Việc thực hiện cấp học bổng khuyến khích học tập dành cho sinh viên có thành tích học tập và rèn luyện tốt luôn đảm bảo minh bạch và tổ chức tuyên dương vào cuối mỗi học kỳ theo nhiều hình thức khác nhau. (***6.2.05***- *Quyết định về việc thực hiện cấp học bổng khuyến khích học tập năm học 2020-2021, 2021- 2022)*

*\* Có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện.*

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ SỐ LIỆU HỌC BỔNG NGHỀ QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Học kỳ I** | | | **Học kỳ II** | | **Tổng** | |
| **2021-2022** | **DANH HIỆU** | **Số lượng** | **Số tiền** | **Số lượng** | **Số tiền** | **Số lượng** | **Số tiền** |
| Xuất sắc | 08 |  | 03 |  | 11 |  |
| Giỏi | 15 |  | 11 |  | 26 |  |
| **TỔNG** | **23** | **111.200.000Đ** | **14** | **67.500.000Đ** | **37** | **178.700.000Đ** |

Nhà trường có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện và có những đóng góp nổi bật tại các cuộc thi cấp quận, thành phố, quốc gia. Cuối mỗi năm học, nhà trường đều tổng hợp danh sách học sinh sinh viên có thành tích tốt trong học tập và rèn luyện được đề nghị khen thưởng để gửi về các lớp nhằm công khai đến người học cũng như nêu cao tinh thần học tập tấm gương điển hình. Danh sách người học có thành tích cao trong học tập và có những đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường được Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét chọn lựa người xứng đáng nhất để tuyên dương khen thưởng trước hội nghị tổng kết năm học

*(****6.2.06***- *Quyết định số 207/QĐ-TMDL ngày 8 tháng 7 năm 2021 về việc công nhận “Người tốt, việc tốt” năm 2021 của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội; Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc tặng danh hiệu “Người tốt, việc tốt” năm 2023).* Với mục đích tạo phong trào thi đua, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên hàng năm Nhà trường tổ chức Hội thi “Tay nghề giỏi” để tìm kiếm những gương mặt tiêu biểu tham gia các cuộc thi tay nghề cấp thành phố, quốc gia *(****6.2.07***- *Thông báo việc tổ chức Hội thi học sinh, sinh viên giỏi cấp trường năm 2022; 2023;* ***6.2.08***- *Quyết định công nhận sinh viên đạt giải Kỳ thi kỹ năng nghề cấp Trường năm 2022;2023;* ***6.2.09****- Quyết định khen thưởng thành tích tại Kỳ thi kỹ năng nghề thành phố Hà Nội năm 2023;* ***6.2.10****- Quyết định khen thưởng cho các dự án đạt giải tại cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp - Startup Kite 2021”; Quyết định khen thưởng chung kết cuộc thi “Sinh viên HCCT - Định vị bản thân, làm chủ tương lai” năm 2022; Quyết định tặng bằng khen cho tập thể và cá nhân có nhiều thành tích, đóng góp tích cực trong hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp của học sinh sinh viên giáo dục nghề nghiệp năm 2021; Quyết định tặng bằng khen cho 18 trường có thành tích xuất sắc trong việc triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp năm 2022)*

Bên cạnh việc khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc, Nhà trường cũng động viên kịp thời tới tập thể lớp có nhiều thành tích học tập tốt và rèn luyện tốt hay có những đóng góp tích cực trong các hoạt động ngoại khóa nhằm đẩy mạnh tinh thần đoàn kết trong tập thể lan tỏa rộng ra toàn trường (***6.2.11***- *Quyết định khen thưởng tập thể lớp Tiên tiến, Xuất sắc năm học 2020-2021; 2021-2022)*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2, tiêu chí 6: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 6.3: Hàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.**

*\* Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.*

Để học sinh sinh viên yên tâm học tập và tìm kiếm việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo sau khi tốt nghiệp, Trung tâm Liên kết đào tạo và quan hệ doanh nghiệp đã liên hệ với nhiều doanh nghiệp để tìm hiểu nhu cầu sử dụng lao động, qua đó cung cấp các thông tin về nghề nghiệp cũng như các thông tin về thị trường lao động và việc làm để học sinh sinh viên lựa chọn *(****6.3.01***- *Thông báo về việc Lễ kí kết thỏa thuận và trao học bổng giữa nhà trường và công ty TNHH MM Mega Market và các hình ảnh hoạt động sinh viên đi thực tế nghề nghiệp tại các doanh nghiệp;* ***6.3.02****- Kế hoạch tổ chức chương trình “Career Fair of Hospitality and Tourism” năm 2023; Kế hoạch tuyển nhân sự và hợp tác đào tạo thực tập sinh, nhân viên tại Công ty Cổ phần Thương mại và Truyền thông NQA (NQA group); Kế hoạch Tham gia Hội nghị gắn kết giáo dục nghề nghiệp năm 2020,2021,2022; Biên bản ghi nhớ giữa trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội và Công ty MM Mega Market (Việt Nam) ký ngày 11 tháng 9 năm 2020; Thỏa thuận hợp tác chương trình hợp tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ngành ẩm thực (F&B) giữa Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội với Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Cổng vàng ký ngày 10 tháng 5 năm 2020; Báo cáo Công tác hợp tác doanh nghiệp - Giới thiệu việc làm cho sinh viên năm 2020, 2021, 2022)*

Trung tâm có nhiệm vụ liên hệ các doanh nghiệp tìm hiểu nhu cầu sử dụng lao động để tổng hợp thông tin; trên cơ sở đó thường xuyên tư vấn, cung cấp cho học sinh sinh viên các thông tin về nghề nghiệp cũng như các thông tin về thị trường lao động và việc làm. Các thông tin tuyển dụng lao động thường xuyên được cung cấp tới học sinh sinh viên qua các phương tiện thông tin như fanpage, website nhà trường và các bảng tin.

Hàng năm, nhà trường tổ chức các buổi hội thảo và mời các doanh nghiệp tham gia giao lưu với học sinh sinh viên để các doanh nghiệp trực tiếp tìm hiểu tâm lý, nhu cầu, nguyện vọng, kỹ năng nghề nghiệp của người học, đồng thời cung cấp thông tin việc làm để trực tiếp tư vấn, tuyển dụng lao động cho học sinh sinh viên liên hệ sau khi tốt nghiệp, chương trình hợp tác Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực Ngành ẩm thực (F&B) giữa nhà trường và Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ cổng vàng. Trên cơ sở thông tin việc làm và nhu cầu của doanh nghiệp, nhà trường đã tổ chức giới thiệu cho học sinh đăng ký.

Ngoài ra, Trung tâm Liên kết đào tạo và Quan hệ doanh nghiệpthường liên hệ với các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng lao động để trợ giúp, giới thiệu cho học sinh sinh viên cơ hội việc làm thêm để các em vừa học vừa được thực hành nghề nghiệp lại tăng thu nhập

Theo kết quả khảo sát của Trung tâm Liên kết Đào tạo và Quan hệ doanh nghiệp việc làm năm 2022 cho biết tỷ lệ HSSV tốt nghiệp có việc làm phù hợp là 90%; 100% sinh viên tốt nghiệp của Trường có việc làm sau 1 năm; 100% có mức thu nhập từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng/tháng; trên 90% hài lòng với công việc đang làm.

*\* Hằng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng.*

Hoạt động hướng nghiệp cho sinh viên còn được quan tâm đặc biệt từ các khoa chuyên ngành: như Khoa Khách sạn Du lịch, Trường đã mở các lớp Khởi sự doanh nghiệp; cuộc thi “Kỹ năng nghề hướng dẫn du lịch; nghề Nghiệp vụ nhà hàng”, mời các chuyên gia nói chuyện tọa đàm định hướng nghề nghiệp cho các em  *(****6.3.03-***  *Kế hoạch tổ chức tọa đàm của Khoa Khách sạn Du lịch)*

Các lớp học này đã thu hút được sự quan tâm của 100% học sinh sinh viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Nhà trường tích cực tham gia ngày hội việc làm của Thành phố, quận Cầu Giấy, Thành đoàn Hà Nội... nhằm tạo điều kiện cho học sinh sinh viên tiếp xúc, giao lưu với các nhà tuyển dụng nhằm giúp học sinh sinh viên có thêm cơ hội tìm kiếm việc làm phù hợp và rất nhiều học sinh sinh viên đã tìm được việc làm từ ngày hội này

Hàng năm vào kỳ cuối khóa học, Nhà trường chủ động tạo điều kiện cho học sinh sinh viên có cơ hội tiếp xúc với các nhà tuyển dụng lao động thông qua kế hoạch thực tập cuối khóa*.* (*Danh sách học sinh sinh viên đi thực tập tại các doanh nghiệp).*

Qua khảo sát về nội dung “Hàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.” 3 năm 2020,2021,2022 thu được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Số SV** | **Các mức độ đánh giá** | | | | | **Tỷ lệ (%)** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 2021 | 110/119 |  |  | 12 | 14 | 84 |  |  | 10.91 | 12.73 | 76.36 |
| 2022 | 95/99 |  |  | 6 | 9 | 80 |  |  | 6.32 | 9.47 | 84.21 |

Trong đó mức 1: Yếu; 2: Kém; 3: Trung bình; 4: Tốt; 5: Rất tốt

Thông qua bảng thống kê trên cho thấy: về nội dunghàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp đạt Rất tốt : trên 90/% , Không có đánh giá nào là yếu, kém

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3, tiêu chí 6: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 6.4. Cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học.**

Để thực hiện được các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học, Nhà trường đã tổ chức thực hiện theo lớp lớp, thông qua ban cán sự lớp. chi Đoàn *(****6.4.01****- Thông báo số 106/TB-TMDL ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc công nhận Ban cán sự lớp Cao đẳng khóa 12 khóa học 2020-2023; Thông báo số 113/TB-TMDL ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc công nhận Ban cán sự các lớp Cao đẳng khóa 13 khóa học 2021-2024; Thông báo số 159/TB-TMDL ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc công nhận Ban cán sự lớp Cao đẳng khóa 14 khóa học 2022-2025*; ***6.4.02-*** *Quyết định về việc công nhận Ban chấp hành chi đoàn các lớp nhiệm kỳ 2021-2024, 2022-2025*; ***6.4.03****- Kế hoạch hoạt động công tác Đoàn và phong trào thanh niên các năm học 2021- 2022, 2022- 2023, 2023-2024;* ***6.4.04****- Báo cáo tổng kết hoạt động công tác Đoàn các năm 2020,2021,2022;* ***6.4.05****- Các kế hoạch, hình ảnh hoạt động của Đoàn các năm 2020,2021,2022)*

Nhà trường đã xây dựng một nhà thi đấu đa năng, hội trường lớn được sử dụng để học, luyện tập và thi đấu thể dục thể thao các bộ môn như cầu lông, bóng bàn... và nhà trường có trang thiết bị và sân bãi cho các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao như sân giảng đường B1, nhà thi đấu đa năng. Cùng với xây dựng các hạng mục công trình, hàng năm Nhà trường đã đầu tư kinh phí mua sắm các trang thiết bị như: hệ thống âm thanh ánh sáng phục vụ cho văn hoá, văn nghệ gồm; âm ly, 01 tivi 42 inch, máy chiếu, loa. Trang thiết bị dụng cụ thể dục thể thao phục vụ giảng dạy môn thể dục và môn giáo dục quốc phòng an ninh gần đây được nhà trường đầu tư nhiều về thiết bị dạy học như: trụ lưới cầu lông, vợt cầu lông, bóng chuyền, đồng hồ bấm dây đến phần mềm kỹ thuật ngắm bắn súng bộ binh. Nhà trường có 01 nhà thi đấu đa năng diện tích 712m2, có 03 sân vận động ngoài trời với diện tích 4.500m2. Bên cạnh đó còn có 01 Hội trường lớn với sức chứa trên 200 chỗ ngồi phục vụ văn nghệ toàn trường. Các hoạt động thể dục, thể thao đáp ứng nhu cầu rèn luyện thể lực cho học sinh sinh viên. Ngoài ra hàng năm đoàn thanh niên và nhà trường cũng tổ chức rất nhiều các hoạt động văn hóa, văn nghệ , hoạt động phong trào, tình nguyện ... *(****6.4.06****- Kế hoạch về việc tham gia Hội thao học sinh, sinh viên các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2020,2021,2022; Kế hoạch về việc tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 năm 2020,2021,2022; Kế hoạch giải thi đấu cầu lông cán bộ, giáo viên, học sinh sinh viên năm 2022; Kế hoạch Tham gia Hiến máu tình nguyện lần thứ I năm 2020, 2022, 2023; Kế hoạch ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa các năm; Công văn số 79 Tham gia Cuộc thi “Tinh hoa Việt Nam” năm 2022 dành cho học sinh, sinh viên; Công văn số 77 CV/ĐTN ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc tham gia Cuộc thi tìm kiếm Đại sứ tuyên truyền lịch sử văn hóa Thăng Long-Hà Nội; Kế hoạch số 52/KH-ĐTN ngày 11 tháng 4 năm 2023 Kế hoạch tổ chức cuộc thi “Miss HCCT 2023”)*

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đã phát huy vai trò của mình nâng cao vai trò tiên phong của tổ chức đoàn trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên thanh niên bằng các hoạt động cụ thể như phong trào Thanh niên tình nguyện, Hiến máu nhân đạo, xây dựng các công trình thanh niên, các đợt quyên góp ủng hộ...Các hoạt động này giúp nâng cao nhận thức của học sinh sinh viên và góp phần hình thành nhân cách, phẩm chất chính trị cho học sinh sinh viên. Cùng với các hoạt động trên, nhà trường thực hiện các hoạt động tuyên truyền về nếp sống văn minh, phòng chống tội phạm ma túy, HIV cho người học bằng các hoạt động cụ thể như thực hiện đề án 2 phòng chống tội phạm, tổ chức các hoạt động phòng chống ma túy.

Nhà trường đã phát huy sức mạnh tập thể, nâng cao tính tự giác tự quản trong học sinh sinh viên nhằm thực hiện các biện pháp giữ gìn nề nếp kỷ cương, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự trong trường học và khu nội trú như thực hiện, đeo thẻ khi đến Trường, cam kết thực hiện nội quy, quy chế và quy định của nhà trường, thực hiện đề án phòng chống tội phạm của thành phố, phòng chống ma túy, thực hiện cam kết với công an phường và đảm bảo an ninh trật tự trong trường học. Nhà trường có hệ thống phương tiện đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy (PCCC) trong phạm vi toàn Trường.

Qua mô tả và đánh giá tiêu chuẩn cho thấy học sinh sinh viên nhà trường được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường.

Qua khảo sát về việc “Cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học.” 3 năm 2020,2021,2022 thu được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Số SV** | **Các mức độ đánh giá** | | | | | **Tỷ lệ (%)** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 2021 | 110/119 |  |  | 13 | 12 | 85 |  |  | 11.82 | 10.91 | 77.27 |
| 2022 | 95/99 |  |  | 4 | 12 | 79 |  |  | 4.21 | 12.63 | 83.16 |

Trong đó mức 1: Yếu; 2: Kém; 3: Trung bình; 4: Tốt; 5: Rất tốt

Thông qua bảng thống kê trên cho thấy về nội dung: cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học đạt Rất tốt là cao và tỉ càng ngày càng được tăng tỉ lệ lên qua các năm; Không có đánh giá nào là yếu kém

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích, tự đánh giá tiêu chuẩn 4, tiêu chí 6 của người học nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đạt

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4, tiêu chí 6: 2 điểm***

***Tiêu chí 7: Giám sát, đánh giá chất lượng.***

*Đánh giá tổng quát tiêu chí 7:*

***\* Mở đầu***

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội luôn coi trọng việc đánh giá và giám sát chất lượng giáo dục nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng tốt nguồn nhân lực cho xã hội. Trong những năm qua việc đánh giá giám sát chất lượng được thực hiện với nhiều hình thức như thu thập lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, giảng viên, người học và doanh nghiệp... với những công cụ, phương pháp khác nhau đảm bảo tính khách quan, chính xác khi giám sát, đánh giá.

***\* Những điểm mạnh***

Hàng năm Trường đều thực hiện tự đánh giá chất lượng nghề *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* và sử dụng kết quả tự đánh giá để xây dựng kế hoạch và thực hiện cải tiến, khắc phục những tồn tại hạn chế.

Kết quả khảo sát cho thấy số sinh viên tốt nghiệp nghề *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* trong vòng 6 tháng có việc làm trong các năm đều đạt trên 90%.

Kết quả khảo sát cho thấy các doanh nghiệp được khảo sát đều hài lòng khi tiếp nhận sinh viên tốt nghiệp nghề *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* của Trường về kiến thức, kỹ năng và thái độ làm việc..

***\* Những tồn tại:***

Quá trình giám sát và đánh giá chất lượng còn gặp một số khó khăn cụ thể: quá trình đào tạo thực tế kết hợp với các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh lĩnh vực dịch vụ du lịch và lữ hành về mặt tiến độ, thời gian đào tạo và đánh giá bị ảnh hưởng vì những lý do khách quan như: dịch bệnh, tính thời vụ của du lịch… nên việc đánh giá chất lượng đôi khi gặp khó khăn,.. Các trang thiết bị cơ sở vật chất của nghề *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* để sinh viên được trải nghiệm cần được bổ sung để làm tăng tính thực tế của nghề nghiệp.

***\* Kế hoạch nâng cao chất lượng***

Trong năm 2024, 2025, Nhà trường tiếp tục duy trì thường xuyên công tác khảo sát thu thập ý kiến các đối tượng có liên quan đến chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; thực hiện hoạt động tự đánh giá để phòng ngừa những sai sót có thể xảy ra trong quá trình tổ chức, thực hiện chương trình đào tạo nghề *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành*.

Điểm đánh giá tiêu chí 7

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí, tiêu chuẩn** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự đánh giá** |
| ***Tiêu chí 7*** | ***16*** | ***16*** |
| Tiêu chuẩn 1 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 2 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 3 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 4 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 5 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 6 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 7 | 2 | 2 |
| Tiêu chuẩn 8 | 2 | 2 |

**Tiêu chuẩn 7.1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Việc thu thập các ý kiến đánh giá từ các đơn vị sử dụng lao động được Nhà trường giao nhiệm vụ cho Trung tâm liên kết đào tạo và quan hệ doanh nghiệp chủ trì thực hiện phối hợp cùng khoa chuyên môn. *(****7.1.01****- Quyết định thành lập và chức năng nhiệm vụ của Trung tâm liên kết đào tạo và quan hệ doanh nghiệp).* Hàng năm, Trung tâm Liên kết đào tạo và quan hệ doanh nghiệp xây dựng các kế hoạch thu thập ý kiến của đơn vị sử dụng lao động có liên kết với Trường nhằm ghi nhận các đánh giá của doanh nghiệp về chất lượng học sinh sinh viên Nhà trường đang thực tập và làm việc tại doanh nghiệp.

Thực hiện kế hoạch đề ra, Trung tâm Liên kết đào tạo và quan hệ doanh nghiệp phối hợp với các đơn vị trong trường triển khai thực hiện khảo sát lấy ý kiến của các doanh nghiệp có liên kết với trường về các nội dung hợp tác, trong đó có đánh giá mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Trong 3 năm từ 2021 đến 2023, mỗi năm Trường thực hiện thu thập ý kiến đánh giá của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn Thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận. bằng hình thức: Sử dụng phiếu khảo sát. Cụ thể:

Năm 2021 Trường thực hiện khảo sát 10 doanh nghiệp trong lĩnh vực hoạt động dịch vụ du lịch và lữ hành trên địa bàn thành phố Hà Nội. Các doanh nghiệp này hiện đều đang sử dụng lao động trong đó có các sinh viên đã tốt nghiệp của nhà trường.

Kết quả khảo sát: Việc thu thập ý kiến từ các doanh nghiệp sử dụng lao động cho thấy cả 10/10 doanh nghiệp đều đánh giá cao mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị và chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp, tỷ lệ phù hợp đều đạt (100%)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung khảo sát** | **Số lượng DN phản hồi khảo sát** | **Có phù hợp** | | **Không phù hợp** | |
| **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** |
| 1 | Sự đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại DN | 10/10 | 10 | 100 | 0 | 0 |
| 2 | Chương trình đào tạo có phù hợp hay không với thực tiễn | 10/10 | 10 | 100 | 0 | 0 |

Năm 2022 Trường thực hiện khảo sát 10 doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội và một số tỉnh thành lân cận trong lĩnh vực hoạt động dịch vụ du lịch và lữ hành.

Kết quả khảo sát: Kết quả khảo sát: 10/10 Doanh nghiệp đều phản hồi ý kiến và 9/10 doanh nghiệp đánh giá hài lòng mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại các vị trí được tuyển dụng tại đơn vị, hơn nữa chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh dịch vụ là phù hợp, đạt tỷ lệ cao (100%)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung khảo sát** | **Số lượng DN phản hồi khảo sát** | **Có phù hợp** | | **Không phù hợp** | |
| **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** |
| 1 | Sự đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại DN | 10/10 | 9 | 90 | 1 | 10 |
| 2 | Chương trình đào tạo có phù hợp hay không với thực tiễn | 10/10 | 100 | 100 | 0 | 0 |

Kết quả thu thập ý kiến khảo sát, đánh giá đều được tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Nhà trường và là một kênh thông tin để Nhà trường xem xét, điều chỉnh các hoạt động phù hợp *(****7.1.02****- Bộ hồ sơ khảo sát doanh nghiệp các năm;* ***7.1.03****- Danh sách doanh nghiệp tham gia khảo sát ý kiến các năm)*.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí 7: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 7.2: Thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Việc điều tra lần vết sinh viên sau khi tốt nghiệp đã được Nhà trường rất chú trọng. Quá trình khảo sát nhằm thu thập thông tin về việc làm, đánh giá mức độ phù hợp giữa chương trình đào tạo, các kiến thức, kỹ năng cũng như các tiêu chuẩn về hành vi, thái độ, các phẩm chất khác được trang bị cho sinh viên sinh viên với yêu cầu của người sử dụng lao động. Từ đó, Nhà trường điều chỉnh phương thức, kế hoạch, chương trình đào tạo, Hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo chuẩn đầu ra; hoàn thiện tài liệu, phương tiện giảng dạy; cung cấp thông tin phục vụ việc hướng nghiệp và giới thiệu việc làm cho học sinh sinh viên; thực hiện các chương trình hợp tác giữa Nhà trường với các đơn vị sử dụng học sinh sinh viên tốt nghiệp...

Hàng năm, căn cứ danh sách người học đã tốt nghiệp *(****2.5.08****- Quyết định công nhận tốt nghiệp hệ Cao đẳng và danh sách người học đã tốt nghiệp các năm)* Trung tâm liên kết đào tạo và Quan hệ doanh nghiệp tiến hành khảo sát lấy ý kiến của sinh viên tốt nghiệp đã đi làm để điều tra đánh giá mức độ phù hợp giữa chương trình đào tạo, khả năng tìm việc làm phù hợp với chuyên ngành được đào tạo tại trường. Đợt khảo sát thường được tiến hành trong khoảng thời gian từ 3 đến 6 tháng sau khi học sinh sinh viên tốt nghiệp. Việc điều tra khảo sát được tiến hành bằng nhiều hình thức khác nhau như phát phiếu khảo sát, gọi điện thoại, zalo, facebook, qua giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập *(****7.2.01****- Hồ sơ điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm các năm).*

Các HSSV sau tốt nghiệp đã có việc làm là đối tượng được khảo sát theo tiêu chuẩn này. Năm 2021, Nhà trường thực hiện điều tra khảo sát với 128 HSSV tốt nghiệp ngành *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* (năm đào tạo 2018-2021). Số HSSV nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trả lời khảo sát là: 112/128 sinh viên, trong đó những ý kiến đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp phù hợp với vị trí việc làm là cao (trên 90%)

Kết quả như sau:

Bảng đánh giá về chất lượng đào tạo và chương trình đào tạo với vị trí người tốt nghiệp đang làm.



Năm 2022, Nhà trường thực hiện điều tra khảo sát với 123 HSSV tốt nghiệp ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (năm đào tạo 2020-2022) đã có việc làm. Số HSSV nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đã trả lời khảo sát: 122/123 sinh viên. Những ý kiến đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp phù hợp với vị trí việc làm trên 90%.

Kết quả như sau:

Bảng đánh giá về chất lượng đào tạo và chương trình đào tạo với vị trí người tốt nghiệp đang làm.



Thông qua các bảng thống kê trên cho thấy: việc thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp hàng năm đềuđạt tốt : trên 80% , Không có đánh giá nào là yếu, kém.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2, tiêu chí 7: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 7.3: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 50% nhà giáo, cán bộ quản lý về các nội dung liên quan đến công tác dạy và học, tuyển dụng, bổ nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Thực hiện kế hoạch thu thập ý kiến của các đối tượng liên quan đối với các hoạt động đào tạo của Trường, phòng Khoa học - Thanh tra và Kiểm định chất lượng phối hợp với các đơn vị trong trường thực hiện thu thập ý kiến cán bộ, giáo viên và người lao động về các hoạt động của Trường, trong đó có các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động. Kết quả thu thập ý kiến đều được tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Nhà trường và là một kênh thông tin để Nhà trường xem xét, điều chỉnh các hoạt động trong đào tạo cho phù hợp. Nội dung báo cáo và danh sách đều thể hiện hàng năm có trên 50% nhà giáo của Trường, trong đó trên 70% cán bộ quản lý, nhà giáo của Khoa Khách sạn Du lịch tham gia khảo sát của Trường. Cụ thể:

*Năm 2021:*

Nhà trường tiến hành khảo sát và nhận được ý kiến phản hồi của 30/ 33 cán bộ quản lý, 27/28 giảng viên giảng dạy nghề *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* trong nhà trường đánh giá về hoạt động đào tạo nghề *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành*. Số lượng giảng viên Khoa Khách sạn du lịch tham gia khảo sát là 07 người. Kết quả khảo sát đánh giá về nội dung công tác dạy và học và tuyển dụng, bổ nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý được đánh giá phù hợp, tốt theo kết quả như sau:

Kết quả khảo sát nội hàm như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng được khảo sát** | **Kết quả đánh giá** | | | | | |
| **Bình thường** | | **Tốt** | | **Rất tốt** | |
| **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** |
| 1 | Cán bộ quản lý | 4 | 6,45 | 5 | 16,13 | 21 | 77,42 |
| 2 | Giảng viên | 3 | 11,11 | 7 | 25,92 | 17 | 62,96 |

*Năm 2022:*

Nhà trường tiến hành khảo sát và nhận được ý kiến đóng góp của 31/ 33 cán bộ quản lý, 32/33 giảng viên nghề *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* trong nhà trường đánh giá về hoạt động đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Số lượng giảng viên Khoa Khách sạn Du lịch tham gia khảo sát là 9 người. Kết quả khảo sát đánh giá về nội dung công tác dạy và học và tuyển dụng, bổ nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý được đánh giá phù hợp, tốt, tỷ lệ rất tốt theo kết quả như sau:

Kết quả khảo sát năm 2022:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng được khảo sát** | **Kết quả đánh giá** | | | | | |
| **Bình thường** | | **Tốt** | | **Rất tốt** | |
| **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** |
| 1 | Cán bộ quản lý | 3 | 6,45 | 7 | 16,13 | 21 | 77,42 |
| 2 | Giảng viên | 1 | 3,12 | 2 | 6,25 | 29 | 90,62 |

Các kết quả thu thập được ý kiến của các nhà giáo, cán bộ quản lý về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo viên chức và lao động đều cho kết quả đánh giá ở mức độ tốt, trong đó mức độ rất tốt từ 85% trở lên.

*(****7.3.01****- Bộ hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến của cán bộ quản lý năm 2020,2021,2022)*

Ngoài ra, hoạt động thu thập ý kiến đánh giá của cán bộ, nhà giáo, viên chức và người lao động về các mặt hoạt động của Trường còn được thể hiện tại buổi sơ kết, tổng kết hàng năm, tại các hội nghị dân chủ cơ quan hàng năm. Đối với nhà giáo còn được thực hiện tại các buổi sinh hoạt chuyên môn nghiệp vụ (***7.3.02****- Biên bản họp khoa; Biên bản đánh giá viên chức năm 2020,2021,2022*).

*(****7.3.03****- Bộ hồ sơ khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ nhà giáo, viên chức, người lao động các năm 2020,2021,2022).*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3, tiêu chí 7: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 7.4: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 30% người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Thực hiện kế hoạch thu thập ý kiến của các đối tượng liên quan đối với các hoạt động đào tạo của Trường, Phòng Khoa học – Thanh tra và Kiểm định chất lượng phối hợp với các đơn vị trong trường, trong đó có Khoa Khách sạn Du lịch thực hiện thu thập ý kiến của toàn bộ học sinh sinh viên đang theo học trong trường. Việc lấy ý kiến từ người học về các hoạt động trong đào tạo tại trường nhằm góp phần thực hiện Quy chế dân chủ trong trường học, giúp tăng cường tinh thần trách nhiệm của người học với quyền lợi, nghĩa vụ học tập, rèn luyện của học sinh sinh viên, tạo điều kiện để người học được phản ánh tâm tư, nguyện vọng, được thể hiện chính kiến của bản thân với Nhà trường. Ngoài ra, việc thu thập ý kiến với người học còn tạo thêm một kênh thông tin để nắm bắt tình hình thực tế của Nhà trường trong nhận thức của học sinh sinh viên đang theo học đồng thời giúp cán bộ quản lý Trường, Phòng, Khoa, Trung tâm có thêm cơ sở làm định hướng trong mục tiêu đảm bảo chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Khảo sát được thực hiện bằng hình thức phát phiếu. Nội dung lấy ý kiến gồm các thông tin mà học sinh sinh viên được Nhà trường cung cấp vào đầu khoá học; các thông tin học sinh sinh viên tiếp nhận trong quá trình học tập tại trường; đánh giá của học sinh sinh viên về môi trường học tập; đánh giá của học sinh sinh viên về các dịch vụ trong nhà trường và một số nội dung khác liên quan. Kết quả thu thập ý kiến đều được tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Nhà trường và là một kênh thông tin để Nhà trường xem xét, điều chỉnh các hoạt động phù hợp

Năm 2021, Nhà trường thực hiện điều tra khảo sát học sinh sinh viên, trong đó có 180/465 học sinh sinh viên bậc Cao đẳng nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đã trả lời khảo sát và đóng góp ý kiến về các mặt hoạt động của Trường, Các nội dung liên quan đến chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học. Trong đó trên 90% ý kiến HSSV đánh giá với kết quả khảo sát tốt. Kết quả:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung khảo sát** | **Số lượng HSSV phản hồi khảo sát** | **Rất kém** | | **Kém** | | **Bình thường** | | **Tốt** | | **Rất tốt** | |
| **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** |
| 1 | Chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy | 180/465 | 0 | 0 | 0 | 0 | 15 | 8.33 | 138 | 76.66 | 27 | 15 |
| 2 | Việc thực hiện chế độ chính sách và các dịch vụ đối với người học | 180/465 | 0 | 0 | 0 | 0 | 11 | 6.11 | 125 | 69.44 | 44 | 24.44 |

Năm 2022, nhà trường thực hiện điều tra khảo sát học sinh sinh viên trong nhà trường, trong đó 205/469 học sinh sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đã trả lời khảo sát và đóng góp ý kiến về các mặt hoạt động của Trường, Chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học đều được học sinh sinh viên đánh giá với kết quả khảo sát tốt, tỷ lệ cao ( 80%)

Kết quả:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung khảo sát** | **Số lượng HSSV phản hồi khảo sát** | **Rất kém** | | **Kém** | | **Bình thường** | | **Tốt** | | **Rất tốt** | |
| **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** | **Số lượng** | **Tỷ lệ (%)** |
| 1 | Chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy | 205/469 | 0 | 0 | 0 | 0 | 19 | 9.26 | 137 | 66.82 | 49 | 23.9 |
| 2 | Việc thực hiện chế độ chính sách và các dịch vụ đối với người học | 205/469 | 0 | 0 | 0 | 0 | 11 | 5.36 | 124 | 60.48 | 34.14 | 29.3 |

Ngoài ra, việc thu thập ý kiến đánh giá của người học còn được thực hiện tại các buổi gặp mặt đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường và HSSV hàng năm *(****7.4.01****. Bộ hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến của người học các năm 2021,2022* ***7.4.02****- Kế hoạch số 194/ KH- TMDL ngày 10 tháng 5 năm 2022 Kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo nhà trường với học sinh sinh viên năm học 2021-2022; Kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo nhà trường với học sinh sinh viên năm 2022;* ***7.4.03****- Các biên bản Hội nghị đối thoại )*Như vậy, có thể khẳng định hầu hết học sinh sinh viên trong trường, trong đó có sinh viên nghề *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* trình độ Cao đẳng được đóng góp ý kiến về các mặt hoạt động của Trường, trong đó có các nội dung liên quan đến chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

**Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4, tiêu chí 7: 2 điểm**

**Tiêu chuẩn 7.5: Cơ sở đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo quy định.**

Căn cứ thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ- TB&XH về quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/06/2017 của Bộ LĐ-TB&XH. Hàng năm, Trường Cao đẳng Thương mại & Du lịch Hà Nội xây dựng kế hoạch tự đánh giá chương trình đào tạo theo đúng tinh thần thông tư 15, thông tư 28 của Bộ LĐTB-XH đã quy định

Trường thực hiện tự đánh giá chất lượng trường và tự đánh giá các chương trình đào tạo theo quy trình 4 bước:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng CTĐT.

2. Thực hiện tự đánh giá chất lượng CTĐT.

3. Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng CTĐT.

4. Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

Trường đã tự đánh giá cụ thể như sau:

Năm 2021: Quyết định số 162 /QĐ-TMDL ngày 06 tháng 05 năm 2021 thành lập Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng năm 2021; Kế hoạch tự đánh giá số 175/ KH- TMDL ngày 12 tháng 05 năm 2021;

Năm 2022: Quyết định số 242/QĐ- TMDL ngày 18 tháng 07 năm 2022 thành lập Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng năm 2021; Kế hoạch tự đánh giá số 306/ KH-TMDL ngày 18 tháng 07 năm 2022;

Theo quyết định thành lập hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2021,2022, 2023, thành phần Hội đồng tự đánh giá đảm bảo theo điều 16 Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Hội đồng tự đánh giá của các năm 2021 gồm 17 thành viên, năm 2022 gồm 17 thành viên;

Kết quả đánh giá cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Năm** | **Điểm tự đánh giá** | **Kết quả** |
| 1 | 2021 | 92 | Đạt |
| 2 | 2022 | 92 | Đạt |

*(****7.5.04-*** *Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ cao đẳng năm 2021, 2022).*

  Sau khi báo cáo tự đánh giá chất lượng được phê duyệt, Nhà trường họp công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Thành phần dự họp đầy đủ các thành viên Hội đồng tự đánh giá chất lượng nghề Quản trị khách sạn, Trưởng, phó các đơn vị, đại diện người học và Đảng uỷ, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên của trường. Báo cáo tự đánh giá sau đó được công bố công khai trên website của Trường theo địa chỉ www.hcct.edu.vn

Trường thực hiện báo cáo kết quả thực hiện tự đánh giá với Sở Lao động Thương binh Xã hội Hà Nội và Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp), theo đúng quy định tại Điều 19 Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

**Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5, tiêu chí 7: 2 điểm**

**Tiêu chuẩn 7.6: Hàng năm, cơ sở đào tạo có kế hoạch cụ thể và thực hiện cải thiện, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá của cơ sở đào tạo và kết quả đánh giá ngoài (nếu có).**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Dựa trên kết quả báo cáo tự đánh giá hàng năm, lãnh đạo trường sẽ có những biện pháp, chính sách cải tiến nhằm nâng cao chất lượng, khắc phục những hạn chế, tồn tại còn mắc phải để đảm bảo giải quyết được những hạn chế đó trong năm học tiếp theo *(****7.5.04****- Báo cáo tự đánh giá CTĐT các năm 2021, 2022).*

Trên cơ sở báo cáo tự kiểm định chất lượng cơ sở GDNN hàng năm của trường, phòng Khoa học - Thanh tra và Kiểm định chất lượng xây dựng kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo hàng năm. Từ đó khắc phục những mặt còn hạn chế, chưa đạt và tiếp tục phát huy hơn nữa các mặt đã đạt, có thành tích. Cuối mỗi năm, phòng sẽ báo cáo kết quả đạt được với lãnh đạo trường về việc thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng trong năm vừa qua

Kết quả khắc phục những tồn tại các năm tự đánh giá như sau:

Năm 2022: nhà trường đã bổ sung, trang bị thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại phục vụ cho chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.

Nhằm thu hút người học đến với nhà trường, nhà trường đã xây dựng chiến lược lâu dài nhằm phát triền đa dạng các hình thức tuyển sinh , phương thức đào tạo như khuyến khích các học sinh sinh viên tham gia vào công tác tuyển sinh.

*(****7.6.02****- Kế hoạch về việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở báo cáo tự đánh giá năm 2021, 2022);* ***7.6.03****- Báo cáo số 583/ BC- TMDL ngày 25 tháng 12 năm 2021; Báo cáo số 286/ BC- TMDL ngày 24 tháng 12 năm 2022; Báo cáo số 520/ BC- TMDL ngày 25 tháng 12 năm 2023.).*

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6, tiêu chí 7: 2 điểm.***

**Tiêu chuẩn 7.7: Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp, tối thiểu 80% người học có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Nhà trường tiến hành khảo sát lấy ý kiến của sinh viên, sinh viên tốt nghiệp để điều tra về khả năng tìm việc làm phù hợp với chuyên ngành được đào tạo tại trường. Việc điều tra khảo sát được tiến hành bằng các hình thức: Phát phiếu khảo sát, gọi điện thoại, zalo, facebook, qua giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập

Căn cứ vào kết quả công nhận tốt nghiệp *(****2.5.08****- Quyết định công nhận tốt nghiệ và/danh sách người học tốt nghiệp nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2021, 2022).* Hằng năm, Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch khảo sát lần vết đối với sinh viên tốt nghiệp *(****7.7.01****- Hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến cựu sinh viênnăm 2021, 2022).* Việc khảo sát được thực hiện đối với sinh viên tốt nghiệp bằng hình thức lấy phiếu khảo sát. Thời điểm khảo sát của Trường được thực hiện sau khi tốt nghiệp các em đến nhận bằng tốt nghiệp và số còn lại nhà trường liên hệ qua điện thoại, zalo, facebook,..

Năm 2021: Căn cứ vào quyết định số 174 ngày 21 tháng 05 năm 2021 về việc công nhận tốt nghiệp sinh viên cao đẳng lần 1, và quyết định số 446 ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc công nhận tốt nghiệp sinh viên cao đẳng lần 2, trong đó có 128 sinh viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành hệ cao đẳng tốt nghiệp. Trường đã khảo sát 128 SV tốt nghiệp nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành hệ cao đẳng, số lượng sinh viên phản hồi là 112/128 em trong đó có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo là 105/112 sinh viên tốt nghiệp (đạt 93,75 %)

Năm 2022: Căn cứ vào quyết định số 189 ngày 14 tháng 06 năm 2022 về việc công nhận tốt nghiệp sinh viên cao đẳng khóa 11 lần 1 và quyết định số 619 ngày 29 tháng 12 năm 2022 về việc công nhận tốt nghiệp sinh viên cao đẳng khóa 11 lần 2, trong đó có 123 sinh viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành hệ cao đẳng tốt nghiệp. Trường đã khảo sát 123 HSSV tốt nghiệp nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành hệ cao đẳng, số lượng sinh viên phản hồi là 122/123 sinh viên tốt nghiệp trong đó có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo là 117/122 (95,90 %)

*Bảng tổng hợp thông tin việc làm đối với người học đã tốt nghiệp*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Số SV tốt nghiệp** | **Số SV khảo sát** | | **Số SV có phản hồi** | | **Số SV có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo** | | **Ghi chú** |
| **Số lượng** | **Tỷ lệ %** | **Số lượng** | **Tỷ lệ %** | **Số lượng** | **Tỷ lệ %** |
| Năm 2021 | 128 | 128 | 100 | 112 | 87,50 | 105 | 93,75 |  |
| Năm 2022 | 123 | 123 | 100 | 122 | 96,06 | 117 | 95,90 |  |

*(****7.7.01****- Hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến cựu sinh viên nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành năm 2021,2022)*

Như vậy căn cứ kết quả khảo sát của Nhà trường thông qua hoạt động lần vết học sinh sinh viên, cho thấy trong năm 2021,2022 số học sinh sinh viên có việc làm phù hợp với nghề Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trong vòng 6 tháng sau khi tốt nghiệp đạt tỷ lệ tăng dần và trên 90% học sinh sinh viên.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, Trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7, tiêu chí 7: 2 điểm***

**Tiêu chuẩn 7.8: Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.**

***Mô tả, phân tích, nhận định:***

Hàng năm, Trung tâm Liên kết đào tạo và quan hệ doanh nghiệp đã tiến hành khảo sát, lấy ý kiến đánh giá nhận xét của các doanh nghiệp có liên kết đào tạo và tiếp nhận sử dụng lao động là học sinh sinh viên của trường thông qua hình thức phát phiếu khảo sát nhằm đánh giá chất lượng về mức độ đáp ứng trong công việc của học sinh sinh viên nhà trường sau khi tốt nghiệp. Nội dung khảo sát về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động. Kết quả khảo sát cụ thể:

*Năm 2021:*

Số lượng doanh nghiệp khảo sát là 10 doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội và một số tỉnh lân cận.

Kết quả: Số doanh nghiệp phản hồi khảo sát 10/10 doanh nghiệp (100%). Trong đó 10/10 doanh nghiệp hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động .

*Năm 2022:*

Số lượng doanh nghiệp được khảo sát là 10 doanh nghiệp trong lĩnh vực khách sạn nhà hàng.

Kết quả: Số doanh nghiệp trả lời khảo sát 10/10 doanh nghiệp. Trong đó 09 doanh nghiệp hài lòng về chất lượng mức độ đáp ứng trong công việc của học sinh sinh viên tại doanh nghiệp (90%)

Bảng tổng hợp kết quả đánh giá sự hài lòng của doanh nghiệp về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động từ 2021- 2023:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | Số lượng DN khảo sát, phản hổi ý kiến | Hài lòng | | Không hài lòng | |
| Số lượng | Tỷ lệ (%) | Số lượng | Tỷ lệ (%) |
| 2021 | 10/10 | 10 | 100 | 0 | 0 |
| 2022 | 10/10 | 09 | 90 | 11 | 0 |

*(****7.1.02****- Bộ Hồ sơ khảo sát, thu thập ý kiến của Doanh nghiệp các năm).*

Trên cơ sở đó nhà trường có những kế hoạch điều chỉnh phương pháp đào tạo trong nhà trường. Tăng cường các hoạt động thực hành theo nhóm. Đưa các em sinh viên, sinh viên tham gia thực tập, trải nghiệm thực tế tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nhiều hơn để các em tiếp cận, hiểu được môi trường làm việc thực tế liên quan đến ngành nghề được đào tạo trong nhà trường.

Việc hợp tác đào tạo giữa Nhà trường và doanh nghiệp là xu hướng tất yếu, mang lại lợi ích lâu dài cho các bên tham gia. Thông qua hợp tác với Nhà trường, ngoài việc giúp doanh nghiệp quảng bá tên tuổi, thương hiệu, cơ hội tuyển chọn được nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh, chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng TM&DLHN cũng ngày càng được nâng cao và đáp ứng được nhu cầu của xã hội.

Căn cứ nội dung mô tả, phân tích trên, trường tự đánh giá tiêu chuẩn đạt.

***Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8, tiêu chí 7: 2 điểm***

**PHẦN III. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Với phương châm “Đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển bền vững” và thực hiện chủ trương đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội, Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội xác định chính sách nâng cao chất lượng đối với ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành như sau:

- Thực hiện thành công sứ mạng của Nhà trường, xây dựng Nhà trường trở thành một cơ sở đào tạo năng động trong lĩnh vực may mặc, đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh và khu vực theo hướng hội nhập quốc tế trên nền tảng lấy người học làm trung tâm, lấy chất lượng đào tạo làm cốt lõi, lấy hiệu quả kinh tế xã hội làm mục tiêu, lấy xu thế thời đại để định hướng tiếp cận.

- Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển năng lực và phẩm chất người học; học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn.

- Mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp trong và ngoài nước để hợp tác đào tạo và tìm kiếm việc làm cho sinh viên.

- Không ngừng cải tiến công tác quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng viên, chất lượng giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học.

- Không ngừng cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống bảo đảm chất lượng, phấn đấu đạt chuẩn kiểm định chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế.

**PHẦN IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Đề xuất**

- Để chất lượng chương trình đào tạo có hiệu quả cao, hàng năm phải được cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế phát triển của xã hội.

- Để đánh giá có hiệu quả chất lượng chương trình đào tạo cần cập nhật bộ công cụ và phương pháp đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn chương trình đào tạo tiên tiến.

**2. Khuyến nghị**

- Hàng năm được cử cán bộ tham gia đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các đoàn tham quan khảo sát tiếp cận các khu du lịch, các khách sạn trong nước, quốc tế tạo điều kiện cho Nhà trường định hướng xây dựng chương trình đào tạo tốt hơn.

- Nguồn kinh phí dành cho công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài chất lượng chương trình đào tạo của nhà trường còn hạn hẹp rất mong được sự quan tâm của Sở Lao động - Thương binh - Xã hội, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh - Xã hội cho trường được tiếp cận các nguồn kinh phí, dự án để thực hiện công tác kiểm định chất lượng chương trình đào tạo.

*Hà Nội, ngày tháng năm*

**Hiệu trưởng**

**TS. Trịnh Thị Thu Hà**